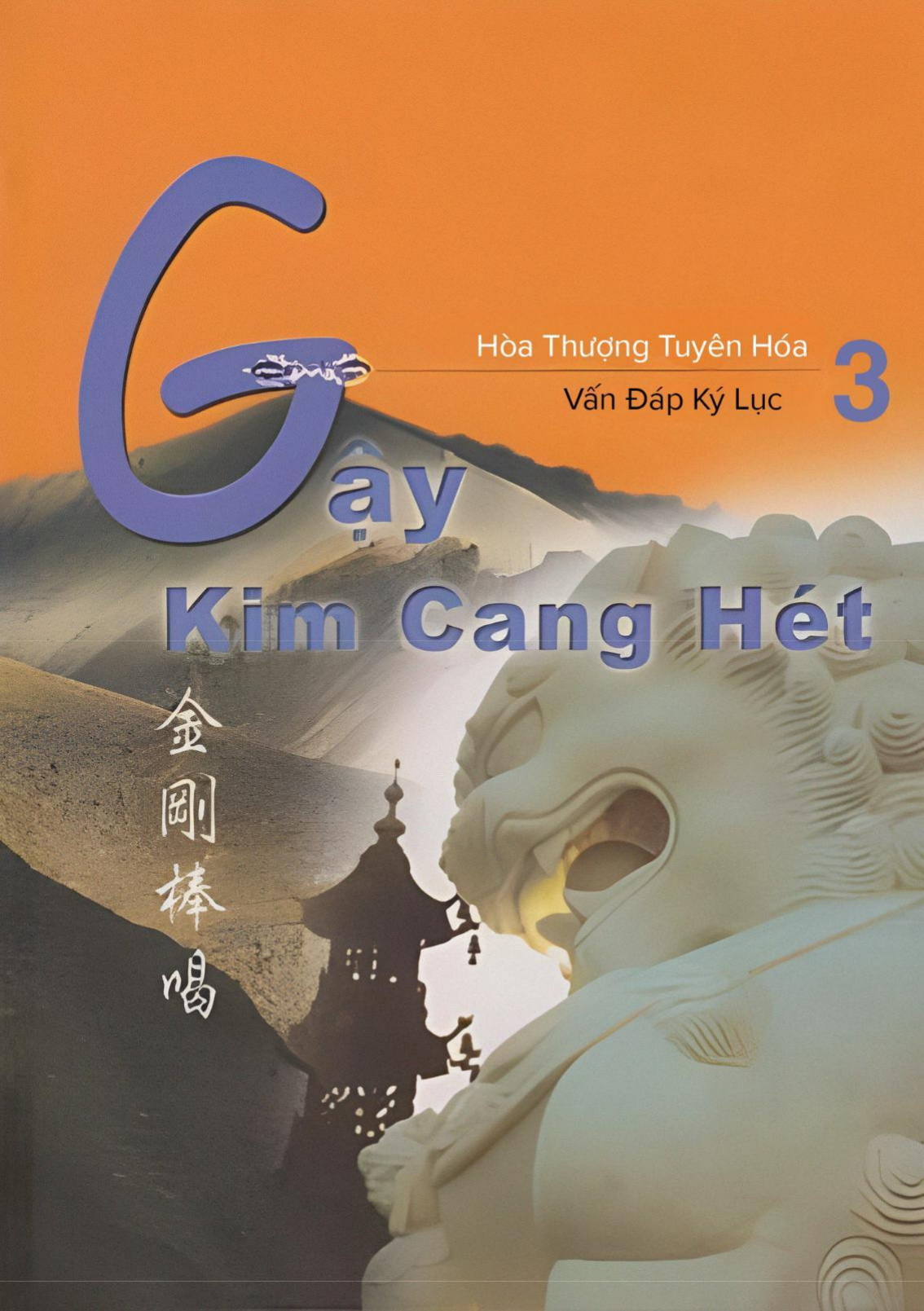


G



ây

Hòa Thượng Tuyên Hóa

Vấn Đáp Ký Lục

3

Kim Cang Hét

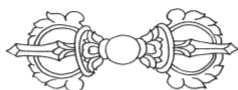
金剛棒喝

Gậy Kim Cang Hét

金剛棒喝



Hòa Thượng Tuyên Hóa
Văn Đáp Nij Lucy



Vạn Phật Thành Thành

California, Mỹ Quốc

Nguyên Bản:
金剛棒喝
The Vajra Strikes

Kim Cang Bổng Hát

Phiên Dịch và Xuất Bản:
Buddhist Text Translation Society
1777 Murchison Drive
Burlingame, CA 94010-4504

©2007 *Buddhist Text Translation Society*
Ban Phiên Dịch Kinh Điển
Trường Đại Học Pháp Giới
Tổng Hội Phật Giáo Pháp Giới
Vạn Phật Thánh Thành

In tại Đài Loan
Việt Ngữ – In lần thứ nhất 2007
Gây Kim Cang Hét
Hòa Thượng Tuyên Hóa -Vấn Đáp Ký Lục

13 12 11 10 09 08 07 10 9 8 7 6 5 4 3 2 1

ISBN 978-0-88139-817-5

Tám Qui Luật của Viện Phiên Dịch Kinh Điển

- 1) Dịch giả phải thoát mình ra khỏi động cơ tự truy cầu danh lợi.
- 2) Dịch giả phải tu tâm dưỡng tánh, dứt bỏ đi thói cao ngạo.
- 3) Dịch giả phải tự chế, không được tự khen rồi chê bai kẻ khác.
- 4) Dịch giả không được tự cho mình là tiêu chuẩn, là thước đo, rồi hạ thấp kẻ khác bằng cách tìm lỗi lầm nơi tác phẩm của họ.
- 5) Dịch giả phải lấy tâm Phật làm tâm mình.
- 6) Dịch giả phải dùng Trạch Pháp Nhân để phán xét đâu là chân lý.
- 7) Dịch giả phải cung kính cầu thỉnh Cao Tăng, Đại Đức ở mười phương chứng minh cho bản dịch của mình.
- 8) Dịch giả phải hoan hỷ truyền bá giáo nghĩa nhà Phật bằng cách in Kinh, Luật, Luận một khi phần phiên dịch của mình được chứng minh là đúng đắn.



Lời Tựa

Thông thường người ta vào học Phật ít nhiều cũng do có động lực gì thúc đẩy hoặc bởi thân quyến qua đời, hoặc làm ăn thất bại, hoặc hôn nhân dở dang v.v... nhưng cũng không ít người nhân nghe giảng pháp hay gặp một quyển sách kệ hợp căn cơ liền phát tâm tu hành hay tìm hiểu học Phật pháp. Phần lớn đệ tử xuất gia hoặc tại gia của Hòa Thượng cũng vì cảm mộ pháp giải của Ngài mà quy y Phật. Quyển văn đáp này góp nhặt từ những buổi giảng thuyết trong các chuyến hoằng pháp của Hòa Thượng, hy vọng cũng không ngoài mục đích trên, là dẫn dắt người có duyên vào đạo hầu tự sửa đổi lỗi lầm mà giảm trừ tội nghiệp.

Chúng ta sẽ tìm thấy các câu trả lời tuy đơn giản thẳng thắn, không khách sáo nhưng rất vi diệu, và không vì thế mà thiếu sự vui nhộn pha chút khôi hài chứa đầy hương vị Phật pháp. Chúng ta cũng không khỏi cười thầm khi đọc các lời giải đáp có tính cách sáng tạo pha trò với vần điệu hắc hoi, như: Kỳ tích của tôi thì nhiều lắm nhưng tôi cũng không biết, đó có phải là Thiên Long Bát Bộ, hay là Địa Long Cửu Bộ, hoặc là Nhân Long Thập Bộ gì không nữa!

Nhiều câu giải đáp cần phải có sự phản tỉnh suy ngẫm vì xúc tích ý đạo sâu xa. Như hỏi: Trong chú Lăng Nghiêm, câu chú nào là chú khai trí huệ?

Ngài đáp: Tôi chỉ biết câu chú Ngu Si là: Lười biếng, lười biếng Ta Bà Ha!

Có lúc chúng ta cũng cảm thấy không khí nghiêm trang khi Hòa Thượng trình trọng tuyên bố những lời cứng rắn như gậy Kim Cang nhất bổ xuống khiến cho mọi người tỉnh thức. Khi hỏi: Tứ đại giai không, chư pháp vô thường, vậy cái gì là bền lâu diện mục?

Ngài đáp: Quý!

Chúng ta thấy qua các câu giải đáp, có lúc cũng như giải nghi luôn cho những thắc mắc của chính mình, và làm sáng tỏ đường lối tu hành như xem bản đồ trước mắt. Hầu hết các lời dạy đều cũng không ngoài Lục Đại Tông Chỉ, và được coi như là thước đo trong việc tầm cầu thiện tri thức. Điều cần thiết là chúng ta phải tự mạnh dạn nhìn thấu vấn đề và dám buông xả, đồng thời cũng tự kiểm soát tâm tánh, dẹp bỏ lòng nóng giận như lửa vô minh mới được ích lợi. Chỉ có vậy mới giúp thêm phần chánh khí trong trời đất khiến cho thế giới hòa bình. Đây cũng là điểm mà Hòa Thượng đã nhiều lần nhắc nhở “nên tụng ba bộ kinh: Kinh Không Nổi Nóng, Kinh Không Phát Cáo và Kinh Không La Mắng Người” khi giải đáp các câu hỏi hầu khuyến tấn mọi người cố gắng thực hành để tìm thấy có niềm an lạc chân thật.

Ban Việt Ngữ



Gậy Kim Cang Hết

Hòa Thượng Tuyên Hóa - Văn Đáp Kỳ Lục



HỎI: Thế nào là biến thể giới?

ĐÁP: Biến thể giới này là tập hợp của nhiều thể giới nên gọi là “biến”, không thể biết có bao nhiêu thể giới. Chỉ có Phật nhãn có thể biết được. Nếu đắc được Phật Nhãn, tất cả những chuyện này đều có thể giải quyết được mà không cần hỏi.

HỎI: “Dạo chơi thần thông” là gì? Có phải là kung Fu không? hoặc là Tam muội?

ĐÁP: “Dạo chơi” nghĩa là chơi ở mọi nơi, “thần thông” là dùng thần thông đi dạo chơi khắp nơi. Kung Fu là gì không quan trọng, nó cũng chỉ là một loại công phu. Tam muội là Định, định của dạo chơi. Dạo Chơi Tam Muội nghĩa là dù bạn đang dạo chơi ở đâu nhưng bạn vẫn đang ở Định. Nghĩa là không có chấp trước, mọi hành động việc làm cũng vì điều giáo hóa chúng sanh, không còn chấp trước.

HỎI: Có loại thần chú hay chân ngôn nào, là đặc biệt cho bộ ‘Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh’ không? Đề tử đọc thấy ở cuối mỗi chương của Kinh có mấy câu gọi là “Bổ khuyết chân ngôn”. Mỗi quan hệ giữa chân ngôn này với “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh” là gì ?

HÒA THƯỢNG: “Bổ khuyết”: Bổ nghĩa là không đủ, cần phải bù đắp thêm; Khuyết: nghĩa là còn thiếu. Khi chúng ta tụng Kinh, có khi tụng sai, có khi tụng ít hoặc không đủ, cho nên câu chân ngôn phía sau, là để bù vào

những chỗ tụng thiếu, bổ sung cho hoàn thiện, đây gọi là Bổ Khuyết Chân Ngôn; không chỉ tụng “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh” mà nên trì tụng bất cứ kỳ Kinh nào, sau khi tụng xong đều có thể trì tụng chân ngôn này

HỎI: Cư sĩ không sống trong chùa, thì không thể tham gia các tụng Kinh sáng và tối.....

HÒA THƯỢNG: Dù là tu sĩ hay cư sĩ, buổi sáng hay tối cũng đều phải tụng Kinh. Các cư sĩ tại gia không thể đến chùa sáng tối để tụng Kinh, nhưng có thể tụng ở nhà. Bởi vì quý vị tụng Kinh trì chú, tức là làm cho thân tâm của quý vị trở nên thanh tịnh; Khi tụng Kinh “A Di Đà”, thì quý vị nghĩ đến Tây Phương cực lạc. Nếu quý vị không còn những vọng tưởng nữa, tức thân tâm của quý vị trở nên thanh tịnh ; Quý vị tụng chú, tuy chú này là âm tiếng Phạn, quý vị tụng nhưng không hiểu; quý vị là người duy nhất không hiểu và cũng không còn vọng tưởng nữa; không còn vọng tưởng nữa tức thân tâm thanh tịnh rồi .

Vì vậy, bất kể ai theo đạo Phật, tụng Kinh sáng tối là việc nên làm mỗi ngày, không được gián đoạn; không nhất thiết là tụng ở chùa, ở nhà cũng có thể tụng. Tạo thời khóa cho bản thân, ví dụ :mỗi ngày niệm 500 câu danh hiệu Phật, hoặc buổi sáng niệm 500 câu, buổi tối niệm 500 câu hoặc 200 câu ..đây là điều người Phật tử cần nên làm; không phải có đến chùa mỗi sáng tối mới tụng ,mà ở nhà cũng có thể tụng được.

Đặc biệt là những người trước đây có quan niệm sai lầm, cho rằng việc đến chùa tụng buổi sáng tối chỉ là một hình thức .Họ không những không hiểu Phật pháp mà còn không hiểu pháp thế gian này. Con người trên thế gian này dù làm việc gì cũng phải thường xuyên làm thì mới có được thành công.Ví dụ, khi đọc sách, quý vị phải đọc hằng ngày, mới có thể thành công .Việc tu tập cũng phải như vậy.

HỎI: Chính xác thì Phật giáo ở đâu?

HÒA THƯỢNG: Phật pháp không có ở Trung Quốc, Nhật Bản hay Hoa Kỳ, vậy ở đâu? Chính là ở trong tâm của mỗi người. Nếu trong tâm có Phật thì đó là Phật pháp; nếu trong tâm không có Phật, thì Phật pháp sắp bị biến mất ,tức là mất pháp. Cho nên chánh pháp, tượng pháp, mật pháp, đều có tác dụng trong tâm của tất cả chúng sinh.

HỎI: Tại sao gọi là bảy Quan Âm, bảy vị Phật ...vậy bảy là gì? tại sao không phải là tám?

HÒA THƯỢNG: Vì chúng ta phải tiêu diệt thức thứ bảy; và chuyển hóa nó thành trí tuệ, cho nên mọi người cần phải nỗ lực hơn, tu Đạo từng bước một. Hoặc tu Quan Âm thất, Phật thất , thiền thất ,quý vị đều phải tham dự pháp hội từ đầu đến cuối, không được lười biếng lãng phí thời gian.

HỎI: “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh” Kinh diễn giải thích rằng có đủ loại Phật sát trang nghiêm, đủ loại Hảo tướng, đủ loại địa danh bất khả tư nghì, chỉ xuất hiện trong một lỗ chân lông .Sau này người ta nói rằng nhờ thần thông của Đức Phật mà mỗi chúng sinh đều có thể nhìn thấy những nơi chốn không thể thấy được của Đức Phật. Đệ tử muốn biết, trước khi một người được khai Ngũ nhãn, người ấy có thể thấy được những cảnh giới không thể nghĩ bàn của Đức Phật không? Chẳng hạn như vị đệ tử Phật, Tôn Đà La Nan Đà ,nương nhờ thần thông của Đức Phật, Ngài có thể lên thiên đường hay xuống địa ngục, khi ngày còn chưa được khai Ngũ nhãn, chúng sinh chúng ta có thể được như vậy không?

HÒA THƯỢNG : Có thể được, Nếu có thể gặp được Phật và được nương vào thần thông của Phật, và có duyên với Phật thì không sao cả. Nhưng bây giờ chúng ta được sinh ra sau Đức Phật, là không khả năng có thể biết được. Cho nên muốn đạt được tới cảnh giới này, nhất định phải tu luyện bản thân để đạt được ngũ nhãn lục thông, thì mới hiểu được cảnh giới này. Cảnh giới này cũng không phải là rất tuyệt vời, nó cũng bình thường thôi. Khi không hiểu thì nghĩ nó không như thế này, nếu là có cũng không phải là ở trong thế giới này. Trên thực tế những vấn đề này và cảnh giới này đều ở trước mắt ta.

HỎI: Trong Hoa Nghiêm Kinh, Phẩm Quang Minh thứ chín có câu kệ:

“Là tâm vô sở hữu, Như Lai tri thử pháp”.

Phật không có “tâm”, thì làm sao có thể biết được?

HÒA THUẬN: Ngài biết cái đó không có tâm, biết như vậy; Biết rằng “chân không hữu diệu hữu, diệu hữu hữu chân không”. Ngài chính là biết điều đó; biết được lý của chân không, biết được cái chân tâm. Nghe hiểu không ?

HỎI: “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh” là quyển Kinh đầu tiên được Đức Phật giảng sau khi Ngài thành Chánh giác, Ngài đã nói trong 21 ngày. Đức Phật vốn ngồi dưới gốc cây Bồ đề giảng kinh, tại sao trong phẩm thứ nhất trong “Thế Giới phẩm” ghi là Ngài ở rừng Kỳ Thụ Cấp Cô Độc viên giảng ?

ĐÁP: Cái này cần phải hỏi Đức Phật; khi Đức Phật Thích Ca Mâu Ni giảng “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm kinh” là Ngài hiện pháp giới thân, nói kinh pháp giới. Ngài có thể đem thời gian phía trước chuyển qua phía sau, thời gian phía sau dời sang phía trước, thời gian không cản trở lẫn nhau. Cho nên mọi người cũng đừng nên cố chấp Ngài nhất định là ngồi dưới gốc Bồ đề. Ngài hiện thân pháp giới, nói pháp giới kinh, nói “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm kinh” là ở 9 nơi nói, 7 nơi 9 hội; quý vị từ từ nghiên cứu sẽ biết thôi.

HỎI: Xin hỏi sư phụ, làm sao chúng con biết nên tu theo pháp môn nào?

ĐÁP: Trong các pháp môn quý vị biết, quý vị thấy pháp môn nào gần gũi nhất, phù hợp với quý vị thì quý vị theo pháp môn đó mà tu hành. Pháp môn nào không thích hợp, quý vị có thể không theo. Ví dụ, nếu thường nóng

giận, quý vị nên tu pháp từ bi; Nếu tham lam, quý vị nên tu pháp bố thí; nếu có tư tưởng dâm dục, quý vị nên tu theo pháp trì giới; Nếu dễ nổi nóng, quý vị nên tu theo pháp nhẫn nhục; Nếu ưa làm biếng, quý vị nên tu pháp tinh tấn; nếu thích tán loạn, quý vị nên tu theo pháp thiền định; Nếu ngu si, nên tu theo pháp Bát nhã; mỗi pháp môn là đối với mỗi bệnh của quý vị; những thứ vui thích trong quá khứ, cũng vì không biết nên vui; Bây giờ hiểu rồi; quý vị nên mở cho mình một pháp môn để trị những thói hư tật xấu của chính mình. Chỉ vậy thôi, không còn gì nữa.

HỎI: Con muốn biết làm thế nào con có thể có tiền mà không bị ô nhiễm? Làm thế nào để sử dụng tiền, tiêu tiền và tiết kiệm tiền một cách thanh tịnh?

HÒA THƯỢNG: Tiền là vật không thanh tịnh, nhưng nó có thể giúp quý vị thành tựu pháp thân thanh tịnh, cho nên nói “người biết dùng tiền có thể siêu thoát tam giới”. Làm thế nào gọi là biết dùng tiền? Nghĩa là không làm điều ác, chúng thiện phụng hành, dùng tiền đó làm việc thiện, không làm việc ác, làm lợi ích cho người, không vì cá nhân. Còn “người không biết dùng tiền, nghiệp nạn khó thoát”. Điều đó đã được nói rõ rồi.

HỎI: Tất cả những thiện tri thức của Thiện Tài Đồng Tử, theo như thấy đều là những vị Bồ tát vĩ đại, nhưng lại không thể trả lời được hết các câu hỏi của Thiện Tài Đồng Tử?

ĐÁP: Mỗi câu hỏi đều được trả lời và không sót câu nào. Tuy nhiên việc học hạnh Bồ Tát và thực hành Bồ Tát đạo, thì Quảng Đại vô biên. Thiện Tài Đồng Tử đến nơi này học một ít, rồi đi đến nơi khác học một ít, không câu nào không được trả lời; những đạo lý được đề cập đến, đều phúc đáp hết cho Thiện Tài Đồng Tử. Tất cả Kinh văn đều được hỗ trợ vấn đáp, đều được trả lời mọi thắc mắc của Thiện Tài và còn dạy Thiện Tài cách tu Bồ Tát đạo. Nếu quý vị nghĩ rằng họ không trả lời được cho Thiện Tài, thì tất cả Kinh văn đều vô ích hết sao?

HỎI: Khi Thiện Tài Đồng Tử thân cận ở với Bồ Tát Văn Thù Sư Lợi, phải chăng là đã khai ngộ rồi phải không ạ?

ĐÁP: Thiện Tài Đồng Tử không chỉ đã giác ngộ mà còn là một vị Bồ Tát. Khi Văn Thù Bồ tát dạy Thiện Tài Đồng Tử, lúc đó là đã khai ngộ rồi. Tuy nhiên loại khai ngộ này, có trùng trùng khác nhau, không phải khai ngộ là có thể đạt được Phật quả. Khai ngộ xong, còn phải khẩn cầu Phật pháp, phát Bồ Đề tâm, thân cận Thiện tri thức. Không giống như những người như chúng ta bây giờ, chưa khai ngộ mà còn mạo xưng khai ngộ, sau đó trở thành tổ sư, không chịu thân cận Thiện tri thức, nên điều này có phần khác biệt.

HỎI: Thiện tài đồng tử tuy đã khai ngộ rồi, nhưng tại sao còn phải đến tìm kiếm các Thiện tri thức?

ĐÁP: Tu hành có nghĩa là phải luôn siêng năng tu tập Giới Định Huệ; diệt trừ Tham Sân Si trong mọi lúc;

luôn thân cận với các Thiện tri thức. Còn Thiện Tài đã khai ngộ rồi, nhưng tại sao vẫn còn tìm đến các Thiện Tri Thức ư? Bởi vì Thiện Tài này làm một tấm gương cho chúng ta, bảo chúng ta đừng nghĩ rằng bản thân mình giỏi giang mà hãy nghĩ rằng bản thân mình chưa đủ tốt; Không được Cống cao ngã mạn, phải luôn thân cận với các Thiện tri thức; không được tự mãn; không được nghĩ rằng mình là cao hơn bất cứ ai khác; hoặc nghĩ rằng mình là giỏi nhất thế giới .

Tất cả những điều này đều là chỉ bày cho chúng ta, bảo người chúng ta cầu Phật pháp, tìm cầu Thiện tri thức; làm thế nào để cầu? Tôi sợ rằng người chúng ta sẽ không hiểu, nên chúng ta mỗi người cần đến tham bái các Thiện tri thức, trước sau có 53 người. Mỗi người trong số họ đều là những vị thầy giỏi. Vì vị thầy tốt này biết rằng anh nên học một pháp môn nào đó nên đã giới thiệu đến học hỏi ở một vị thầy khác. Trên thực tế không chỉ có 53 vị thiện tri thức đâu thôi, mà có vô số thầy giỏi. Nhưng Thiện Tài Đồng Tử tham học với 53 vị thầy.

HỎI: Nếu đã phát nguyện rồi, không đi thực hành, thì sẽ như thế nào?

ĐÁP: Thì là khai hoa nhưng không có quả.

HỎI: Vậy Sư phụ là tu theo pháp của Phật Thích Ca Mâu Ni đúng không ạ?

ĐÁP: Nếu chúng tôi không tu theo pháp của Phật Thích Ca Mâu Ni, thì tu theo pháp của ai ?

HỎI: Chúng sinh đến từ đâu? Tại sao Đức Phật giác ngộ trước khi chúng sinh giác ngộ? Tại sao chúng sinh không giác ngộ trước khi Phật giác ngộ? Tại sao chúng sinh đều vô minh?

ĐÁP: Tất cả chúng sinh đến từ vô minh; nếu quý vị có thể vượt qua vô minh, thì quý vị có thể thành Phật rồi; Phật tại sao thành Phật? Bởi vì Ngài ấy đã phá vỡ cái vô minh. Tại sao chúng ta vẫn là chúng sinh? Chỉ vì chúng ta chưa vượt qua được vô minh.

Nói rõ hơn: Chúng sinh đến từ chân không, đó là vì trong chân không có sự tồn tại vi diệu. Nhưng là diệu hữu phi hữu; chân không phi không; cho nên nó chứa đựng tất cả chúng sinh.

Diệu hữu phi hữu, vì vậy chúng sinh muốn thành Phật, phải trở về chân không. Chân không này là Phật tánh vốn có của chúng ta. Khi thành Phật rồi thì không còn hình dạng hay ký hiệu nào hết, nó chỉ là một bằng chứng về ánh sáng trí huệ vốn có của chúng ta, một loại chứng nhận của học thuyết chân không.

HỎI: Chúng con thường nghe nói, người tu hành là không có sinh tâm phân biệt, nhưng khi chúng ta làm việc trong đạo tràng, chẳng phải chúng ta cần sử dụng đến cái tâm niệm này sao? Nếu không thì làm sao chúng ta biết được cách làm việc đúng đắn? Làm sao chúng ta biết được phải làm gì? Những gì không nên làm? Khi làm việc chúng ta phải sử dụng trí óc, vậy trong tình huống này người tu nên làm gì?

HÒA THUỘNG: Khi chúng ta làm việc chúng cần điều hòa cả thân lẫn tâm; Mặc dù chúng ta hoàn thành công việc với tâm phân biệt, tuy nhiên chúng ta không nên cố chấp cái tâm này. Khi chúng ta tu hành, chúng ta nên ý thức được sự phân biệt của mình. Tu hành có nghĩa là không phân biệt đối xử về bất cứ điều gì, chỉ có như vậy mới có thể sinh Định; không phải là chỉ cần diệt bỏ được tâm phân biệt là đủ, mà cần phải tiến từng bước sinh Định; sau đó mới có thể tăng trưởng trí huệ. Nếu trên đường tu tập dùng tâm phân biệt, quý vị sẽ không có được trí huệ. Làm việc là một cơ hội tốt để rèn luyện bản thân, cái nào không nhẫn được cũng phải nhẫn, nhin không được cũng phải nhin, việc càng khó càng nên làm. Đây là rèn luyện.

HỎI: Con không hiểu tại sao có nghiệp báo đến nhanh, có nghiệp báo đến chậm?

ĐÁP: Thì cũng giống như trên thế gian có người phạm tội, công an bắt giữ, bỏ tù chờ xét xử, có người bị giam vài năm mới mở tòa xét xử, có người bị xét xử ngay lập tức, mỗi người bị xét xử thời gian dài ngắn là không giống nhau .

HỎI: Thầy có nói trong hư không có hỏa đại, thủy đại và phong đại, nhưng tại sao thầy nói trong hư không lại có địa đại?

ĐÁP: Vậy anh nói địa đại là ở đâu? trong hư không cũng có địa đại. Nếu không nhìn thấy được, thì hãy xem có bao nhiêu hạt bụi lơ lửng trong không khí? tất cả

những hạt bụi đó là thuộc về “địa đại”. Tứ đại này là: địa đại, hỏa đại, phong đại, thủy đại tất cả đều ở trong hư không.

HỎI: Xin hỏi hòa thượng, phúc báo của Chuyển Luân Thánh Vương có cạn kiệt không?

HÒA THƯỢNG: Điều đó còn phụ thuộc vào phước báo của vị ấy lớn đến mức nào. Nếu phước báo lớn thì có thể Chuyển Luân Thánh Vương vài lần; nếu phước báo ít thì làm Chuyển Luân Thánh Vương một lần; Nếu không muốn làm Chuyển Luân Thánh Vương thì không làm dù chỉ một lần, vị đó có thể thành Phật. Mục đích hỏi câu này của quý vị là muốn trở thành Chuyển Luân Thánh Vương đúng không?

HỎI: Thế giới này phương diện nào làm con người đau khổ nhất, và điều nào làm cho con người hạnh phúc nhất?

ĐÁP: Không hiểu Phật pháp là người đau khổ nhất, hiểu Phật pháp là người hạnh phúc nhất.

HỎI: Làm sao có thể có được trí huệ?

ĐÁP: Thì đừng chấp trước; không chấp trước là trí huệ. Nếu còn chấp trước quấy vị sẽ không có được trí huệ vi diệu.

HỎI: Chấp trước có là Phật pháp không?

HÒA THUỘNG: Không chấp trước bất cứ điều gì là lời dạy của Đức Phật; nhưng chấp trước cũng là Phật pháp; nếu đó không phải là pháp, thì anh cũng không chấp trước vào nó. Khi anh bắt đầu tu tập ngồi thiền, học giáo, trì giới, niệm Phật.... cũng đều là chấp trước. Mặc dù tất cả đều là chấp trước, nhưng chúng ta tu hành chính ta loại bỏ chấp trước.

HỎI: Phật pháp là gì?

ĐÁP: Cái gì không phải là Phật pháp? Tất cả đều là Phật pháp, không có cái nào không phải là Phật pháp hết.

HỎI: Nếu chúng ta tu hành để loại bỏ chấp trước, đồng thời phải tu hạnh từ bi, làm sao chúng ta có thể chấp trước hạnh từ bi này, hoặc đối với những gì chúng ta học tập, hoặc đối với đồng tham đạo hữu, hoặc đối với sự phụ không sanh chấp trước?

ĐÁP: Phải tu hạnh từ bi, cũng phải loại bỏ những chấp trước cá nhân. Từ bi và chấp trước là không giống nhau. Tâm niệm của từ bi và sinh chấp trước là hai điều khác nhau.

HỎI: Chúng con nghe thầy giảng qua Lục độ ba la mật, Thập Nhị Nhân duyên, tứ Thánh đế và Tam bảo. Xin Sư phụ cho chúng con biết giáo lý đầu tiên của Phật giáo là gì?

ĐÁP: Tôi không nói gì cả, vì tất cả những gì tôi nói cũng không phải là nghĩa đầu tiên. Trong “Kinh Duy Ma

Cật”, Văn Thù Sư Lợi đã hỏi Cư sĩ Duy Ma Cật câu hỏi này. Cư sĩ Duy Ma Cật cũng im lặng, Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát cũng không nói gì cả.

HỎI: Thầy đang nói về phát nguyện của các tỷ kheo. Xin hỏi nếu đã phát nguyện mà không thể thực hiện được, thì sẽ như thế nào?

ĐÁP: Thì như hoa dại không có kết trái.

HỎI: Xin hỏi tại sao hòa thượng phải đến Tây phương?

ĐÁP: Tôi sợ chết đói; Bởi vì sợ chết đói, nên mới đến Tây phương. Thùng rác ở đây rất nhiều đồ ăn đến nỗi không thể ăn hết; đây là câu trả lời thứ nhất; tuy nhiên không nhất định là đúng. Lý do thứ hai nữa là tôi đến đây để gặp tất cả quý vị. Nhưng nếu quý vị không thích gặp tôi cũng không sao. Okay, okay, every thing's okay. Đây là nhận định của tôi, tất cả không thành vấn đề.

HỎI: Chí hiệu là gì?

HÒA THƯỢNG: Cha của Phật Thích Ca nhốt ngài trong cung, ngài trốn ra ngoài và tu khổ hạnh trên núi Hy Mã Lạp sơn trong sáu năm, sau đó đạt được giác ngộ dưới gốc cây Bồ Đề. Sau khi thành Phật, Ngài thăng thiên để thuyết pháp cho mẹ, đây gọi là chí hiệu.

Hiếu đạo hiện đại là phải học hỏi hành vi của những hiếu tử và lấy đó làm gương. Hiếu đạo thời xưa là dựa theo Nhị Thập Tứ hiếu của Trung quốc. Nhưng hiếu đạo

thời xưa vẫn chưa được coi là chí hiếu. Nếu muốn thực hành chí hiếu, thì nên học tập Phật pháp, học làm người tốt, giúp đỡ thế gian, thật lòng hiếu thảo với cha mẹ sẽ có ích cho xã hội.

ĐỆ TỬ: Đại địa là bình đẳng, không phản ứng gì với phong đại, vì đại địa không có tri giác, là vật bất động.

HÒA THUẬN: Tri giác của đại địa, chúng ta không nhìn thấy được, nhưng nó vẫn có tri giác và đại địa cũng là một loại chúng sinh.

HỎI: Thượng nhân nói đến Đạo Tuyên luật sư trì giới thanh tịnh, không nói những lời vô ích, không nói cười tùy tiện, không trả lời ngay vấn đề, không tức giận, không tỏ ra cười vui, luôn giữ vững giới luật của mình. Người tu hành như vậy chẳng phải như một khúc gỗ, không có nhân tính sao?

HÒA THUẬN: Không phải ngài ấy không có nhân tính. Ngài ấy là không bị cuốn theo cảm tình; không bị cảm tình chi phối, thì là phù hợp trung đạo, đó là điều mà những người trì giới nên luôn luôn làm.

NGƯỜI TRẺ TUỔI: Vấn đề khó nhất trong Phật giáo là gì?

HÒA THUẬN: Vấn đề khó nhất chính là câu hỏi mà hiện tại cậu đang hỏi, đúng không?

NGƯỜI TRẺ TUỔI: Đúng!

HÒA THUẬN: Tôi hỏi cậu một câu hỏi, không hỏi hai câu. Vấn đề gì không khó?

NGƯỜI TRẺ TUỔI: Câu hỏi thầy đang hỏi.

HÒA THUẬN: Sai. Câu hỏi tôi đang hỏi cậu bây giờ, không thể nói là khó. Tôi thử ra đã khó, hít vào càng khó hơn! Cho nên không dễ để đặt ra câu hỏi này.

HỎI: Sự giàu có thật sự là gì?

HÒA THUẬN: Hiểu được Phật pháp là thật sự giàu có.

HỎI: Nghèo túng là gì?

HÒA THUẬN: Không hiểu Phật Pháp là nghèo túng.

HỎI: Vui sướng làm sao biết khổ?

HÒA THUẬN: Lạc cực sinh bi (niềm vui đến tột cùng thì sinh nỗi buồn)

HỎI: Khi một người khai ngộ, những người khác cũng sẽ khai ngộ luôn đúng không? Khi đã khai ngộ, có phải là đã ngộ rồi không?

HÒA THUẬN: Tại sao phải khai ngộ? mong muốn khai ngộ tự thân chính là chấp trước. Nếu anh muốn được khai ngộ, là anh vẫn còn chấp trước vào chữ “ngộ”.

Thật sự khai ngộ tức là ngộ nhưng không ngộ; không ngộ nhưng ngộ. Kinh nghiệm này không thể diễn

tả bằng lời. Không có chữ “ngộ” mới là ngộ đạo thật sự. Chúng ta ở Kim Sơn Tự, không phải để cầu mong khai ngộ, mà chúng ta phụng theo giáo lý để tu hành.

HỎI: Một người trước khi khai ngộ, có phải cần vượt qua cái vô minh không? cho nên muốn đoạn trừ vô minh, người này cần phải tu nhiều kiếp.....

HÒA THUẬN: Câu hỏi của anh là câu hỏi hay. Anh không biết kiếp trước mình đã tu được bao nhiêu. Mọi người đều có thể khai ngộ, nhưng khi đang gieo trồng, thì không thể nói: “Cây trồng của tôi mọc chậm quá, tôi giúp một tay kéo cây lên cao vài tấc”. Hãy để cây trồng tự mọc lên, không thể giúp nó phát triển.

HỎI: Xin hỏi làm thế nào để tu trì?

HÒA THUẬN: Phải tu trì để làm gì?

ĐỆ TỬ: Gần đây con bị gãy chân, vì không nghe lời sư phụ và xen vào chuyện người khác.

HÒA THUẬN: Cái này là sai! Tôi không yêu cầu quý vị không quan tâm đến việc người khác, mà tôi chỉ yêu cầu đừng quan tâm đến những việc vớ vẩn của người khác. Ngược lại, tôi muốn quý vị hãy chăm sóc tốt cho bản thân trước khi chiếu cố đến người khác. Nếu ai cũng không quan tâm đến việc của người khác thì làm sao có thể thành Bồ Tát được?

ĐỆ TỬ: Nước Tam muội là gì?

HÒA THUỜNG: Nước Tam muội là loại nước được dùng thần chú gia trì, gọi là nước Tam muội. Ví dụ như quý vị trì tụng “Chú Đại Bi” để gia trì cho nước này, cũng có thể gọi là nước Tam muội; Quý vị tụng niệm “Chú Đại Bi” gia trì vào nước, cũng có thể gọi là nước Tam muội; Tam muội gia trì. Tam muội tức là Định, nước Định. Tại sao gọi nước Tam Muội ? Vì khi tụng chú là nhất tâm, không có vọng tưởng, không vọng tưởng tức là Định, cho nên đây gọi là nước Tam muội .

HỎI: Tại sao người ta làm việc thiện mà chiêu cảm lại quả ác?

ĐÁP: Thí dụ như có người đi khắp nơi làm mai làm mối, hoặc là người tùy tiện phan duyên lợi dụng, hoặc như khuyên người bố thí, hoặc là người vì miễn cưỡng bố thí rồi sanh ác cảm đối với Phật tử đều là những người bị chướng đạo và mất lòng tin Phật nên họ chẳng có chút công đức nào cả.

HỎI: Hòa Thượng có muốn đi tham quan không?

ĐÁP: Tham Quan à? Cái gì tôi cũng thấy qua hết rồi.

HỎI: Nhân duyên giữa con người với nhau là như thế nào?

ĐÁP: Kinh Hoa Nghiêm nói: Từ vô thủy đến nay, tôi cùng chúng sanh đều là cha mẹ, anh chị em con cái với nhau ...

HỎI: Tại sao Sư Phụ thưởng bảo mọi người niệm danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát?

ĐÁP: Vì đời mạt pháp, ma mạnh, pháp yếu, mà đại nguyện của Ngài Quán Thế Âm là lấy tâm từ bi cứu độ hết thảy chúng sanh.

HỎI: Kiếp trước của con là đến từ con đường nào trong sáu đường lục đạo vậy?

ĐÁP: Kinh Kim Cang nói: Tâm quá khứ không thể được. Vì vậy chỉ nên làm nhiều việc thiện, niệm Phật nhiều thì tự nhiên tất cả sẽ bình an, rồi tai nạn lớn sẽ chuyển nhỏ, và nạn nhỏ sẽ biến mất.

HỎI: Tại sao có người vừa mới bắt đầu ngồi thiền là bị ma nhập?

ĐÁP: Đây là do oan gia trái chủ kiếp trước của họ gây chương đạo. Do đó, họ phải tạo nhiều công đức để hồi hướng.

ĐỆ TỬ: Có người nói Sư Phụ đã qua đời rồi.

ĐÁP: Vậy là người đó đang biểu hiện cảnh giới tu của mình cao hơn mọi người một bậc rồi đấy!

HỎI: Con phát giác ra là ngay trong thế giới văn minh này có rất nhiều phim ảnh liên quan đến yêu ma quỷ quái. Tức là phim càng khủng bố ghê rợn chừng nào,

người ta càng thích thú xem coi chừng này. Con vẫn cứ không hiểu nổi là vì sao họ lại có cái tâm lý đó nữa.

ĐÁP: Là con người mà, nên bị một loại tâm hiếu kỳ tác quái. Bởi vì họ không biết quỷ là cái gì, mà cũng chưa có thấy qua. Nay thấy ma quỷ trong phim ảnh, họ cho rằng thế giới loài quỷ đại khái chắc là giống như vậy. Thành thử họ muốn biến thành quỷ, rồi nói: Để tôi thử trước xem sao, sau này khi làm quỷ tôi cũng sẽ biết cách làm sao để gây phiền phức cho người ta. Đây là một thứ tâm lý biến thái, một loại vọng tưởng tiểu thuyết hão thích chuyện lạ kỳ, chứ không phải là ma quỷ hay không ma quỷ chi hết. Đây là một loại vọng tưởng hiếu kỳ thôi!

HỎI: Trong sở làm thì không tiện cho việc lễ lạy đức Phật Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni và treo ảnh Ngài, vậy con nên phải làm sao để giải quyết vấn đề này?

ĐÁP: Nếu ăn cơm mà cũng làm trì trệ công việc, vậy tại sao con vẫn phải ăn hả?

HỎI: Có phải tất cả các đệ tử quy y của Hòa Thượng, bất kể là đệ tử tu hành tại gia hay xuất gia thì đều có thể miễn KHỎI việc bị luân hồi trong lục đạo?

ĐÁP: Ai quy y tôi mà không giữ quy tắc, và lại còn gây ra biết bao ác nghiệp khác thì cũng không thể nào mà miễn KHỎI sáu nẻo luân hồi. Còn ai không quy y tôi mà hết lòng làm vô lượng việc lành, tận lực phụng hành những việc thiện thì cũng có thể miễn được luân hồi trong sáu nẻo.

HỎI: Trong sách của Nhất Quán Đạo thường có hình ảnh Phật và các lời kinh kệ, vậy chúng ta có thể đốt đi để chúng sanh KHỎI bị ngộ nhận mà đi sai đường hay không?

ĐÁP: Thiện một nhóm, ác một bầy. Người như thế nào thì sẽ tìm người như thế ấy. Ma hay Phật là toàn tại sự việc, chứ không thể xen lẫn hỗn độn với nhau được.

HỎI: Gần đây có một Sư cô giảng về pháp môn Quán Âm, có nhấn mạnh rằng, nếu tu theo như vậy thì trong một đời là có thể được khai ngộ. Xin HỎI Hòa Thượng, nếu quả là chánh pháp thì trong một đời có thể khai ngộ được không?

ĐÁP: Phát thần kinh

HỎI: Cha mẹ con tín ngưỡng Mã Tổ và Thánh Mẫu trên trời . Ông bà còn thỉnh Tam Thánh Tây Phương về nhà để thờ chung. Thỉnh HỎI, như vậy khi con lạy Phật, là con lạy luôn họ, có được không?

ĐÁP: Chúng ta học Phật phải có tâm từ bi khiêm nhường, cung kính hết thủy. Con không thể phân biệt đây là Mã tổ, hay là Ngưu tổ. Tất cả chúng sanh đều có Phật tánh, đều có thể thành Phật. Con muỗi cũng có thể thành Phật, con kiến cũng có thể thành Phật. Chỉ cần chúng bỏ mê quay về giác là đủ rồi. Con chớ nên phân biệt họ là Tổ gì, là Mã Tổ, Trư Tổ, Ngưu Tổ, Dương Tổ, con không nên phân biệt như vậy.

HỎI: Sao gọi là tướng thọ giả?

ĐÁP: Là muốn trường sanh bất lão.

HỎI: Kinh Lăng Nghiêm nói: Chúng sanh vì không biết thường trụ chân tâm cho nên luân hồi điên đảo. Xin HỎI Hòa Thượng, chân tâm là gì?

ĐÁP: Chân tâm tức là không có tâm dâm dục. Ai mà không có tâm dâm dục thì là người không điên đảo, là người hiểu rõ về thường trụ chân tâm.

HỎI: Thường trụ chân tâm và việc ngủ ngồi có liên quan gì không? Chúng con phải tu ngủ ngồi như thế nào? Chỉ có tu về thường trụ chân tâm thì mới cần tu ngủ ngồi, phải vậy không?

ĐÁP: Về thường trụ chân tâm này thì không cần phải ngủ ngồi. Ở Đài Bắc đã có người HỎI rằng, cư sĩ có thể ngủ ngồi hay không.

Tôi nói, cư sĩ thì có thể đừng quậy phá là được. Còn việc ngủ ngồi này chỉ là để đối trị tâm dâm dục một phần nào, chứ nó không có liên quan gì đến thường trụ chân tâm cả. Đây là một quá trình của sự tu hành.

Nếu quý vị có thể ngủ ngồi, đương nhiên là được thôi! Còn nếu như quý vị không thể ngủ ngồi thì cũng được luôn. Thành Phật không phải là ngủ ngồi thì mới thành Phật được.

Hiểu rõ thường trụ chân tâm cũng không phải là vì quý vị ngủ ngồi mà hiểu, mà thường trụ vào được.

HỎI: Trong giới Bồ Tát có giới không tà dâm phi thời, phi xứ. Ngoài sáu ngày chay ra không được như vậy và bình thường cũng không được hành dâm vào ban ngày. Nhưng chồng con không biết chi đến thời gian, rồi dẫn đến tình cảnh ly dị. Lúc đó việc giữ giới là trước nhất, con cứ mặc kệ cho người đời dị nghị, dứt khoát ly dị là xong. Nhưng con lại lo rằng người đời hiểu sai về Phật Giáo thì gây nhiều phiền phức. Xin Sư Phụ từ bi khai thị.

ĐÁP: Phi thời, phi xứ này đã nói rất rõ ràng rồi, không có ý nghĩa gì sâu xa cả. Con đã không giữ được giới này là không giữ được vậy thôi, không cần phải nói lẽ sự, không cần phải leo lẻo. Ly dị hay không cũng đều do tự mình quyết định. Tôi không trả lời vấn đề này đâu. Ly dị là vì ông ta đã chán cái cũ, muốn tìm cái mới, chứ không có dính dáng gì đến giới luật đâu.

HỎI: Có vị theo đạo Sikh mặc y áo ra về như người tu sĩ Phật giáo và còn thọ Tam Đàn Đại Giới, nhưng khi ra hoàng pháp thì ông nói phi Phật Pháp. Xin HỎI Hòa Thượng, người xuất gia nên làm sao để hộ trì chánh pháp? Và chúng tại gia lại nên làm sao để hộ trì chánh pháp?

ĐÁP: Thì mặc tẩn, tức là làm thỉnh! Tỳ Kheo có tánh ác là Ma Vương đã báo trước với Phật rằng: “Lúc thời mạt pháp, con cháu của ta sẽ đến nhà của ông, ăn cơm của ông, ở nhà của ông, tiêu tiện ngay trong nồi của ông.”

Là loại người đó thì chúng ta nên cứ làm thỉnh. Loại người này gọi là loại nương Phật mặc đồ, dựa Phật ăn cơm; nói là tín đồ Phật Giáo mà không làm chuyện Phật sự. Nhưng chúng ta cũng không thể giết hấn, nếu giết hấn thì bị phạm giới sát đấy.

HỎI: Con là người vợ nội trợ trong gia đình, vô ý thường phạm giới sát, vậy trong lúc đó con nên làm sao mới được?

ĐÁP: Tôi cũng là con kiến nhỏ nhoi, giết tôi rồi thì chẳng sao, nhưng giết phải kiến bọ thì không được đâu nhé.

HỎI: Tại sao có người chưa gặp qua Hòa Thượng, nhưng đã mơ thấy Ngài trước rồi. Phải chăng kiếp xưa họ có nhân duyên với Hòa Thượng, hay là Ngài chiếu hào quang khiến họ mộng thấy Ngài?

ĐÁP: Tôi đâu có nhiều hào quang như thế, cũng không có nhiều xăng dầu như thế đâu. Đó đều là do tiền nhân hậu quả, bởi vì người với người đều có duyên với nhau. Vì duyên sâu dày nên các ảnh trần đó đều được ghi nhớ lại, và các duyên trước đó đều có thể hiện ra.

Có nhiều người rất vui mừng khi gặp tôi, nhất là trẻ con, tôi bảo chúng làm gì thì chúng đều làm theo. Lúc ở Đông Bắc, có một số thanh niên trẻ đâu có ai bảo chúng lạy Phật, nhưng khi thấy tôi thì chúng biết cúi đầu lễ Phật, cái chi cũng biết. Có người thấy tôi thì khóc. Có người thấy tôi thì vui mừng vô kể.

Khi hỏi tại sao họ khóc? Họ bảo là họ giống như người bị thất lạc lâu lắm rồi, nên ở ngoài chịu đựng nhiều khổ sở. Khi thấy tôi thì giống như được trở về bên cạnh cha mẹ của mình, nên khóc cho một hồi mới hả hơi. Có rất nhiều tình cảnh không giống nhau, chẳng qua là tôi không muốn nói cho quý vị biết. Vì nếu kể cho quý vị nghe, quý vị cũng sẽ khóc theo luôn!

HỎI: Ngài vừa nói về chuyện nhân duyên, có một số người thấy Ngài thì giống như lúc trước họ đã gặp qua Ngài rồi. Vậy nhân duyên đó có phải là chỉ cho nhân duyên của kiếp trước hay không?

ĐÁP: Hình như vậy. Ai mà biết được: Có phải là vậy không nữa?

HỎI: Đệ tử tại gia có nên ngồi thiền hay không?

ĐÁP: Dù xuất gia hay tại gia, nếu quý vị muốn ngồi thiền thì đều được cả. Không có gì là phải nên hay không nên; giống như ăn cơm, người xuất gia ăn cơm, người tại gia cũng ăn cơm vậy.

HỎI: Ngồi thiền có nên hít thở không?

ĐÁP: Không hít thở thì không chết sao? Cứ để tự nhiên, không nên nín thở.

HỎI: Vì Hòa Thượng tu trì nên có thể cảm ứng được Long Thiên. Chúng con xin đề nghị Hòa Thượng

siêu độ cho đồng bào chúng con một lần, vì họ đã chịu khổ nạn hơn cả trăm năm qua rồi.

ĐÁP: Lần này chúng ta cử hành pháp hội Quán Âm Đại Bi Hộ Quốc Tiêu Tai. Các oan hồn qua đời từ mấy ngàn năm trước đã vội đến kịp, và đều được siêu độ hết rồi, bất quá quý vị không biết thôi. Tôi nói tôi biết, nhưng quý vị cũng chẳng tin.

HỎI: Phải chăng người người đều có thể phát tâm siêu độ chúng sanh trong mười pháp giới? Hay phải là bậc cao tăng đắc đạo mới có thể làm được?

ĐÁP: Đương nhiên những bậc cao tăng đắc đạo là làm được. Nhưng người người cũng siêu độ được chúng sanh trong mười pháp giới này luôn. Quý vị mà làm một người tốt thì đó tức là đã siêu độ rồi đó.

HỎI: Xin hỏi Hòa Thượng, một học sinh đang đi học thì nên học tập Phật Pháp như thế nào?

ĐÁP: Là học sinh thì nên học hành chăm chỉ. Những lúc nghỉ học thì có thể học tập chút ít Phật Pháp. Nếu chỉ chuyên lo học Phật Pháp mà không lo học hành thì không được. Con phải coi trọng cả hai, đạo đồng thời với thực hành mà không trái nhau. Con không nên nghiêng về một bên, không nên chỉ học Phật Pháp mà không lo học hành. Đó là một sai lầm mà giới thanh niên thường hay mắc phải.

HỎI: Xin Hòa Thượng rủ lòng từ bi đến cứu khổ nạn cho người Trung Quốc chúng con!

ĐÁP: Đó là tâm nguyện của tôi. Tôi muốn một mình tôi gánh vác hết các khổ nạn của người Trung Quốc. Xin hồi hướng phước báo của tôi cho những người Trung Quốc.

HỎI: Tình và vô tình đồng viên chủng trí có thể giải thích ra sao?

ĐÁP: Tình và vô tình là chúng sanh hữu tình và chúng sanh vô tình. Sao là chúng sanh vô tình? Tức là loài thực vật; thực vật có tánh vô tình, chúng có sanh tánh mà không có tình. Phàm hễ có huyết khí đều gọi là hữu tình. Đồng viên chủng trí là cùng nhau thành Phật; sớm thành hay muộn thành, máy tính computer cũng tính không ra.

HỎI: Thỉnh hỏi Hòa Thượng, chúng con làm sao siêu độ tổ tiên mới đúng pháp? Có phải là nên bao gồm luôn cả các quyền thuộc của họ từ lịch kiếp hay không? Hoặc là các âm linh ở tại nhà mình như Tổ Địa Thổ, có phải là cũng nên siêu độ cho họ luôn?

ĐÁP: Thật ra siêu độ cha mẹ tổ tiên là do ở tự tâm hiếu thảo, đó là siêu độ. Không cần phải đốt vàng mã cho họ, cũng không phải tốn nhiều tiền, không cần làm các việc gì khác.

Trong Phật giáo, đương nhiên việc tụng kinh là một phần của các phương pháp siêu độ. Nhưng chân chánh

siêu độ tổ tiên chính là không phát sân giận. Không nên nghe một số người vô tri cho rằng chưa chết mà đã muốn gởi bao nhiêu tiền vô trương mục ngân hàng ở âm ty, đợi đến chết rồi mới xuống đó mà lãnh xài. Đó là vô tri đến cực điểm. Con người vốn không nên có những tri kiến như thế, nếu có thì y đã thành quỷ rồi.

HÒA THUẬN HỎI: Chúng ta phải làm thế nào mới có thể hoằng dương Phật pháp ở nước Mỹ?

ĐỆ TỬ: Tiêu diệt tham sân si, cần tu giới định huệ.

HÒA THUẬN: Nói chung chung quá! Hãy nói chi tiết hơn một chút.

ĐỆ TỬ: Không tranh, không tham, không cầu, không kiêu kỳ, không tự lợi, không nói dối.

HÒA THUẬN: Đúng rồi! Chính là như vậy.

HỎI: Tiêu rồi! Người đó đã bỏ đi rồi. Sau này ai sẽ đến thông dịch đây?

ĐÁP: Không có việc gì mà bắt buộc là ai đó phải làm mới được, và cũng không có việc gì mà chỉ phải có người đó làm mới được thôi.

HỎI: Chúng con có thể nào thỉnh Sư Phụ thường tới Đài Loan hoằng pháp hay không? Bởi vì Đài Loan có quá nhiều yêu ma quỷ quái.

ĐÁP: Tôi muốn thường về Trung Quốc, chứ không đến Đài Loan.

HÒA THUẬN HỎI: Quý vị nói đi, viết trên bảng đen nên dùng phấn trắng hay phấn đen?

ĐỆ TỬ: Thưa dùng phấn trắng.

HÒA THUẬN: Vậy dùng cây phấn trắng lớn hay nhỏ mới được?

ĐỆ TỬ: Thưa dùng cỡ vừa vừa.

HÒA THUẬN: Còn có ai nói như vậy không? Tại sao quý vị phải dùng cỡ vừa vừa. Nói đi!

ĐỆ TỬ: Thưa, lớn quá thì dễ bị gãy, nhỏ quá thì không dễ cầm, vừa vừa mới có thể viết được.

HÒA THUẬN: Quý vị thấy tôi mỗi lần cầm phấn viết thì dùng cây phấn lớn, hay nhỏ hay vừa vừa?

ĐỆ TỬ: Thưa, dùng phấn nhỏ.

HÒA THUẬN: Vậy nhất định là tôi viết không đẹp rồi phải không?

ĐỆ TỬ: Thưa không phải! Chỉ là vì Sư phụ muốn tiết kiệm thôi!

HÒA THUẬN: Vậy là sao? Là nên trân quý nó, có thể dùng được thì chúng ta dùng nó; không dùng được thì mới không dùng. Đừng có phung phí đồ vật.

HỎI: Cư sĩ tại gia là phải tu Lục Độ sao? Hay là nó có sự tu tuần tự nhất định nào không? Ví dụ như việc ngồi thiền, có phải là nên tu đến một trình độ khá cao rồi mới có thể tu thiền định?

ĐÁP: Pháp thì bình đẳng, không có cao thấp, đừng phân biệt đây là cảnh giới cao, kia là cảnh giới thấp. Đừng có ở đó mà phân biệt môn phái. Đến cảnh giới nào thì làm như thế đó. Không nhất định là người nào đó nhất định phải làm cái gì đó. Không có trước sau, không có khinh trọng, mà đều là quan trọng như nhau.

HỎI: Thưa Sư Phụ, Ngài nói từ lúc 12 tuổi, Ngài đã bắt đầu lễ lạy hết thầy chúng sanh. Đó có phải là nguyện lực của Ngài khi xưa, cho nên Ngài mới trở lại kiếp này không?

ĐÁP: Điều này tôi không thể chứng thật được, nên tôi cũng không thể trả lời câu hỏi đó của con.

HỎI: Thiên tai như bão táp, động đất hoặc chiến tranh là cộng nghiệp của chúng sanh ở nơi đó phát sanh. Bởi vì mỗi người họ cùng chung làm những công việc nên đã tích tập chồng chất trong quá khứ với nhau, cho nên tương lai họ lại phải nhận chịu quả báo tập thể như thế. Sư Phụ dùng nguyện lực bằng phương thức khẩn cầu khiến cho nghiệp lực của chúng sanh giảm bớt ít đi. Vậy phần gánh vác này, nếu nói theo quan niệm nhân quả không giảm đổi thì nó sẽ chuyển đến thân người nào? Thưa Sư Phụ, vậy nguyện lực hay sự cầu nguyện của Sư Phụ là nguyện lực của ai và khẩn cầu ai? Hay là nguyện lực của riêng Ngài?

ĐÁP: Là tôi cầu xin mười phương chư Phật Bồ Tát cải biến các sự tình đó. Tuy nói định nghiệp không thể

chuyển đổi, nhưng định nghiệp là gì? Định nghiệp cũng không có tiêu chuẩn nhất định.

Con người chúng ta chỉ có thể nói như: “A! Định nghiệp này không thể chuyển đổi được đâu.” Nhưng làm sao biết chắc đó là định nghiệp? Làm sao biết được người này có thể giết người, nên phải có người khuyên can, y mới không giết người hả? Làm sao biết được hai nước đó sẽ đánh nhau, nên cần có người ở giữa hòa giải một chút thì họ mới không đánh nhau? Làm sao biết trong thân quý vị có ung nhọt, phải có bác sĩ lấy thuốc giải độc mới không nguy hiểm đến tánh mạng mình đây?

Nếu được như vậy thì đây cũng như thế thôi. Còn nếu không được vậy thì mỗi người chúng ta khi bị bệnh, mình đâu cần phải đi tìm bác sĩ để chữa trị.

TÍN CHÚNG: Nếu như mỗi người đều có nguyện lực như vậy, chẳng lẽ là không cần phải làm phiền đến Sư Phụ nữa rồi sao?

HÒA THUỜNG: Đúng đó! Vậy tại sao quý vị không có nguyện lực như vậy hả?

TÍN CHÚNG: Chúng con cần phải làm vậy sao?

HÒA THUỜNG: Quý vị cần làm như vậy thì trời đất sẽ có thêm một chút chánh khí, thêm một chút khí thiện lành nữa.

TÍN CHÚNG: Xin Sư Phụ châm thêm xăng dầu cho chúng con.

HÒA THUẬN: Xăng dầu thì bất kỳ lúc nào, ở đâu, quý vị không cần bỏ tiền ra mà cũng vẫn mua được hết.

HỎI: Sức mạnh của Sư Phụ to lớn như thế, vậy Ngài có thể nào phát nguyện cho quốc gia chúng con, đương nhiên là ám chỉ cho nước Trung Quốc, bởi vì Đài Loan đã rất giàu rồi; nhưng ở Trung Quốc có rất nhiều đồng bào vẫn đang chịu khổ, xin Ngài khiến cho họ cũng trở nên giàu có, được không?

ĐÁP: Chịu khổ đủ rồi thì sẽ không khổ nữa. Khổ tận cam lai tức là hết khổ đến sướng. Thọ khổ sẽ hết khổ; hưởng phước thì hết phước.

Triết học của tôi là như vậy đây: ‘Vật cực tất phản, bỉ cực thái lai’, tức là cái gì lên đến cực điểm rồi sẽ chuyển hướng ngược lại; vận xấu hết thì vận tốt sẽ đến. Không có sao đâu. Mọi người mà ung chịu đựng thì sẽ hết thôi, thọ nhận hết rồi thì không còn khổ nữa. Đừng có lo âu, đừng lo những chuyện vớ vẩn, hãy ráng học tập cho đàng hoàng đi.

HỎI: Phật, Bồ Tát hóa thân trăm nghìn ức, vậy chúng con có cần phải quán tưởng các Ngài hay không?

ĐÁP: Khi nào quý vị tu đến trình độ đó thì tự nhiên quý vị sẽ hóa thân thành nghìn trăm ức, chứ không cần phải quán tưởng.

HỎI: Thưa Sư Phụ, tại sao Ngài không có thị giả?

ĐÁP: Thật ra thì tôi bất đắc dĩ nên đành phải vậy thôi! Vì nếu thị giả của tôi là người Hoa thì đệ tử người Mỹ của tôi sẽ không vui. Còn nếu thị giả là người Mỹ thì đệ tử người Hoa của tôi cũng sẽ không vui. Nếu như thị giả là người nam thì đệ tử người nữ sẽ không vui. Còn thị giả là người nữ thì đệ tử người nam của tôi cũng sẽ không vui. Nếu thị giả của tôi là người trẻ tuổi thì đệ tử lớn tuổi sẽ không được vui.

HÒA THƯỢNG HỎI: Có biết vì sao con bị gù lưng không?

ĐỆ TỬ: Dạ không biết!

Hòa Thượng: Bởi vì con cả ngày lo vọng tưởng, cứ nghĩ là người khác có các phản ứng đối với mỗi hành động việc làm của mình.

Tại Đài Loan có một vị đại Pháp Sư lần đầu tiên tới gặp Hòa Thượng, trong lòng đang do dự và có chút khẩn trương hồi hộp, không biết nên nói gì mới là đúng cách. Đâu ngờ rằng Hòa Thượng vừa nhìn thấy vị pháp sư đó thì Hòa Thượng liền đánh lễ ngay.

HỎI: Tại sao lúc đứng ở chánh điện thì không được đề khoảng trống?

ĐÁP: Người đến trước nên đứng hàng trên, không nên đề chỗ trống. Quý vị mà không đứng theo quy củ lễ lới, tương lai sẽ bị quả báo đó.

HÒA THU'ƠNG: Người đó đang mặc y cà sa, mà là y cà sa gì thế?

ĐỆ TỬ: Xin báo cáo với Hòa Thượng, đó không phải là y cà sa, mà là tấm khăn choàng lớn.

HÒA THU'ƠNG: Nói cho y biết là không được trùm quần đầu cổ như thế.

HỎI: Đồng tính luyện ái có thể bị bệnh AIDS, bởi vì đồng tính tương khắc nhau. Đồng tính tương khắc làm hại nhau, vậy rốt cuộc là khắc như thế nào?

ĐÁP: Nguyên tố cơ bản trong chất tinh dịch của người nam vốn thuộc dương tính, nếu nguyên tố tinh dịch này vào thân người nữ thì là âm dương trung hòa. Còn như chất tinh dịch này vào thân người nam thì biến thành một chất độc được cực độc.

HỎI: Ngài thuộc tông phái nào?

ĐÁP: Là tông ăn ngày một bữa.

HỎI: Nếu những người làm việc trong nhà bếp nói chuyện thị phi thì làm sao đây?

ĐÁP: Thì mọi người sẽ ăn bữa cơm thị phi đó.

HỎI: A! Trong tay Sư Phụ có con mắt!

ĐÁP: Không những chỉ ở tay có mắt mà ở mỗi lỗ chân lông cũng đều có cả.

HỎI: Có phải ngôi thiên là vận dụng khí công hay không?

ĐÁP: Khí thì không có công.

HỎI: Vậy tại sao trong sách nói có khí công?

HÒA THUẬN: Sách thì nói hồ đồ nuốt trứng hết cả vào trong đó mà. Họ vốn là không có hiểu, nên ngay cả cái danh từ khí công mà cũng nói sai, thiết tình thì gọi cái tên đó không phù hợp chút nào.

Vì khí thì không có công, nên không thể gọi là khí công. Vậy gọi là công gì đây? Gọi là yêu công, giống như yêu quái; hay gọi là ma công, là tẩu hỏa nhập ma rồi đó. Có quỷ công, quỷ công tới rồi bèn run lập cập.

Nghiêm Tân (một thầy khí công nổi tiếng ở Trung Quốc) cũng đã nói: Đó gọi là tự phát công.

Một số người trong các vị cũng không biết là gì, vốn chẳng biết nó là chuyện gì nữa. Khi vung tay lấy bẫy là quỷ đã bám nhập vào thân mình rồi. Vì không có định lực, cho nên nó cứ ở trên người mình mà run lấy bẫy như vậy đó.

Có số người cho rằng đó là nội công, nhưng thật ra họ vốn không hiểu gì cả! Lại còn nói là ứng nghiệm quá, đó gọi là thần công đấy!

Thần công là gì? Thần công thì không có chuyện run lấy bẫy như thế đâu. Bởi vì thần có chút định lực, hễ khí định thì thần an. Đây giống như khi quý vị đưa tay ra, đó không phải là khí bảo quý vị đưa tay ra, mà đó là bên trong tâm thần quý vị muốn đưa tay, cho nên mới đưa tay ra.

Vì Trung Quốc không cho phép nói thần, nói quỷ, nói yêu quái. Rồi chính bản thân họ cũng không biết họ là loại thần, quỷ, yêu, ma, nguru quỷ hay xà thần gì cả; cho nên cứ hồ đồ nói đại là khí công.

Khí thì không có tri giác, nó cũng không thể làm gì thì làm sao có công cho được. Hễ mà nó xuất ra là tan biến ngay. Vì vậy có một số người quen rồi nên không thấy, cứ nói khí công, khí công, khí công. Đợi đến lúc khí chết rồi, mà họ vẫn còn ở đó công nữa chứ.

HỎI: Nhưng sao ở Đài Loan có khí công?

HÒA THUẬN: Đều là mấy thứ vô tri, ngay cả danh từ mà họ cũng không rõ.

HỎI: Ngài là đại Sư Phụ, vậy Ngài có phương pháp gì để sửa đổi nó không?

HÒA THUẬN: Quỷ đó mà thấy tôi là chúng chạy mất rồi.

HỎI: Ở Trung Quốc, mọi người đều công nhận ông Nghiêm Tân là Đại Sư đệ nhất khí công, lại còn có những vị có công phu cao cường hơn vẫn chưa xuất hiện.

HÒA THUẬN: Ông ấy nói Sư Phụ của ông mấy nghìn tuổi. Còn tôi nói là đệ tử tôi mấy nghìn tuổi. Là thật đây.

HỎI: Chính bản thân vị Đại sư khí công đó vốn là ăn chay, vậy có kẻ là người tu hành hay không?

HÒA THUẬN: Là ông ta ăn cái thuật đồng cốt đây.

HỎI: Xin HỎI, Sư Phụ có dạy những người mà không phải là đệ tử của Ngài một phương pháp tĩnh tọa, như pháp phương tiện gì không?

ĐÁP: Chú muốn học cái này thì trước tiên là phải cắt bỏ ái dục, sau đó mới tập luyện cách ngồi kiết già.

HỎI: Tu Thiền thì rất dễ bị ma nhập, còn tu Tịnh Độ tuy vững nhưng rất chậm. Vậy rốt cuộc là tu Thiền tốt hay tu Tịnh Độ tốt?

ĐÁP: Tịnh Độ và Thiền Tông là hai pháp môn, nhưng cuối cùng tu thành rồi thì đều giống như nhau cả. Các pháp đều bình đẳng, không có cao thấp.

HỎI: Người tại gia có cần tụng Tỳ Ni Nhật Dụng không?

ĐÁP: Người xuất gia nhất định phải thuộc lòng Tỳ Ni Nhật Dụng. Còn người tại gia tụng hay không tụng gì cũng được.

HỎI: Trong Kinh Kim Cang có nói: “Tất cả Hiền Thánh đều dùng pháp vô vi mà có sai biệt”, vậy là nghĩa gì?

ĐÁP: “Vô vi” tức là ngủ nghỉ “mà có sai biệt” là ăn cơm.

Nghĩa là ăn cơm ngủ nghỉ, ngủ nghỉ ăn cơm, ngoài ra không cần làm gì khác. Quý vị nói đi, nó có kỳ diệu lắm không? Tất cả Hiền Thánh là bao gồm tất cả chư Phật, tất cả Bồ Tát bên trong.

Sao gọi là “Vô vi”? Là bảo quý vị đừng làm các việc phạm giới. Mà Vô Bất Vi là không có những chuyện không hợp với giới luật mà mình phải làm, tức là phạm các sự việc không phù hợp với giới luật thì không nên làm.

Sai biệt là đem các việc hợp giới luật và không phù hợp với giới luật lại để nói. Đó là nói với các vị sơ học mới bắt đầu.

HỎI: Vương Hiếu Tử tu thân Kim Cang bất hoại, là tu như thế nào?

HÒA THUẬN: Từ từ mà tu, chứ không phải như người mù chữ mà lại muốn làm Trạng Nguyên.

HỎI: Phật dạy Tỳ Kheo đầu hôm kinh hành ngồi thiền, giữa đêm nghỉ ngơi, cuối đêm kinh hành ngồi thiền. Những lúc đó là giờ giấc như thế nào?

ĐÁP: Trời bắt đầu tối: Từ sáu giờ đến mười giờ là đầu hôm; từ mười giờ đến hai giờ là giữa đêm; từ hai giờ đến sáu giờ là cuối đêm.

HỎI: Tại sao mỗi ngày chúng ta phải trì chú?

HÒA THUẬN: Sức mạnh của việc trì chú rất lớn, là có thể phát sanh một loại sức mạnh tam muội không thể nghĩ bàn. Tất cả sự việc đều có thể biến hóa; hóa hung ác thành ra kiết tường, hóa nguy hiểm thành ra bình an. Cho nên chúng ta phải chuyên tâm nhất ý khi trì tụng chú Lăng Nghiêm; chứ không nên qua một thời gian lâu rồi

thì mình trở nên lười biếng, không có còn hứng thú với chú Lăng Nghiêm nữa.

Đây không phải nói là quý vị mới niệm thì sẽ thấy có công hiệu gì đó. Mà dù thấy có công hiệu hay không công hiệu gì đi nữa, quý vị cũng phải mỗi ngày thọ trì đọc tụng. Tức là thường ngày phải tu mới có một lúc được thành công. Nếu bình thường quý vị không tu thì sẽ không có cảm ứng.

Nếu bình thường mà tu các pháp, tức là mỗi lời nói, mỗi việc làm, nhất cử, nhất động của mình sẽ có tám vạn bốn ngàn Kim Cang Tạng Bồ Tát tới ủng hộ chúng ta. Đó tất là phải do ngày dài công thâm, chứ không phải một sớm một chiều mà thành tựu, mà được cảm ứng.

HỎI: Tại sao chúng ta phải trồng rau cải?

ĐÁP: Vì không muốn ỷ lại vào sự bố thí cúng dường của người bên ngoài. Tự mình tự canh tác và tự túc, chúng ta hướng về con đường này mà đi. Rau cải do tự mình trồng sẽ có hương vị đặc biệt hơn.

Hãy nên lợi dụng sản nghiệp mà tôi mua đây để trồng căn rễ Phật Giáo xuống đây.

HỎI: Tại sao bây giờ chúng con chịu quá nhiều sự khổ sở vậy?

ĐÁP: Vì khi xưa không tu đủ thiện căn, cho nên lúc nào cũng có thể phát sanh ra rất nhiều nghịch cảnh và biết bao sự việc không như ý mình.

TRẺ EM HỎI: Con có thể ở nhà chơi game ‘dạo chơi thiên đàng’ được không?

HÒA THUƠNG: Con mà thuộc lòng được chú Lăng Nghiêm thì mẹ con mới cho con chơi.

HỎI: Tại sao phải có quy củ nề nếp?

ĐÁP: Bởi vì con không theo quy củ nên mới có quy củ. Con mà tuân theo qui luật nề nếp rồi thì con sẽ không cần đến nó nữa. Cho nên nói: “Không quy củ thì không thể vuông tròn hoàn mỹ.” Nếu không theo quy củ nề nếp thì làm sao có trí huệ? Làm sao có thể khai ngộ cho được?

HỎI: Sao là Bồ Đề?

ĐÁP: Bồ Đề là ‘bất đề’ (TĐ: bù tí), tức là không nhắc lên, mà phải buông xuống! Là bao gồm cả: tài, sắc, danh, thực, thù.

HỎI: Sao gọi là Chú Vãn?

ĐÁP: Chú Vãn là lời lẽ của bài chú, tức là không nói lời dối láo; Nếu chúng ta có thể không nói láo thì những lời lẽ mình nói ra đều là Chú Vãn, đều có cảm ứng; tất cả quỷ thần đều y giáo phụng hành. Nếu có thể y giáo phụng hành thì tức là Chú, tức là chân ngôn. Chân ngôn tức là không nói lời giả dối.

HỎI: Con từng nghe rằng: Lão luyện tu hành là đói thì ăn cơm, mệt thì đi ngủ. Như vậy đối với người phạm thì có gì không giống nhau?

ĐÁP: Khi công phu đến mức rồi thì nhậm vận thiên chân, tức là mặc tình mà hồn nhiên.

Có một vị khách đạo Thiên Chúa, lần đầu cung kính bước vào chánh điện nên không biết làm thế nào. Bỗng nhiên Hòa Thượng xuất hiện với lời nói rất hiền hòa: Hãy xem đây như là nhà mình, cứ tự nhiên thoải mái, đừng có ái ngại chi. Lúc đó trong tâm vị khách như vừa mới trút xuống một tảng đá to.

ĐỆ TỬ: Họ nói Sư Phụ rất dữ dằn và hay la mắng người ta.

HÒA THƯỢNG: Tôi không những mắng người mà còn đánh người nữa đó.

HỎI: Phật là gì?

ĐÁP: Cái gì cũng không có!

Có một đệ tử hỏi câu không đáng hỏi.

HÒA THƯỢNG BÈN NÓI: Ai da, con đã lãng phí quá nhiều xăng dầu của con rồi đó.

Các vị tín chúng vào chánh điện thấp nhang từng bó từng bó to tướng.

HÒA THUỜNG BÈN NÓI: Quý vị xem đó, mấy tượng Phật đã bị khói xông đen thui hết! Mấy ông Phật đã bị khói làm sặc sụa hết cả rồi. Đáng lẽ đây là nơi tịnh độ, nhưng hiện nay đều đã bị ô nhiễm thành chỗ nhơ ւế hết trơn. Đó đều là do những người vô minh và tham lam tạo nên.

ĐỆ TỬ: Lời Sư Phụ nói ra thì có rất nhiều người không vui, nhưng cũng có rất nhiều người vui lắm.

HÒA THUỜNG: Mục đích của tôi không phải là muốn nói cho người ta vui hay không vui. Tôi chỉ nói lời chân thật, những lời phù hợp với chân lý. Tôi vốn xưa nay chỉ biết làm như thế thôi!

HỎI: Chúng con có thể bán một mớ đồ trong chùa, rồi lấy tiền mở lớp học chủ nhật cho trường tiểu học của chùa được không?

ĐÁP: Không được làm chuyện buôn bán ở trong chùa.

HỎI: Canada cũng có Vạn Phật Thành nữa à? Mà ở đâu vậy?

ĐÁP: Ở tại Golden, nơi đó trong tương lai có thể sẽ xây dựng thành làng Phật Giáo. Bên trong có chùa, trường học, viện đường lão, lại còn có các cơ sở tạo cơ hội cho người tại gia có việc làm và sự nghiệp để về định cư ở đó.

Quý vị sau này mà về hưu thì có thể tới đó để lập nên làng Phật Giáo.

ĐỆ TỬ: Trên lầu cao của nhà thương ở Vạn Phật Thành có nhiều chỗ bị dột, nếu lợp mới lại toàn bộ thì phải tốn khoảng vài chục nghìn đồng lận.

HÒA THƯỢNG: Mặc quá đi! Cứ tu bỏ lại là được rồi!

HỎI: Đệ tử muốn cúng một tượng Phật lớn vào Đại Hùng Bảo Điện có được không?

HÒA THƯỢNG: Được chứ, nhưng phải mau lên đi, nếu không thì ‘chẳng còn’ nữa đó.

Vị đệ tử không biết tại sao mình phải gấp như vậy, bởi Đại Hùng Bảo Điện còn chưa cất xong mà. Chẳng lẽ mình bị người khác giành cúng trước hay sao? Chắc không phải vậy đâu. Hay là mình cứ mang số tiền đó đi đầu tư lấy lời, hai năm sau sẽ kiếm được một mớ tiền, rồi sẽ cúng luôn hai tượng Phật lớn; như vậy không phải là tốt hơn sao?

Nhưng rốt cuộc tiền đầu tư không đầy một năm thì vốn luyên đều tiêu mất, vì bị bạn bè hùn vốn chung lừa gạt.

Lúc đó ông ta mới hốt nhiên đại ngộ, hóa ra Hòa Thượng đã nói là ‘chẳng còn nữa’, tức ám chỉ rằng ông ta sẽ không còn tiền nữa đây.

Có một đệ tử kể cho Hòa Thượng nghe về chức vụ việc làm hiện thời của anh ta.

HÒA THƯỢNG: Con không nên đem quyền thế ra để ép bức người, mà phải lấy thân mình ra làm gương để cảm hóa người ta.

HÒA THƯỢNG HỎI: Má vợ của con có chuyện rồi phải không?

ĐỆ TỬ: Bà ấy muốn đi mua một đôi giày vừa chân, nhưng con chưa có thì giờ để đưa bà ta đi.

HÒA THƯỢNG: Tại sao không mau mau đưa bà đi mua đi?

ĐỆ TỬ: Tại vì ở chùa có nhiều việc nên con bận rộn lắm!

HÒA THƯỢNG: Con không được như vậy. Con phải lo việc cho bà má vợ trước hơn hết, rồi sau mới giúp cho chuyện ở chùa. Con không được làm cho bà ta phiền não.

Lần đầu đệ tử đến thăm viếng Vạn Phật Thành, và tiếp nhận một cú điện thoại của Sư Phụ ngay nơi văn phòng. Sư Phụ bắt đầu bằng câu nói: Nội bộ ở Vạn Phật Thành chúng tôi đều là tiểu nhân cả. Nghe vậy đệ tử cứng miện không nói được lời nào.

Mười năm sau đệ tử mới hiểu ra là lúc đó vì mình còn trẻ nên khí huyết cường thịnh, ngã mạn đắc ý không

thể tưởng, cho nên Hòa Thượng mới nói: ‘chúng tôi đều là tiểu nhân, nhằm để chỉ rõ cái ngã chấp của đệ tử.

HỎI: Chỉ có một số thầy cô dạy học thiện nguyện nên không thể làm hết các việc trong trường được. Vậy chúng ta có thể nào bỏ tiền ra để muốn người tới giúp được không?

ĐÁP: Được chứ, nhưng các thầy cô làm thiện nguyện vẫn là sếp, còn những người lãnh lương thì phải nghe lời các thầy cô đó mới được.

Hiện nay đệ tử đang học khóa sư phạm ở trường đại học. Trong tương lai khi học xong, thì con sẽ được bằng cấp dạy bậc trung học.

HÒA THƯỢNG: Đức hạnh của con mới đáng là bằng cấp dạy học của con. Con tuyệt đối không được làm mấy chuyện đồng tính luyện ái nhé!

Năm 1985, Hòa Thượng huấn luyện chúng đệ tử lên tòa giảng kinh thuyết pháp, chỉ đến lúc sau cuối Hòa thượng mới nói lời bình giảng.

Có một vị đệ tử mới tới trong tâm nghĩ thầm: Mình từ Đài Loan nghìn dặm xa xôi đến Vạn Phật Thành, chỉ là vì mong được nghe Hòa Thượng giảng kinh thuyết pháp, nhưng bây giờ Hòa Thượng lại không giảng rồi, thiệt là không cam tâm chút nào.

Lúc đó đột nhiên Hòa Thượng từ trên pháp tòa bước xuống và đi tới ngay bên vị đệ tử đó rồi nói: Ai bảo con không tới sớm hơn một chút hả?

HỎI: Tu hành theo pháp môn Mật Tông là nên tu như thế nào?

ĐÁP: Lục Tổ đại sư có nói: “Dữ như thuyết giả, tức phi mật dã. Như nhược phản chiếu, mật tại như biên. Nghĩa là: “Hễ mà nói ra thì không còn bí mật nữa. Nếu biết phản chiếu lại thì Mật ở ngay bên mình.

Bí mật ở bên trong quý vị, nếu nói cho quý vị biết thì không phải là bí mật nữa.

Tôi nói cho quý vị nghe nè, người Tây phương thường phạm phải cái tật này, hễ nghe nói tới Mật tông, Mật, mật, mật..., rồi tưởng rằng bí mật đó là hay dữ lắm vì chẳng có ai biết cả. Nhưng trên thực tế, đó là sai lầm rồi.

HỎI: Con đã quy y Tam Bảo, bình thường cũng rất chuyên cần quyết chí niệm Phật, nhưng tại sao bây giờ thân con vẫn bị bệnh khổ vây quanh.

ĐÁP: Người quy y Tam Bảo thì cũng phải chết như ai thôi!

HỎI: Tuần sau có cuộc đấu giá miếng đất ở dưới núi gần bờ biển, chúng ta nên đặt giá tiền bao nhiêu?

HÒA THƯỢNG: Cứ đặt 830 nghìn là được rồi.

Sau đó ông quản lý đề nghị nên chỉ viết là 750 nghìn thôi. Bởi vì ông nghĩ sau khi viết phiếu thì vẫn có thể thương lượng giá cả. Hòa Thượng cũng chẳng nói gì. Kết quả khai phiếu, phiếu được thắng là 830 nghìn.

Khi cử hành Đại pháp hội ‘Thủy Lục Không’ Hòa Thượng đã thỉnh rất nhiều vị trưởng lão pháp sư từ Đại Lục, Trung Quốc tới. Có một ngày nọ, Hòa Thượng bèn đến xem tình huống chỗ cư trú của các vị này.

HÒA THƯỢNG: Dạ ở đây có quen không vậy? Pháp sư Đại Lục: Lão Sư Phụ ơi, tôi đến đây ở, mỗi đêm tôi đều thành nguyện bảo cả. (vì giường quá mềm mại). Nguyên bảo là tHÔI vàng có hình cong như cái võng.

HÒA THƯỢNG: Chao ôi, đã để cho quý Ngài phải chịu đựng như vậy. Ở nước Mỹ này, làm Phật sự thì mỗi một sự việc gì cũng đều rất khó khăn! Thật là xin lỗi quý Ngài!

Sau đó vị pháp sư này đã nói lại với đệ tử mình rằng: Hòa Thượng đến Hoa Kỳ hoằng pháp, lập chùa, thật là trăm đắng nghìn cay, thật là phi thường hết sức!

HỎI: Nếu như có người đã thuộc về một tông giáo truyền thống nào khác, vậy người này có thể quy y để tăng cường thêm thiện căn của mình được không?

ĐÁP: Nếu tôi nói là sẽ được mạnh thêm lên thì thành như là có một thứ dụ dỗ, cho nên tôi không trả lời vấn đề này.

Vạn Phật Thành vào thuở ban đầu, các tu sĩ thay phiên nhau đi hái rau dại về ăn. Một ngày nọ đến phiên vị sư mới xuất gia, đi hái rau. Thầy hái đầy một thau rau dại, trong tâm rất vui mừng, nghĩ rằng hôm nay mọi người sẽ được một bữa no nê. Đâu ngờ khi bỏ rau vào nồi nấu một lúc thì rau xẹp lại chỉ còn có một đĩa nhỏ thôi.

Cầm lòng không nổi nên thầy đã khóc òa và nói: Sư Phụ ơi! Xin mau mau đến đây, mớ rau này sao lại biến ra còn có chút hà, vậy sao đủ cho mọi người ăn đây? Tiêu rồi, hôm nay mọi người phải chịu nhịn đói thôi!

HỎI: Tại sao mỗi lần đi San Francisco Sư Phụ đều hỏi là có ai muốn đi quá giang hay không vậy?

HÒA THUẬN: Hả! Con mà cũng không biết à. Hễ có ba người trở lên ngồi xe chung thì KHỎI phải trả tiền khi qua cầu Golden Gate, vậy mình có thể tiết kiệm được một đồng đó. Nếu như trong một năm chúng ta đi 100 lần thì có thể tiết kiệm được 100 đồng, con hiểu rồi chứ!

Năm 1985, Vạn Phật Thành lập nên trung tâm ty nạn, tiếp tế cho dân ty nạn Á Đông (ở bán đảo trung nam). Lúc đó có nhiều trẻ em trong trại không có gì để ăn, nhưng khi đến Vạn Phật Thành thấy có nhiều thức ăn nên chúng bắt đầu phung phí, và lúc ăn cơm thì bỏ thức ăn rơi rớt xuống đầy đất.

Có một lần, chúng bị Hòa Thượng bắt gặp, Ngài liền đi qua lượm các thức ăn rơi vãi dưới đất lên ăn, mà cũng không nói một lời nào hết. Từ ngày đó trở đi, các em nhỏ cũng không còn đổ bỏ thức ăn bừa bãi như thế nữa.

Năm 1976, lúc Hòa Thượng vừa mới mua Vạn Phật Thành.

ĐỆ TỬ: Công ty khoan giếng nước tới rồi, mình có cần bảo họ bắt đầu khoan ở chỗ nào không?

Hòa Thượng đi đến miếng đất trống phía Đông của Viện Hỷ Xả.

Tiểu bang Cali lúc bấy giờ bị khô hạn lại đang giữa trưa mùa hè nắng gắt, mặt trời chiếu nóng không thể xiết. Bỗng nhiên trên trời có một đám mây kéo tới và bay theo Hòa Thượng đến khu đất trống đó. Mọi người liền cảm thấy mát mẻ vô cùng. Hòa Thượng liền đưa tay chỉ xuống đất nói: Khoan ở đây nè!

HÒATHƯỢNG: Vài ngày nữa nếu rảnh, các vị hãy nên đón cây cổ thụ ở phía Đông của nhà khách nhen!

Chúng đệ tử cảm thấy cây cổ thụ đó đang còn tươi tốt, lại không có bệnh gì, cho nên họ không đón nó.

Qua mấy ngày sau, cây cổ thụ đó bỗng nhiên tự ngã xuống, phát ra một tiếng ầm và đè nát cả mái nóc của nhà khách

HỎI: Từ lúc con quyết định muốn dọn đến Vạn Phật Thành để làm công quả, nhưng thầy giáo con có giới

thiệu cho một việc làm; một năm lãnh 60 nghìn đồng, công ty còn cho thêm hoa hồng cổ phần nữa. Vậy rốt cuộc là con có nên nhận việc làm này không?

ĐÁP: Nếu muốn kiếm tiền thì cứ đi đi!

Đệ tử nghĩ lại liền sực tỉnh ra: Đúng rồi! Kiếm tiền để làm gì chứ? Đâu có bằng mình đi làm công quả. Thế là ông vẫn quyết định dọn vào Vạn Phật Thành.

Hòa Thượng dùng ngộ tại trai đường ở chùa Kim Sơn. Có một số đệ tử hăm hở đem đến nhiều thực phẩm bổ dưỡng quý giá, với hy vọng là Hòa Thượng sẽ dùng đến. Đâu ngờ Hòa Thượng đã không đụng đến một món ăn nào cả. Sau đó có một em nhỏ đem đến cho Hòa Thượng một trái táo.

HÒA THƯỢNG: Táo này của con hả? Đứa bé: Dạ phải!

Bữa cơm đó Hòa Thượng chỉ ăn có trái táo ấy thôi.

Chị của một vị đệ tử lần đầu đến Vạn Phật Thành và gặp được Hòa Thượng.

HÒA THƯỢNG: Vu Bản là bạn tốt của tôi đấy.

Đệ tử không hiểu sao đột nhiên Hòa Thượng lại nhắc đến Giáo chủ Vu Bản với người chị của mình.

Sau khi Hòa Thượng đi rồi. Người chị bèn nói:

Kỳ thiệt! Ba mươi năm về trước, sau khi chị tốt nghiệp ở trường đệ nhất Nữ Trung Học ở Đài Bắc (Bắc Nhất Nữ Trung) thì lãnh được học bổng của Ngài Vu Bản nên mới được du học đến trường đại học Hoa Kỳ đây.

Việc này ngay cả em còn không biết, vậy sao Hòa Thượng lại biết chứ?

HỎI: Kỳ quái! Tại sao các ống nước nhiều nơi ở Vạn Phật Thành đều bị bể, và còn phun nước ra rất cao?

HÒA THƯỢNG: Ai bảo quý vị hay nổi nóng làm chi!

HÒA THƯỢNG: Ngày mai con đi xem đất nhé!

ĐỆ TỬ: Nếu xem đất thì con nên xem những gì?

HÒA THƯỢNG: Nơi có núi, có nước, có cây lớn. Cây thì nên như cây tùng, cây bách; cây không bị rụng lá thì mới có thể trở thành vật liệu hữu dụng. Cây mà rụng lá thì vô dụng, không thể thành vật liệu được.

Ở trong Vạn Phật Thành, chúng ta sẽ từ từ biến đổi là trồng một số cây tùng bách để thế cho các cây bị rụng lá.

HÒA THƯỢNG: Viện Dịch Kinh ở Burlingame nên xây thêm phần nhà bếp.

ĐỆ TỬ: Chúng con phải nên làm sao để xây thêm nhà bếp và xây ở đâu?

HÒA THƯỢNG: Ngay dưới lầu, khoảng đất trống ở giữa vách tường rào và nhà, mình lợp thêm mái nóc ở trên là được rồi. Nhà hàng Quân Khang (Jyun Kang) ở Vạn Phật Thành dời về phía trước của văn phòng tiếp khách.

ĐỆ TỬ: Vậy nhà bếp nên đặt ở nơi nào?

HÒA THUẬN: Chỗ đất trống phía sau văn phòng, mình che thêm mái nhà là được rồi.

Đệ tử nghĩ lại liên tục tỉnh ra: Mình sao ngu thế! Cách thức đơn giản ngay đó mà cũng nghĩ không ra. Ngũ Quán Đường, nhà ăn của Vạn Phật, Chánh điện ở chùa Long Beach, Trường Đề không phải là cũng đều xây theo kiểu như vậy hay sao? Lợi dụng ba bức tường đã sẵn có, mình che lên thêm mái nhà, và lại dựng thêm một bức tường nữa là được rồi. Vừa tiết kiệm tiền, lại vừa tiện dụng nữa.

HỎI: Đệ tử muốn cả nhà con dời đến Vạn Phật Thành làm công quả, vậy chừng nào chúng con dọn đến thì mới tốt?

ĐÁP: Càng sớm càng tốt.

ĐỆ TỬ: Con nghĩ rằng, con của con còn ba tuần nữa mới nghỉ hè, đợi đến lúc đó đi chắc cũng vừa rồi. Đâu ngờ rằng không đầy một tuần lễ sau, đưa con tan học về, băng qua đường bị xe tông khiến gãy xương và phải đưa đến bệnh viện cấp cứu. Việc này làm cho cả nhà con sợ thất kinh. Cũng may là chúng con dù bị kinh hoàng nhưng đưa con không nguy hiểm gì. Cho nên đưa nhỏ vừa mới xuất viện là chúng con dọn nhà đi ngay, không dám chần chờ thêm nữa.

ĐỆ TỬ: Nếu sửa tòa nhà có lò sưởi thành Điện thờ Địa Tạng, thì phải phá bỏ toàn bộ các đường ống dẫn hơi và lò sưởi thành thử nhà thầu họ đòi tới 100 nghìn đô lận.

HÒA THƯỢNG: Mắc quá! Hãy chờ nữa đi!

ĐỆ TỬ: Hôm qua trời đổ mưa lớn, nhiều nóc nhà trong thành đều bị dột.

HÒA THƯỢNG: Ai bảo quý vị có lậu chi (lậu cũng có nghĩa là dột).

HÒA THƯỢNG: Nếu có thời gian, tụi con hãy đồn cây đại cô thụ ở phía sau bệnh viện trong Vạn Phật Thành đi.

ĐỆ TỬ: Vâng, chúng con biết rồi.

Rốt cuộc vì công việc bận rộn nên họ quên chuyện đồn cây. Cách khoảng một tháng sau, bỗng nhiên mưa gió bão bùng, rồi cây đại thụ ngã nhào xuống và phát ra một tiếng ầm làm lung một lỗ lớn trên mái nhà bệnh viện. Cũng may là không ai bị thương hết.

HỎI: Tại sao chúng con rất ít khi thấy Hòa Thượng đi xe trong Vạn Phật vậy?

HÒA THƯỢNG: Vì tôi không muốn không khí trong Vạn Phật Thành bị ô nhiễm.

HỎI: Sư Phụ! Sao Ngài không ở trong căn phòng nào ấm hơn và mở máy sưởi lên cho ấm.

HÒA THU'ONG: Tôi thích ở trong tủ lạnh mà.

HỎI: Con có thể xuất gia không?

HÒA THU'ONG: Con cứ ngu ngu là được hà.

HỎI: Con gái con sau khi ly dị thì nó cảm thấy đau khổ vô cùng.

HÒA THU'ONG: Càng khổ càng tốt.

HỎI: Từ lúc con gái con ly dị xong, con cũng cảm thấy khổ sở quá, vậy con phải làm sao đây?

HÒA THU'ONG: Con phải xem tất cả thiên hạ như là con gái mình thì con sẽ không cảm thấy khổ nữa.

HỎI: Sư Phụ, trong tương lai Vạn Phật sẽ có đông người hơn, vậy mình có thể trang bị thêm lò sưởi gas để tiện lợi việc sưởi ấm cho mọi người được không?

HÒA THU'ONG: Trong Vạn Phật Thành và vườn quả hạch (walnut) có nhiều cây gỗ. Cho nên vào mùa Đông có thể đốt gỗ đó lên để sưởi ấm. Ở đó có nhiều gỗ dùng cũng không hết mà. Vậy sao lại phải trang bị lò sưởi bằng gas chứ?

HỎI: Có người nói, hễ tham thiền thì không cần phải niệm Phật, niệm Phật là đi thiên lệch một bên, tức là thành ngoại đạo. Bởi vì tức tâm là Tịnh Độ thì sao lại còn phải niệm Phật chi nữa? Nếu họ nói vậy tức là phản đối thiền tịnh song tu rồi.

HÒA THUỘNG: Người chân chánh tham thiền tức là người chân chánh niệm Phật. Người chân chánh niệm Phật cũng là người chân chánh tham thiền.

Họ nói cái này đúng, cái kia không đúng đều là vì họ không hiểu rõ việc tham thiền và niệm Phật.

Như câu nói: ‘Có thiền có tịnh độ, do như hổ mang sừng. Hiện đời là thầy người, đời sau làm Phật tử.’ Điều này đã nói rất rõ ràng rồi mà!

Nếu quý vị có thể chân thật niệm Phật thì cũng sẽ không bị trở ngại khi tham thiền. Trong động niệm Phật, vậy thì trong tĩnh có thể tham thiền. Trong tĩnh niệm Phật, thì trong động lại càng có thể tham thiền.

Động tĩnh đây là một thôi. Nếu không có động thì sẽ không có tĩnh. Tại sao? Vì Thiền và Tịnh đây đều là pháp môn do Phật thuyết giảng, đều là hổ tương không trở ngại nhau. Đây cũng không có cái đúng, cũng chẳng có cái không đúng. Nếu nói cái này đúng, cái kia không đúng, đó tức là phỉ báng Phật, thật là ngu si quá đi! Cho nên tôi nói cách giảng pháp này của Lục Tổ, là Ngài phá cái chấp trước của người ta lúc bấy giờ, nhưng cũng không nói cái này đúng, cái kia không đúng.

Nếu quý vị không có chấp trước thì cái nào cũng là đúng cả, còn có chấp trước thì cái nào cũng là không đúng hết.

HỎI: Chúng con chỉ niệm Nam Mô Diệu Pháp Liên Hoa Kinh có được không?

HÒA THUỢNG: Niệm Nam Mô Diệu Pháp Liên Hoa Kinh còn tốt hơn một chút so với không niệm. Chỉ niệm tên của cuốn Kinh này thì không bằng niệm cả lời lẽ chánh văn trong cuốn Kinh Diệu Pháp Liên Hoa.

HỎI: Ngài từ nơi nào ở Trung Quốc tới đây? Lúc Ngài bắt đầu học tập Phật Pháp là như thế nào?

HÒA THUỢNG: Chuyện này sợ rằng nói ra cả mấy năm cũng không nói hết. Tôi thích học tập Phật Pháp cho nên mới học tập Phật Pháp, đó là nói đơn giản vậy thôi.

Tôi vốn từ Trung Quốc tới, nhưng tôi nghĩ, tôi không phải là người Hoa, cũng không phải là người Mỹ, cũng không phải là người Nhật; quốc gia nào cũng chẳng muốn tôi cả.

(Bởi vì tôi là người ngu đần nhất thế giới, cho nên họ đều không muốn tôi). Tôi không phải từ trời tới, nên tôi không phải là Giê su. Tôi không từ thế giới Cực Lạc đến, cho nên tôi không phải là Phật A Di Đà. Tôi cũng không từ thế giới Lưu Ly tới, cho nên cũng không là Phật Dược Sư Tiêu Tại Diên Thọ.

HỎI: Con rất ngưỡng mộ xâu chuỗi của Hòa Thượng. Nó từ đâu đến và có công dụng gì?

HÒA THUỢNG: Cái này ư! Nó từ trong đất tới đó. Nó có công dụng gì à? Thì mang nó trên cổ làm đồ trang sức, lại còn có thể cầm nó trong tay để niệm Phật.

HỎI: Ngài có bao nhiêu vị đệ tử Mỹ xuất gia?

HÒA THƯỢNG: Tôi không biết. Có khoảng 4 hay 50 vị đã hoàn tục rồi. Còn hiện tại thì có bao nhiêu người xuất gia hả? Tôi không biết, các vị hãy HỎI họ đi!

HỎI: Ngài ăn một bữa là nhiều chừng bao nhiêu?

HÒA THƯỢNG: Để coi quý vị hỏi câu này với ai. Nếu hỏi con nít thì tôi ăn rất nhiều. Còn như HỎI người lớn thì tôi không nhất định là ăn nhiều, hoặc ăn ít hơn một chút so với những người khác.

HÒA THƯỢNG BẢO NGƯỜI THÔNG DỊCH:

Con hãy nói với họ là mỗi ngày tôi ăn bao nhiêu đi.

NGƯỜI THÔNG DỊCH: Căn bản là một bát rau luộc, Hòa Thượng không ăn dầu muối, Ngài chỉ ăn một chén cơm, hoặc một cái bánh bao không nhân và vài miếng trái cây.

HÒA THƯỢNG: Đệ tử của tôi ăn ngày một bữa, vì làm Sư Phụ nên tôi cũng ăn ngày một bữa với họ. Tôi cảm thấy rất hổ thẹn, cảm thấy có lỗi với đệ tử là ăn như thế, cho nên có thể là hai hay ba ngày tôi mới ăn một bữa cũng không chừng.

HỎI: Tại sao chúng ta không quảng cáo trên đài truyền hình, tuyên truyền, kêu gọi nhiều người đến chùa thêm một chút? Hòa Thượng: Có xạ hương thì tự nhiên thơm, cần chi gió lớn xông tỏa lan? Vì vậy tu hành là phải chân thật, thiệt thà, và chú trọng vào đức hạnh. Nếu quý

vị không chân thật thực hành, thì dù cho có tuyên truyền gì đi nữa cũng thành ra vô dụng! Hoằng pháp lợi sanh là phải giảng kinh thuyết pháp, chứ không phải là để quảng cáo.

HÒA THƯỢNG NÓI QUA ĐIỆN THOẠI: Hôm nay tôi muốn che mặt bằng khăn the đen để đến Vạn Phật Thành.

ĐỆ TỬ: Tại sao Sư Phụ muốn đeo khăn the đi vậy?

HÒA THƯỢNG: Tôi không những chỉ có khăn đen, mà còn có khăn vàng, khăn đỏ nữa...

Tôi cực khổ trong mấy chục năm, đổ mồ hôi và tâm huyết mới tạo dựng nên gia phong nề nếp, vậy mà nay lại bị bọn họ thổi tan đi trong vài phút. Tôi đâu có còn mặt mũi nào để nhìn thấy họ nữa chứ.

Có một hôm ở chùa Kim Sơn, trong lúc có người đang thỉnh pháp thì có một vị Sa Di đi tới đi lui. Sau khi thỉnh pháp xong ...

HÒA THƯỢNG: Chú đi đâu vậy?

SA DI: Dạ đi nghe điện thoại.

Hòa Thượng, có chuyện gì mà quan trọng hơn so với việc thỉnh pháp hả? Khi thỉnh pháp thì ta cần phải hết sức cung kính, thành tâm, thành ý cầu thỉnh mười phương chư Phật quang lâm.

Chú đối với ‘Pháp’, không có một chút tơ hào cung kính, vậy chú làm sao mà tu đạo đây hả? Chú quỳ xuống đó đi! (quỳ trước cả đại chúng)

Tiếp theo đó Hòa Thượng lên lớp, Ngài giảng Thủy Kính Hồi Thiên Lục luôn hơn cả hai tiếng rưỡi mà vẫn không bảo chú Sa Di đó đứng lên.

HỎI: Thưa, có hai vị tăng muốn tuyệt thực 18 ngày...

HÒA THƯỢNG: Tốt nhất là dụng công quét sân, chứ không cần phải nhịn đói.

HỎI: Người thân của con bị bệnh ung thư bàng quang.

HÒA THƯỢNG: Y đã thay đổi mấy ông chồng rồi hả! *(Ý của Hòa thượng là người này đang chịu quả báo của tà tâm, không chung thủy lấy nhiều chồng)*

HỎI: Khi lên lớp học, người xuất gia đứng lên chấp tay chào vị thầy tại gia, như vậy có đúng pháp không?

HÒA THƯỢNG: Đối với vị thầy có tuổi tác thì không sao, nếu muốn đứng lên thì cứ việc đứng lên. Còn nếu không muốn đứng lên thì không đứng lên. Ngồi mà chấp tay chào thì cũng được.

HỎI: Công việc thì quá bận rộn, mà chuyện gì con cũng không làm được, lại còn bị la mắng nữa. Nghiệp lực kéo đến rồi, con cảm thấy tự mình không qua được cái

cửa ải này nên muốn hoàn tục. Thỉnh Hòa Thượng gia hộ cho con.

HÒA THƯỢNG: Không ai giúp nổi con đâu. Quy tắc của người xuất gia là không cầm giữ người muốn hoàn tục. Có như thế mà con cũng không chịu nổi thì làm sao tu đạo đây?

HỎI: Có vị khách Tăng tới ngủ qua đêm, chúng con nên tiếp đãi như thế nào?

HÒA THƯỢNG: Theo quy lệ bình thường của Tùng Lâm ở Trung Quốc: như đối với người ngoài tới, bất kể là vị đó từ đâu đến, bất luận là ai đi nữa, khi mang theo hành lý thì phải để ở ngoài nhà khách, rồi vào HỎI chỗ ở. Dù có bận gì đi nữa thì nội trong ngày đó cũng phải có hai người mở các hành lý đó ra để khám xét. Qua ngày thứ hai thì không được khám xét hành lý nữa. Hành lý của mình mang theo phải để nơi mà mình có thể thấy được để đề phòng chuyện “Quán Âm nghìn tay”, tức là tay bói móc ăn cắp, còn gọi là côn đồ băng đảng ra tay rất mau. Quý vị không có ở Tùng Lâm qua nên không biết đó thôi!

HỎI: Đệ tử nguyện trở về Đài Loan để đốt cánh tay và tương lai khi phụ thân chết, con sẽ đốt thân cúng Phật.

ĐÁP: Tâm bình thường là Đạo, đừng làm kinh hãi thế gian. Tu hành nếu khấn cấp thì sẽ căng đứt, còn chậm

chạp thì sẽ lỏng lẻo. Không khẩn không chậm mới thành công.

Đốt thân cúng Phật là chuyện tốt, nhưng học đến lúc có định lực rồi mới nói. Chùng nào làm chủ được sanh tử rồi thì mới tự do phát triển.

ĐỆ TỬ: Cây thông giáng sinh bị trộm lấy mất rồi... Ngày 6 tháng 10 năm 1993, hôm thứ ba, thùng phước sương ở chánh điện đã bị trộm. Đến ngày 14 lại có ba chàng thanh niên trẻ muốn lấy trộm tượng Phật ở Diên Sanh Đường...

HÒA THUẬN: Ở các Tùng Lâm đều phải có người đi tuần tra, cả Vạn Phật đây phải có hai người đi tuần tra. Rồi tuyên bố với đại chúng về việc đi tuần tra là vào giờ ăn trưa, bên ngoài lúc nào cũng phải có hai người.

Nếu ai phát hiện có người hay xe nào khả nghi là phải chủ động đến HỎI han về lý do họ đến đây, và họ có đến đăng ký ở văn phòng tiếp tân, hoặc làm thủ tục ở lại qua đêm rồi chưa? Và xe của họ phải có giấy phép thông hành hợp lệ.

HỎI: Có ngôi chùa nước ngoài đối diện với chùa chi nhánh họ của mình, vì chỗ đậu xe quá hẹp, họ định mượn phòng dưới hầm của chúng ta làm lớp học, vậy có được không?

HÒA THUẬN: Nếu chiêu tập lại một số cao bồi băng đảng thì làm sao đây?

HỎI: Vạt tay áo trên y cà sa màu đỏ của vị pháp sư kia dơ bẩn không thể tưởng, nó vừa đen vừa bóng. Chúng con có thể thỉnh pháp sư đó cởi y ra cho chúng con đem đi giặt được không?

HÒA THUẬN: Nam giới ở dơ một chút thì có thể được, để KHỎI chiêu lại mấy chuyện phiền phức từ người nữ.

HỎI: Vậy người nữ nên mặc y phục như thế nào?

HÒA THUẬN: sạch sẽ, gọn gàng.

HỎI: Con cảm thấy nếu không có ái tình thì sẽ không thể sống nổi?

HÒA THUẬN: Có người cảm thấy ái tình rất là quan trọng. Nhưng ái tình có ích dụng gì? Đều là pháp nhiệm ô, chứ không phải là pháp thanh tịnh.

HỎI: Tại sao người ta thích nói chuyện?

HÒA THUẬN: Vì họ có quá nhiều tình cảm.

HÒA THUẬN: Cái gì cũng có cái tốt và cái không tốt mà.

VỊ KHÁCH: Cho nên cái thiện và cái ác đó không có sự phân biệt gì cả.

HÒA THUẬN: Điều đó cũng là một loại tà kiến đây.

VỊ KHÁCH: ... Con nghĩ rằng bây giờ Sư Phụ không có thời gian nữa rồi.

HÒA THUỘNG: Thời gian của tôi là ‘tận vị lai tế’ không có giới hạn.

HỎI: Đời này con có tính khí nóng nảy dữ tợn, đó là do đời trước con đã làm cái gì vậy?

HÒA THUỘNG: Đời trước con có sát nghiệp nặng. Kiếp trước con trồng xuống nghiệp sát, nhân sát, duyên sát. Hoặc là con dạy người ta phương pháp giết hại. Bởi vì con sát sanh nhiều quá, nên đời này mới có oan nghiệt nặng nề. Bởi vậy lòng sân giận của con rất lớn, rất ương ngạnh, lại còn có tánh sát nữa.

HỎI: Tại sao có người rất ích kỷ, làm chuyện gì họ cũng đều tự tư, tự lợi, và họ không muốn làm lợi ích cho ai hết?

HÒA THUỘNG: Đây là do kiếp trước họ đã gieo nhân trộm cắp. Người ăn cắp là người ích kỷ nên họ mới lấy trộm. Nếu họ không có tâm ích kỷ, không có tâm tự lợi thì họ sẽ không đi ăn cắp đồ của người ta. Nếu kiếp trước đã ăn trộm đồ vật của người thì kiếp này lòng ích kỷ rất mạnh, nhất định là vậy.

HỎI: Tại sao có người có tâm đố kỵ rất nặng nề?

ĐÁP: Nếu kiếp trước tạo nghiệp đâm dục quá nặng nề, đời này có tâm ganh tị rất nặng, rất lợi hại. Nhất cử nhất động, họ đều khởi tâm ghen ghét. Đối với bất cứ ai,

họ cũng đều ghen ghét cả. Đó là do vì họ đã tạo nghiệp đậm nặng nề.

HỎI: Tại sao có người, ai nói gì họ cũng không tin?

HÒA THUẬN: Vì họ cứ nói láo, nói phóng đại. Và họ đã gieo loại nhân đó nên đời nay ai nói gì họ cũng không tin, không có lòng tin.

Vì tự bản thân họ và thân kiếp trước từ vô lượng kiếp về trước đã là nói láo, bởi vậy họ nghĩ rằng người khác cũng đều là nói láo, nên người ta nói gì họ cũng không tin.

HỎI: Tại sao có người tâm của họ bị mê hoặc nặng nề?

ĐÁP: Vì đời trước các người này đã trồng nhân uống rượu, cho nên đời này tâm họ mới bị mê mờ đến nỗi họ không hiểu rõ chuyện gì hết.

Quý vị có dạy họ, họ cũng không hiểu. Nói một lần, họ cũng không biết; nói hai lần, họ cũng không nhớ gì ráo.

HỎI: Chúng ta làm sao để không bị đói?

ĐÁP: Đủ khí thì sẽ không thấy đói. Khí của quý vị phải sung túc thì mấy ngày không ăn cơm cũng không có vấn đề gì, mà ngay đến nói chuyện vẫn còn lớn tiếng nữa.

Không thể nói rằng một khi không ăn cơm thì mình sẽ nói tiếng nhỏ lại và không có khí lực.

Đó là bởi vì chân khí của chúng ta khởi lên, nó tiếp nối không đứt đoạn giống như dòng điện luôn lưu chuyển,

HỎI: Làm sao để chúng ta không bị buồn ngủ?

ĐÁP: Thần đủ thì sẽ không buồn ngủ. Quý vị phải đủ thần thì sẽ không buồn ngủ. Quý vị ngủ nhiều như thế là tại làm sao vậy? Là bởi khí âm nhiều nên mới buồn ngủ. Nếu khí dương của quý vị hưng thịnh thì sẽ không ngủ nhiều như thế đâu.

HỎI: Tại sao chúng ta sợ lạnh?

ĐÁP: Tinh đủ thì sẽ không sợ lạnh. Chúng ta giữ giới luật, không phạm giới thì có thể không sợ lạnh. Trời có lạnh cỡ nào đi nữa mình cũng không sợ. Điều này cũng không có một phương pháp gì đặc biệt cả. Nếu như nam giới không tiếp cận người nữ, người nữ cũng không tiếp cận người nam, và làm được như vậy, chúng ta không ăn gì cũng được, không mặc y phục cũng không cảm thấy lạnh.

HỎI: Tại sao mình muốn ăn cơm?

ĐÁP: Bởi vì không có định lực.

HỎI: Định lực từ đâu đến?

ĐÁP: Từ giới luật đến. Chúng ta phải nghiêm trì giới luật thì cái thân thể này sẽ không sợ lạnh và sẽ sanh

ra định lực. Khi có định lực rồi, mình không ăn cơm cũng được. Tại sao? Vì nhất định là mình sẽ quên cái đói.

Tại sao quý vị nghĩ tưởng đến các thức ăn? Bởi vì quý vị nghĩ là hôm nay mình vẫn chưa có ăn cơm.

HỎI: Giới luật là có thể chỉ cho chúng ta biết Phật tánh mình ở đâu, phải không?

ĐÁP: Giới luật tức là Phật tánh của chúng ta đó.

HỎI: Hiện nay ở Vạn Phật Thành có một số cây, hình như chúng đang từ từ khô cằn muốn chết khô. Chúng ta làm sao bây giờ? Và làm cách nào để cứu các cây đó?

ĐÁP: Chúng dở sống, dở chết rồi à! Thì chúng ta không muốn các cây khô héo gần chết đó nữa. Khi đã đến lúc thì chúng vẫn phải chết thôi!

Khi người hay cây cối gì đã quá già cỗi như thế rồi, lại còn muốn nghĩ ra cách để cứu cho chúng sống lâu thêm nữa thì không dễ gì đâu.

Nếu có cách để cứu sống, đương nhiên là có thể cứu được. Còn nếu không có cách gì để cứu thì phải chịu thôi. Nhưng chúng ta cũng có thể mỗi ngày tưới cho mấy cây đó một chút nước cơm hay nước vo gạo, cho nó chút ít dinh dưỡng khiến cho nó sống lại thì càng tốt.

Còn nó không sống nổi nữa thì mình cũng đã tận tâm rồi. Các sự việc trong cuộc đời con người chúng ta là sự tận tâm vậy thôi!

HỎI: Học sinh nam nhỏ tuổi mà gởi vào trường nữ cho các cô giáo dạy dỗ, vậy có được không?

ĐÁP: Được chứ! Cho chúng vào lớp ấu trĩ đều được. Bất quá ở trong lớp cũng bảo cho chúng nó biết tách biệt giữa trai gái ra một chút thì tốt.

HỎI: Chúng ta có nên tích cực hơn một chút để tạo nhiều cơ hội cho mọi người đến nhận biết thêm về Vạn Phật Thành và Phật giáo của chúng ta hay không?

ĐÁP: Đương nhiên là tốt rồi. Thời đại nay đang nghiêng về các nước ngoại quốc, mà họ lại chưa quen biết gì về chúng ta. Mình có thể nói cho họ biết một chút về chúng ta, thì cũng tốt đấy!

Quý vị làm bất cứ cái gì mà miễn là không chống đối lại với giới luật thì đều được hết. Trong tương lai, làm công tác là việc đứng hàng thứ nhì, còn việc học tập giới luật và tu hành thì chúng ta đặt lên hàng thứ nhất.

HỎI: Giới luật là gì...?

ĐÁP: Giới luật là linh hoạt chứ không phải chết ngắt.

Quý vị nên biết nếu là phù hợp với Phật Pháp thì đó tức là giới luật; còn không hợp Phật Pháp thì không phải là giới luật. Giống như hiện nay ở Đài Loan, ai đã quá 60 tuổi là không được nhận cho xuất gia. Không có giới luật nào như vậy đâu! Mình có thể làm được, nhưng không phải là cứ gán cho người ta rằng: ‘Ê! Anh không có giữ giới.’ Mà trước là hãy quay lại tự HỎI chính mình, đối

với giới luật đó thì như thế nào? Không nên cứ nói giới luật cho người ta, mà là để nói cho chính mình và là một tấm gương để cho mình soi.

HỎI: Ngài nói bệnh AIDS hiện nay đã lan tràn khắp thế giới. Đến khi nó phát ra thì nội trong vòng một giờ sẽ khiến toàn cả nhân loại trên thế giới đều bị tiêu diệt, tất cả đều không còn nữa. Vậy người như thế nào thì sẽ không bị chết?

ĐÁP: Người chân chánh muốn ra khỏi tam giới tức là người chân chánh tu đạo. Người chân chánh tin Phật thì mong nhờ vào Phật lực bảo hộ để có thể thoát khỏi các tai nạn.

Lại hãy còn có những vị tu hành lão luyện trên núi, không nhìn thấy một ai, cư ngụ những nơi cách rời chỗ ở của con người rất xa. Cả năm họ cũng chẳng gặp qua đến một người. Những người như thế có cơ hội sống còn, bởi vì họ không tiếp xúc với nhiều người. Trong Phật Giáo, người mà không biết tự trọng thì cũng như mọi người, là cũng chết như ai mà không có cách gì để tồn tại trên thế gian.

HỎI: Miễn khỏi tai nạn để làm gì?

HÒA THUẬN: Thì là để lại chủng tử cho nhân loại thế giới.

HỎI: Một người muốn thoát khỏi tam giới thì sao hãy còn sống ở đó chứ?

HÒA THUẬN: Đó là lưu lại chủng tử cho nhân loại, khiến cho chủng tử loài người được bắt nguồn sinh sôi nảy nở thêm nữa.

HỎI: Tại sao người xuất gia phải giữ giới không nắm giữ tiền bạc?

ĐÁP: Người xuất gia mà có thể giữ được giới không cầm tiền bạc là tốt nhất. Người xuất gia mà cầm tiền thì rất dễ làm chuyện quấy, làm sai nhân quả.

Từ xưa đến nay, những người xuất gia giữ giới đều không cầm tiền, dù họ tu hành không được bao nhiêu nhưng công đức của họ cũng không thể nghĩ bàn. Cho nên tất cả người tu, tốt nhất là giữ giới không giữ tiền, cũng không lái xe hơi, như vậy mới có thể tu hành được.

Bởi vì một khi đụng đến tiền bạc thì tài sẽ bắt không, sắc cũng bắt không. Sắc mà bắt không thì chỉ muốn hoàn tục cho rồi. Bởi vậy, quý vị nhìn thấy ai mà có thể trì giới không nắm giữ tiền bạc, thì đó mới là người chân chánh tu hành.

HỎI: Trong buổi lễ Tắm Phật, chúng ta có thể dùng dây xích sắt như ở trong nhà băng thường dùng; như mình đóng cọc sắt, rồi ngăn thành từng hàng một, lúc đi sẽ đi theo thứ tự, như vậy có được không?

HÒA THUẬN: Đó là để cho ngân hàng, hay là ở phi trường dùng thì được. Còn trong đạo tràng Phật Giáo làm sao có thể dùng mấy thứ đó chứ?

Nếu mình dùng mấy thứ đó, tức là cho thấy rằng mọi người đều không theo quy củ nề nếp, đều không có trật tự. Cho nên đề cái này ra thì thấy rất xấu xí. Và lại, nếu mua mấy thứ dây xích đó thì phải tốn mấy nghìn đồng, mình tốn nhiều tiền như vậy chỉ là để mua mấy cái thứ xấu xa ấy à! Nếu như quý vị đã hiểu rõ Phật Pháp, vậy mà hãy còn đề nghị điều đó nữa hay sao? Đây vốn thật là không có hiểu rõ Phật Giáo gì rồi.

Trong Phật Giáo: Nhất văn bất lạc hư không, một xu cũng không để lọt mất. Có nghĩa là: Dù chỉ là một đồng tiền, chúng ta cũng không thể tùy tiện dùng bậy. Hà huống gì lại tốn kém nhiều tiền đến thế. Đề nghị cho việc này là điều vô tri thức nhất, vô tri đến cực điểm, không còn gì bằng. Người xuất gia chúng ta, ngay cả đến người tại gia, cũng chẳng có ai mà không theo quy củ như thế. Nếu đi mà không thuận chiều theo thứ tự là do người dẫn đầu không biết cách dẫn chúng, cho nên mới dẫn đi loạn xạ.

Nếu như là người biết cách dẫn đầu, thì tới chỗ lớn như vậy làm sao mà đi lộn xộn cho được chứ.

HỎI: Chữ Trà * (chá) trong chữ quỹ Cưu Bàn Trà () có phải là chữ Đồ * (tú) này không?

HÒA THUẬN: Chữ Cưu Bàn Trà này lại còn niệm là Cưu Bàn Đồ. Nó vốn là Cưu Bàn Đồ, chẳng qua đa số người ta niệm là Cưu Bàn Trà. Bởi vì niệm quá nhiều, mà quỹ này tự nó cũng biết đại khái là tên của nó đã bị sửa đổi rồi. Cho nên gọi Cưu Bàn Trà, nó cũng biết là gọi nó. Chứ tên của nó vốn gọi là Cưu Bàn Đồ.

HỎI: Tại sao chúng ta phải phóng sanh?

ĐÁP: Vì chúng ta sát sanh, cho nên phải phóng sanh.

HỎI: Ai sát sanh vậy?

ĐÁP: Người nào không phóng sanh là đều thuộc về sát sanh. Hôm nay những người tới tham gia lễ phóng sanh này là đều thuộc về phóng sanh.

ĐỆ TỬ: Con nhớ lại lúc trước đã làm nhiều chuyện sai trái. Ví như con đã từng đánh con chó. Con đánh nó liên tiếp đến mười mấy đấm, khiến nó hoảng sợ đến nỗi chỉ biết phát run lẩy bẩy. Con luôn cảm thấy vô cùng bất an đối với sự việc này.

HÒA THƯỢNG: Tội từ tâm khởi, đem tâm sám. Tâm mà quên rồi, tội cũng tiêu. Tâm quên, tội diệt cả hai không. Đây mới gọi là thật sám hối.

HỎI: Tật bệnh lớn nhất của con người là gì?

ĐÁP: Tức là ngu si và ái dục.

HỎI: Trần lao là gì?

ĐÁP: Dâm dục là trần lao, trần lao là dâm dục.

HỎI: Ngũ âm là gì?

ĐÁP: Là sắc, thọ, tưởng, hành, thức. Sắc có 10 loại ma, thọ có 10 loại ma, tưởng có 10 loại ma, hành có 10

loại ma, thức có 10 loại ma. Tổng hợp lại là có 50 loại âm ma.

Người tu hành phải nên nhận biết rõ ràng về 50 loại âm ma này. Nếu chúng ta không hiểu rõ về 50 loại âm ma thì rất dễ làm quyến thuộc của ma vương.

ĐỆ TỬ: Có phải những người xuất gia nói gì chúng con cũng đều y giáo phụng hành làm theo.

HÒA THƯỢNG: Hộ pháp không phải là hộ như thế, mà phải cầm bảo kiếm Kim Cang. Dù là đại đức cao tăng, nếu có lỗi thì mình cũng phải nói.

HỎI: Xin HỎI Hòa Thượng, dưỡng khí là như thế nào?

ĐÁP: Nếu con muốn dưỡng khí thì không nên nói chuyện nhiều như thế. Vì hễ mở miệng thì thần khí sẽ tiêu tán mất. Người tu hành mà không thể bớt nói, thể thì không thể tu hành. Con mà không thường dưỡng khí thì hết cách rồi.

HỎI: Lúc thiền sư Huyền Giác gặp đại sư Lục Tổ Huệ Năng, và được Lục Tổ ấn chứng, vậy rốt cuộc sự ấn chứng đó là thể nào?

HÒA THƯỢNG: Ấn chứng là phải có một người đứng ra bảo đảm, cũng giống y như khi tốt nghiệp đại học thì có người phát bằng cấp cho mình. Chẳng qua, vì trong Phật Giáo không có hình tướng, nên chỉ là một câu nói như: “Anh là người đã khai ngộ”, rồi cấp cho bằng tốt

nghiệp. Việc này không phải phàm phu mắt thịt như chúng ta có thể thấy được, chỉ có bậc minh nhãn mới có thể ẩn chứng cho người. Như tự mình chưa minh nhãn thì không thể ẩn chứng cho ai hết. Thật ra người minh nhãn vừa thấy qua là biết ngay trình độ tu của người đó đến đâu rồi. Còn nói hay không nói đều không thành vấn đề.

HỎI: Chúng ta có siêu độ cho yêu ma quỷ quái ở trên thế gian không? Và chúng ta làm sao để không khởi tâm kiêu mạn đối với chúng nó?

ĐÁP: Khi chưa chứng quả cũng không ai biết: ai là yêu ma quỷ quái và ai không phải là yêu ma quỷ quái. Nếu như quý vị cho rằng mình có ý tưởng như vậy tức là cống cao ngã mạn rồi. Còn nếu như quý vị không có ý tưởng đó thì lại là sao? Phải chăng cũng y như là cống cao ngã mạn? Đó không phải là bịt tai trộm chuông hay sao? Nếu có người nói với quý vị rằng, thế giới bại hoại như vậy, quý vị bèn bịt tai không muốn nghe, còn cho rằng: Tôi mà nghe rồi, chỉ sợ rằng mình sẽ đứng không vững nữa thôi! Cho đến việc siêu độ, chúng sanh thì có nghiệp của chúng sanh, có một số có thể siêu độ, có một số vì nghiệp chướng nặng nề nên không thể siêu độ được.

Tôi mỗi ngày siêu độ yêu ma quỷ quái, nhưng có rất nhiều yêu ma quỷ quái cũng không nghe lời, không chịu siêu độ. Nếu họ không nghe lời, vậy tôi nên nổi sân phải không? Cũng không phải, mà tôi chỉ biết làm hết lòng mình thôi!

HỎI: Làm sao chứng minh được đó là yêu ma quỷ quái?

ĐÁP: Là chúng chỉ chuyên môn làm những chuyện hại người.

HỎI: Làm sao chứng minh được người đó không phải là yêu ma quỷ quái?

ĐÁP: Là họ không có làm điều gì hại người mà làm lợi ích cho người. Phàm hề cứ lo làm việc có lợi ích cho người tức là chư Phật và Bồ Tát. Các Ngài luôn nghĩ muốn cứu vãn tai kiếp. Còn đối với yêu ma quỷ quái thì kiếp vận tai ương càng lớn càng tốt. Tất cả các tai kiếp đều do yêu ma quỷ quái ở đó gây sóng gió để hại người.

Hôm qua tôi đã nói rằng, vũ khí giết người là do chúng tạo ra. Hoặc như có người không đồng ý, cho rằng vũ khí giết người là cần thiết cho việc quốc phòng. Tuy nói là quốc phòng, nhưng nếu quý vị không chế tạo, tôi cũng không chế tạo ra, vậy thì đâu có chuyện hủy diệt con người mau chóng đến như thế.

HỎI: Nhiễm duyên là gì?

ĐÁP: Phàm đều là: tài, sắc, danh, thực, và thủy. Năm ngũ dục này là nhân duyên làm chướng đạo chúng ta.

HỎI: Sàm quỷ tham ăn là gì?

ĐÁP: Phàm hề thích ăn thịt đều là sàm quỷ tham ăn. Quỷ này rất mập, hình dáng giống như hồ lô lăn cuộn

khắp cả dưới đất. Người thích ăn thịt cũng bị tiêm nhiễm theo loại đó, nên lâu dần cũng biến thành hồ lô mập ú.

HỎI: Tại sao con lại có thứ bệnh ban ngày thì không sao, nhưng ban đêm thì cơn đau mới kéo đến?

ĐÁP: Con người có bệnh đau, đa số là do ma quỷ đem tai nạn tới đó; nếu không thì sẽ không như vậy đâu. Có thứ bệnh ban ngày thì không sao, nhưng ban đêm lại phát đau đốn. Như bệnh nhân nằm trên giường rên la hừ hừ không ngừng, thì quỷ này thuộc về âm.

Còn có chứng bệnh ban ngày tới, ban đêm cũng đến, thì quỷ này thuộc về âm dương, đều có thể hỗn hợp lại; bởi vì chúng không sợ ánh mặt trời nên chịu được dương khí. Cho nên bệnh nhân dù ở ban ngày cũng bị chúng hành đau đốn.

HỎI: Sanh cơ hay mầm sống là gì?

ĐÁP: Bất luận là chủng tử gì đi nữa, bên trong đều có sanh cơ mầm sống. Sanh cơ tức là vitamin mà chúng ta thường nói đến. Nhân loại tạo ra các loại vitamin như vitamin A, B, C... thì có hình dáng; còn như bên trong chủng tử của sanh cơ hay mầm sống thì không có hình tướng.

Tuy nói mầm sống bên trong chủng tử, thật ra nó là một cái tánh, cũng tức là tinh hoa; nó có thể giúp cho con người hồi phục sức khỏe vốn có của mình.

HỎI: Thần thông là gì? Con người làm sao có được thần thông?

ĐÁP: Thần hồ tương thông nhau thì gọi là thần thông, tức là thần ở nơi đó giao thông với nhau. Hành giả tu hành được một thời gian lâu thì có thể tích tụ tinh và hội tụ thần. Nếu tinh, khí, và thần đều viên mãn sung túc rồi thì sẽ có thần thông, có thể tiên đoán, dù không nói ra nhưng chuyện gì người này cũng biết rõ. Đó là một loại thần thông đấy.

HỎI: Tại sao ma quỷ có thể hút đi tinh khí thần của con người được?

ĐÁP: Vốn là ma quỷ không hút được, nhưng bởi vì mình mở cửa cho nó vào đấy, nên trong tâm mình đã có quỷ rồi.

Một khi mở cửa tức thì quỷ nó chui vào trộm lấy bảo bối của mình, và nó hút hết tinh khí thần của mình đi.

HỎI: Khí là gì?

ĐÁP: Khí là một luồng linh khí cũng tức là ‘tánh’. Đây cũng giống như khi nấu nước sôi thì có một luồng khí vậy. Con người chúng ta cũng có một luồng hơi nóng bên trong. Cho nên nếu đem máu của con người ra đo, nó đều có độ nóng là 36 độ C và đa số mỗi người đều là như vậy. Còn máu lạnh thì sao? Thì biến thành động vật máu lạnh, tức là không có tình cảm gì.

Cho nên quỷ thì không có tình cảm chi hết. Đối với ai, nó cũng không có bày tỏ sự thân tình gì hết. Lúc ở

nhân gian, quý vị là anh em thân thuộc của nó, nhưng khi nó chết, nó chuyên môn muốn chấn chỉnh quý vị, muốn hại quý vị. Tại sao? Đó chính là vì giữa người và quỷ có sự tương phản trái ngược nhau. Thành thử con người thì muốn tương thân giúp đỡ lẫn nhau, còn quỷ thì tật đố ganh ghét lẫn nhau.

HỎI: Mèo và chuột là gì?

ĐÁP: Mèo và chuột thuộc về yêu quái. Buổi tối chúng mới ra nhìn ngó lung tung, đặc biệt là chúng thích ở những chỗ người ta ngồi thiền. Nếu nhà ai có chuyện hung dữ chẳng lành thì có rất nhiều chuột xuất hiện. Quý vị càng sợ, nó càng mặc sức trở tài. Do đó mọi người phải tu định, chỉ cần mình có định, bất luận là hung thần ác sát gì cũng đều co đầu rút cổ. Mèo, có lúc thấy là mèo, nhưng thật tế nó là quỷ. Chuột là yêu quái, chúng chạy lung tung khắp nơi, nhưng đừng để chúng nó hù dọa mình. Nếu ta không để ý đến chúng thì chúng cũng hết cách, cũng không thể trở tài gì. Còn mình mà càng sợ chúng thì chúng càng gây thêm phiền phức.

HỎI: Sao gọi là làm pháp vụ?

ĐÁP: Làm pháp vụ tức là không lười biếng. Ví dụ như lên chánh điện tụng niệm công phu khuya và chiều, cúng Ngọ, thọ trai, quý vị đều phải tùy hỷ làm theo đại chúng. Như lúc thức ngủ, khởi động, ngừng nghỉ đều phải tuân thủ kỷ luật của đại chúng.

Trong Tùng Lâm (chùa) nếu ai muốn làm khác biệt, tách ra khỏi đại chúng, thì không được phép cùng chung trú ngụ. Cho nên ở trong Tùng Lâm thì không thể tách rời đại chúng. Hơn nữa, chúng ta còn phải hết lòng cung kính, chí thành khẩn thiết thì mới có thể thành Chánh Giác.

HỎI: Tại sao có bào thai độc?

ĐÁP: Điều này có liên quan đến thai giáo (giáo dục khi mang thai). Thai độc thì tệ hại lắm, không dễ gì chữa trị đâu.

Khi nam nữ không theo quy củ nề nếp, thì sanh ra con cái bị nổi nhọt độc khắp thân mình. Cha mẹ mà có tâm dâm dục nặng nề, thì sanh ra em bé dễ bị mắc phải các thứ ung nhọt. Vì vậy người nữ sau khi mang thai thì vợ chồng nên chớ gần nhau.

Hòa Thượng đàm luận với một vị khoa học gia không gian, là người đang giữ chức vị quan trọng trong bộ quốc phòng.

HÒA THƯỢNG: Các vị chỉ hướng lên trời hoặc xuống đất nghiên cứu các vũ khí giết người. Nhưng các vị không hề quay về nghiên cứu tự bản thân, để xem có sức đề kháng nào khiến cho chất phóng xạ đừng làm hại đến mình không. Nếu cứ như thế mà hướng ngoại truy cầu, thì cho đến tận kiếp vị lai, các vị cũng vĩnh viễn vẫn không đụng đến bờ mé gì đâu.

KHOA HỌC GIA ĐÁP: Tôi đã học khoa học nhiều năm, nhưng chưa bao giờ nghe qua loại lý luận này.

HÒA THUƠNG: Nếu không ngại thì ông hướng vào trong mà nghiên cứu khoa học một chút đi. Nếu thật hiểu rõ thì mọi thứ khoa học đều có thể giải quyết được hết. Còn như bên trong không hiểu rõ mà cứ hướng ra bên ngoài tìm, vậy từ đầu tới cuối cũng như là bỏ gốc để tìm ngọn thôi.

HỎI: Trí óc con nít bị suy nhược là tại làm sao?

ĐÁP: Đa số y học đối với lý luận về vấn đề này đều là như gãi ngứa trên giày. Nguyên nhân căn bản thật sự là do nam nữ không giữ quy củ; nhất là thanh niên nam nữ hút sách, dùng chất ma túy hay thuốc mê gây ảo giác, (hoặc là thuốc vui mau hoặc là thuốc vui chậm). Tự bản thân thì hồ đồ điên đảo, cho nên sanh ra con cái toàn là không có trí huệ. Bác sĩ mà còn chưa biết được nhân tố căn bản là từ đâu ra. Do đó hiện nay có rất nhiều trẻ con trí óc bị suy nhược, bị bệnh thần kinh, tàn tật; thiếu nhi bị tê liệt.

Bản thân cha mẹ không bình thường, đương nhiên sanh ra con cái cũng không bình thường. Nhân không chánh thì quả sẽ không chánh. Nhân nào quả nấy là vậy.

Sự tình rõ ràng bày ra trước mắt, nhưng người ta vẫn cứ như bịt tai để trộm chuông, chứ không chịu thừa nhận. Đối với vấn đề của bản thân lại không biết tí gì, mà cứ hướng ra ngoài truy tìm. Họ nói năng lung tung, giống như ruồi nhặng lăng xăng lao vào bên Đông, nhào vào

bên Tây. Rốt cuộc làm gì tự mình cũng không biết, rồi cứ ở đó mà làm càn.

HỎI: Thế nào là nghiêm tịnh Tỳ Ni?

ĐÁP: Nghiêm tịnh Tỳ Ni tức là phải thủ trì giới luật. Dù nhỏ như tơ hào chúng ta cũng không được phạm, trong tâm cũng không được khởi vọng niệm. Nghiêm tịnh Tỳ Ni tức là không khởi một tâm niệm dâm dục. Một khi tâm dấy khởi niệm dâm dục thì lập tức không có nghiêm tịnh Tỳ Ni rồi.

HỎI: Sao gọi là làm sai nhân quả?

ĐÁP: Giữ giới luật tức là không làm sai nhân quả. Con không nên rơi vào chỗ không, cũng không nên lạc vào nơi có. Con rơi vào không tức là bác bỏ ‘không có nhân quả’, còn lạc vào có thì vẫn là làm sai nhân quả.

HỎI: Tại sao có người không sợ nhân quả?

ĐÁP: Vì họ bị loài phi tinh bám vào thân. Phi tinh là hồ ly tinh, xà tinh, mãng tinh, hoàng thử lang tinh. Những loại ngưu quỷ xà thần này đều là phi tinh. Một khi thấy ai có mùi nồng cuồn cuồn là chúng nó bám ngay vào thân để giúp cho người đó.

Thí dụ như Lư Thắng Ngạn là con ma nhỏ bị quỷ nhập thân. Lâm Vân bị loài rùa tinh (ô quy tinh) đi theo, chuyên môn lừa gạt tiền tài, sắc đẹp. Nếu y hành dâm với người nữ thì người nữ ấy dần dần sẽ làm rùa và trở thành quyến thuộc của hắn. Ở Hoa Kỳ thì có Jim Jones và

Rajneesh. Cho nên yêu ma quỷ quái đều muốn lân la tạo mối quan hệ và lợi dụng con người, nhằm để tăng gia thêm thế lực của chúng.

HỎI: Cổ bùa là gì?

ĐÁP: Cổ tức là bùa chú, là một thứ tà thuật. Các vị Đạo Nhân tại núi Mao Sơn ở Trung Quốc cũng có thể bỏ bùa. Lại còn có một thứ khu thi quỷ, là hắc niệm chú vào xác chết và có thể sai khiến người chết tự đứng lên đi.

HỎI: Phóng cổ bùa là gì?

ĐÁP: Phóng cổ bùa là ông ta làm một chút gì đó, rồi hoặc bảo quý vị ăn, hoặc bảo quý vị xem, hoặc bảo quý vị đụng vào; tất cả đều có thể làm cho quý vị bị trúng độc cổ bùa của hắn. Có lúc hắn khiến thân thể quý vị nổi ghẻ nhọt, hói đầu như bệnh hủi.

Dư Đông Tuyên ở Hồng Kông bị người ta phóng cổ bùa, bụng chứa đầy trùng giòi, bác sĩ bắt ra mà bắt cũng không hết. Đó là do vọng tưởng tạp niệm và tư tưởng tà tâm chiêu cảm đến mới có thứ quả báo như vậy. Mọi người nên nhớ phải bảo trì chánh niệm.

HỎI: Sư Phụ nói tới nói lui thì cũng đều là tham sân si, rồi bảo người ta không tham, không sân, không si.

HÒA THƯỢNG: Tôi nói mà con có trừ bỏ được chưa? Nếu con không trừ bỏ, đương nhiên tôi lại phải nói thêm ba lần bảy lượt. Giống như Lục Đại Tông Chỉ: Không tranh, không tham, không cầu, không tự tư, không

tự lợi, không nói láo. Nếu quý vị, ai nấy đều thực hành Lục Đại Tông Chỉ, vậy thì tôi sẽ không cần nói nữa rồi. Nếu quý vị không thực hành, không làm nổi, tôi đương nhiên là phải nói hoài thôi!

HỎI: Sao gọi là phi tai hoạnh họa?

ĐÁP: Lẽ ra là không nên có mà lại có tai họa, không phải thuộc về mình mà mình vẫn bị nhận lãnh. Vốn dĩ là không nên bị mà mình lại phải bị. Hoạnh họa cũng như tai nạn đột ngột, mình không ngờ là vậy mà lại hóa ra vậy, tức là ngoài ý muốn.

Có người uống rượu, bị chết chìm trong thùng rượu; đây có phải là tai nạn đột ngột không? Ăn gà bị mắc nghẹn xương gà mà chết; đó không phải là bất ngờ hay sao? Như Tông Tử Văn ăn một miếng thịt gà rồi bị miếng xương gà mắc nghẹn ở cổ.

Lại còn có những chuyện như treo cổ, nhảy biển, hỏa tai, lụt lội, bị cây bị đá đè chết, bị đất chôn sống, tất cả đều gọi là hoạnh tử, chết bất ngờ.

Bởi gặp phải quá nhiều kim mộc thủy hỏa thổ trong lúc người ta chưa dự tính gì là bị chết thì đều gọi là hoạnh tử chết bất ngờ, cũng gọi là mắc phải nạn mà chết.

HỎI: Tại sao người ta phải chịu những thứ quả báo như vậy?

ĐÁP: Điều này chúng ta phải tính ngược dòng thời gian ba nghìn năm, hoặc mười nghìn năm cũng không nhất định. Nhưng đó đều là do một niệm vô minh từ lúc

ban đầu nhất đã làm sai nhân quả, cho nên mới gặp phải tội ương hoành tử.

HỎI: Chuyện quỷ bắt người chết thế là như thế nào?

ĐÁP: Ví dụ như bất ngờ ở ngay chỗ xảy ra tai nạn đụng xe, năm đó vào tháng ba có người bị xe đụng. Qua năm sau vào tháng ba lại cũng có người bị xe tông. Tháng ba, hai năm sau, chỗ đó lại có người bị xe đụng. Qua ba năm sau, ở đó lại có xe đụng. Vậy tức là chỗ đó có con quỷ đang muốn kiếm quỷ chết thế cho nó.

Những chuyện đụng xe, chết chìm, lửa thiêu, rớt máy bay, xe lửa trượt đường ray và tàu thuyền chìm xuống biển v.v... đều là như thế. Trong đó còn có biết bao nhiêu chuyện mà ta không thể nói hết.

HỎI: Có người cũng biết trì chú nhưng sao họ vẫn gặp tai nạn?

ĐÁP: Đó là vì họ không đủ tư cách, tưởng rằng nhờ sức mạnh của bài chú thì mình có thể mặc sức hoành hành chẳng kiêng kỵ gì, và muốn làm bá vương. Không phải đâu! Không phải là họ trì chú không linh nên không được sự bảo hộ, mà bởi vì họ không trì giới luật.

Quý vị nên biết rằng: Con người có thể quảng bá bài chú, chứ không phải bài chú quảng bá con người. Người có thể dùng chú, chứ không phải chú dùng người. Con người có thể chi phối chú, chứ không phải chú chi phối con người.

Nhưng vì quý vị không đủ tư cách nên mới chịu quả báo, bị tai nạn bất ngờ, như bị xe hơi đụng chết, hoặc bị lửa thiêu chết, chết đuối, hoặc chết vì phi cơ rớt. Vì vậy đức Phật không nệ phiền hà, nói đây nói kia hầu để dạy người ta học cách trì giữ giới luật, và dụng công tu hành.

Sau này quý vị mà vẫn còn cái tâm không giữ Lục Đại Tông Chỉ thì không được tới học lớp của tôi. Quý vị đến học lớp tôi thì nhất định phải sửa đổi các tập khí thói hư của mình.

HỎI: Làm sao biết được người ta có tu hành hay không?

ĐÁP: Thì coi cách họ ăn uống. Người nào có tu hành thì sẽ nhường thức ăn ngon cho người khác ăn, còn mình thì không tham ăn thức ăn ngon; mà cũng không đưa lên mũi ngửi trước, coi đồ này có hư hay không? Họ sẽ không làm như vậy đâu. Người tu hành, thậm chí đến ăn cũng không biết là ăn gì, miễn sao ăn no là được rồi.

HỎI: Tại sao người ta mắc bệnh AIDS?

ĐÁP: Đó là do đồng tính luyện ái. Một âm hợp với một dương gọi là đạo; chỉ riêng âm, chỉ riêng dương gọi là tật. Tật này thì không có thuốc nào cứu chữa cho nổi.

Trong chất tinh của con người đều có độc mà độc của đồng tính là tương kỵ nhau. Khi tương kỵ đến cực điểm thì diễn biến thành bệnh tật. Còn dị tính thì điều hòa với nhau. Nam nữ dị tính mà tương hợp với nhau thì có thể điều hòa cái độc này. Đây cũng giống như dòng điện.

Khi điện âm dương tiếp xúc nhau thì sẽ phát sáng. Nếu chỉ một mình âm, hay chỉ một mình dương thì không có ánh sáng; chẳng những không sáng mà nó còn nổ tung nữa.

Có một lần Hòa Thượng và đệ tử đến vùng thôn quê ở Mã Lai thuyết pháp.

TÀI XẾ: Sư Phụ, Phật Giáo Nam Truyền nói chỉ có một vị Phật, có nghĩa là vị Phật đó trong lịch sử. Nhưng Bắc Truyền (Đại Thừa) Phật Giáo nói có đến nhiều Phật, vậy rốt cuộc đâu mới là đúng?

HÒA THƯỢNG: Vốn dĩ là không có Phật!

TÀI XẾ: Cái gì? Sao Sư Phụ lại nói là không có Phật?

HÒA THƯỢNG: Bỏ lai vô nhất vật, hà xứ nhạ trần ai? Nghĩa là: Xưa nay không một vật, chỗ nào dính bụi nhơ? Bỏ lai tức là vốn chỉ có đại trí huệ. Ai có thể vận dụng đại trí huệ vốn có của mình, thì người ấy là Phật. Người mê là chúng sanh. Mỗi người đều có khả năng thành Phật.

HỎI: Hôm nay là ngày lễ Tam Phật...

HÒA THƯỢNG: Cho nên Thiên Long Bát Bộ đều sẽ nghe lời. Chỉ có quý vị, những đệ tử quy y này mới là không nghe lời thôi!

HỎI: Khi ở trong chùa, chúng ta nên làm việc với mọi người như thế nào?

HÒA THUẬN: Ở trong chùa, chúng ta không nên làm những việc gì mà người ta cảm thấy không hoan hỷ.

HỎI: Sao gọi là thanh tịnh?

ĐÁP: Thanh tịnh tức là tự tánh như hư không. Cái gì cũng không có. Nếu có một chút gì thì đó tức là không thanh tịnh.

HỎI: Cái gì cũng không có, vậy là hết rồi! Đây cũng giống như hư không, như vậy không phải là quá nguy hiểm sao? Ít nhất cũng phải có cái Ngã chứ! Ngay cả cái Ngã cũng không, vậy còn có lợi ích gì nữa?

HÒA THUẬN: Có Ngã thì không thanh tịnh, không có Ngã mới là thanh tịnh.

HỎI: Tại sao con không phải là Thanh Văn, Duyên Giác, hoặc Thánh Nhân?

HÒA THUẬN: Là vì con không thể hàng phục được tâm dâm dục. Nếu con hàng phục được tâm dâm dục rồi, thì đó tức là Chúng Thiện Phụng Hành.

HỎI: Tại sao có người bị ngồi tù?

HÒA THUẬN: Là vì đời trước họ thích bắt chim nhốt trong lồng để chơi với nó, thành thử đời này họ phải chịu quả báo ngồi tù, đó là một nguyên nhân. Lại còn có nguyên nhân nữa là vì kiếp trước họ tạo nghiệp tội, khiến người khác không được tự do. Cho nên chính họ cũng phải bị thứ quả báo không được tự do như thế.

Nhưng nếu ở trong nhà tù mà họ có thể nhẫn chịu được, và dùng sức nhẫn chịu đó để tu hành, vậy thì không có đạo nào mà không thành cho được. Nhất định là họ sẽ thành công.

HỎI: Chúng con làm sao phân biệt được đâu là đường chánh, đường tà, và bàng môn tà đạo, yêu ma quỷ quái?

ĐÁP: Chúng ta nên học Kinh Lăng Nghiêm và tụng chú Lăng Nghiêm. Kinh Lăng Nghiêm là kính chiếu yêu, khiến cho bàng môn tà đạo, yêu ma quỷ quái đều phải lộ nguyên hình, không chỗ ẩn trốn.

Nếu chúng ta năng trì chú Lăng Nghiêm tức sẽ hàng phục được thiên ma ngoại đạo. Cho nên chúng ta gặp được Kinh Lăng Nghiêm và chú Lăng Nghiêm là việc rất may mắn.

HỎI: Tu đạo là vì cái gì?

ĐÁP: Là muốn được thương, lạc, ngã, tịnh, đạt đến chân chánh khoái lạc một cách cứu cánh.

HỎI: Rốt cuộc thì cái gì gọi là thái không?

ĐÁP: Thái không là nhìn thấu rõ hết tất cả, buông xả hết và được tự tại.

HỎI: Cái gì là pháp trọng yếu xuất thế?

ĐÁP: Tức là dùng bảo kiếm trí huệ chém đứt hết thầy ma ái, ma tình. Chặt đứt ma phiền não, chặt đứt ma tâm tham, ma tâm sân, ma tâm si, ma cống cao, ma ngã mạn, ma vô minh, ma chấp trước. Đó đều là những pháp trọng yếu xuất thế. Sau khi chúng ta đạt được pháp trọng yếu xuất thế rồi thì mới có thể xuất thế gian, mới có thể đạt được giải thoát.

HỎI: Tại sao con người bị cảnh giới làm ô nhiễm?

ĐÁP: Đều là vì không có định lực nên mới bị truyền nhiễm.

HỎI: Chúng ta phải đến đâu để tìm lại trần bảo vốn có của mình?

ĐÁP: Ở tại Kinh Hoa Nghiêm.

HỎI: Cảnh giới cứu cánh của Phật là gì?

ĐÁP: Tóm lại một câu tức là: Hư Không. Không vô sở không, sở không diệt vô. Không chẳng đâu mà không có không, chỗ không cũng không có, đó là cảnh giới của Phật.

HỎI: Chúng ta chỉ vì cái chuyện ăn cơm, mặc đồ, ngủ nghỉ, mình cứ sống như vậy thì có giá trị gì?

ĐÁP: Mọi người đều không làm cho vấn đề này rõ ràng, cho nên mới sống một cách hồ đồ, rồi lại sẽ chết đi một cách hồ đồ. Cho đến lúc chết rồi mà mình vẫn còn vướng bên Đông mắc bên Tây, nắm níu con cái, ôm chấp

tài sản, vẫn chưa buông xả được. Nhưng nếu chúng ta không chịu buông xả thì cũng không còn cách nào hơn, đến khi chết thì phải chết thôi!

HỎI: Tâm cầu bản là gì?

ĐÁP: Tức là trong tâm luôn nghĩ đến các pháp nhiệm ô không thanh tịnh, cho nên trong tâm liền có trần cấu. Nếu có thể đoạn dục, bỏ ái, không nghĩ đến chuyện tình tình ái ái, vậy thì tâm tự nhiên sẽ thanh tịnh.

HỎI: Dư tập khí là gì?

ĐÁP: Tức là những tập khí như những thói xấu không thanh tịnh. Nó cũng giống như khói bụi đọng trong ống khói, mỗi ngày tích tụ, thời gian lâu dần đóng thành lớp khói dơ dày đặc. Vậy dư tập khí là từ đâu đến? Là từ tham sân si tới.

Tham thì có dư tập khí của tham, sân thì có dư tập khí của sân, si thì có dư tập khí của si. Nói tóm lại, khi có những tư tưởng không trong sạch, tức là dư tập khí.

HỎI: Sao gọi là chúng thiện phụng hành?

ĐÁP: Như có người nói: ‘Tôi muốn làm rất nhiều các việc thiện’. Quý vị có làm được hết không? Cả một đời quý vị cũng không làm hết các việc thiện đó đâu! Tôi nói cho quý vị nghe đây, việc này xét ra cho đến cùng thì chúng thiện phụng hành tức là muốn quý vị tu hành thanh tịnh. Nếu quý vị không thanh tịnh, tức là không có thiện rồi. Còn nếu quý vị thanh tịnh thì tức là thiện. Cho nên

các việc ác chớ làm, tức là không có hành vi dâm loạn. Chúng thiện phụng hành tức là làm những việc thanh tịnh.

HỎI: Phật thì có ánh hào quang, nhưng sao con người chúng ta không có ánh hào quang?

ĐÁP: Ánh hào quang thì con người chúng ta không có, nhưng mọi người đều có một cái khí này. Là khí gì? Là khí nóng giận: Con có khí nóng giận, tôi có khí nóng giận, nó cũng có khí nóng giận. Nếu chúng ta biến cái khí nóng giận này thành ánh hào quang thì tốt rồi! Đây gọi là hóa gươm đao thành ra lụa ngọc. Nếu chúng ta có thể biến hóa cái khí nóng giận này để không còn nữa thì mình sẽ có ánh hào quang, đó là trí huệ.

(Thiếu 82)

ĐÁP: Bởi vì người ta không thể nhẫn nại, không thể nhẫn nhục, cho nên mới thích nổi nóng.

HỎI: Vô minh là gì?

ĐÁP: Nói đơn giản là hắc ám, cái gì cũng không rõ ràng. Bởi vì không biết rõ chân lý nên đã khóa tâm lại, thành thử người ta không thể khai ngộ được.

Vào đời Đường, vua Thái Tông, có một thái giám tên là Ngư Triều Ân, ông hỏi Quốc Sư rằng: Vô minh là gì? Quốc Sư đáp: Xem cái tướng nô tài như ông đây, có

tư cách gì mà hỏi han Phật Pháp chớ? Ông ta bèn nổi giận ùng ùng.

Quốc Sư cười và nói: Đó là vô minh đấy! Cho nên bảo là: Lửa vô minh có thể thiêu hủy cả rừng công đức.

HỎI: Chúng ta luyện khí là luyện khí gì?

ĐÁP: Tức là chúng ta tập luyện không sanh khí nổi nóng, nếu có thể luyện đến độ không sanh khí nóng giận, vậy thì vĩnh viễn mình sẽ không chết. Tại sao con người sẽ không chết? Là vì không sanh khí sân giận. Tại sao sanh khí sân giận thì sẽ chết? Bởi vì đã để khí xông ra hết rồi, cho nên mới chết sớm. Do đó để khí xuất ra không phải là cách tốt đâu. Một khi khí xuất ra thì không thể giữ nguyên bản chất như lúc ban đầu, không thể giữ trung đạo hay thâm nhập toàn bộ, không thể quy góp những mối tâm tư lại thành một. Đây đều gọi là mao khí tức là khí bốc lên.

Quý vị nghe đến hai chữ tục ngữ ‘mao khí này thì cảm thấy rất buồn cười. Thật ra bên trong nó có ý nghĩa thâm sâu, có ý đạo, có ý Phật, và có ý người.

HÒA THUẬN: Người thế gian nói lời giả thì nhiều, nói lời thật thì ít. Vì vậy, nhiều người nói dối, mà ít người nói thành thật. Quý vị nghiên cứu thử xem là tại sao lại thế? Tại sao người ta lại học thói không thật thà, đi đến đâu cũng phải nói láo? Tại sao người ta thích nói dối mà không nói thật?

Vì trên thế gian, người chân thật thì ít, mà người giả dối thì nhiều; người hư ngụy dối trá nhiều, người thật thà chất phát thì ít. Như mình phải nói qua loa, nói lời tốt với người để thuận theo nhân tình thế thái thì ai ai cũng vui thích; còn nếu nói một lời chân thật thôi thì người ta cũng sẽ không vui. Tại sao thế? Bởi người thế gian thích giả dối chứ không thích chân thật. Cho nên nói: Nhận giả mà không nhận thật. Đó là tâm lý của đa số con người, tuy biết rõ là giả mà vẫn tham luyến nên không buông xả được.

HỎI: “Tình không” là gì?

ĐÁP: Con người chứ đâu phải là cây cỏ, ai mà có thể vô tình! Đó là tình hữu hình, tức là bị tình làm mê. Tình này một khi mê thì người người bị nhiễm khổ mà cho là vui. Không có phiền não thì người ta tìm phiền não vào để chịu; không phiền phức thì cho thêm một chút phiền phức để chịu đựng; không bị khổ thì muốn chịu khổ thêm một chút. Tình không tức là muốn tự mình giảm bớt tham, sân, si, mong cầu, ích kỷ, tự lợi, nói dối.

Nếu chúng ta có thể nhận biết thật chắc chắn, thật sẽ hiểu rõ được Lục Đại Tông Chỉ: không tham, không tranh, không cầu, không ích kỷ, không tự lợi, không nói dối thì chúng ta dần dần sẽ được “tình không”.

HỎI: Thế nào gọi là tín?

ĐÁP: Có nghĩa là tin rằng đời đời kiếp kiếp khi gặp những người phản đối mình, hoặc những người làm cho

mình khổ sở thì đều là những người giúp cho mình thành Phật.

Đây cũng giống như chúng ta đang rèn luyện trong lò lửa lớn, rèn luyện cho đến khi các tập khí thói hư của mình không còn một chút nào, và còn trở nên mềm dịu y như bông gòn. Đó gọi là chân tín cũng gọi là thâm tín.

Chúng ta biết rằng những người cho ta sự phiền phức đều là những người giúp đỡ mình tu hành. Nếu không có phiền phức thì làm sao cho thấy rằng mình có sức nhẫn chịu? Hoặc có người làm cho mình khổ sở, đó cũng là họ giúp cho mình thành Phật.

Là bởi vì có những chuyện phiền phức, cho nên mới chứng minh là mình không bị động tâm, trong lòng không bị xúc động, trong tâm cũng như không có những chuyện như vậy xảy ra.

HỎI: Cái tình ái này từ đâu đến vậy?

ĐÁP: Đến từ sáu căn, như con mắt quý vị, nam thì nhìn nữ, nữ thì nhìn nam, rồi sanh ra một thứ tâm nhiễm ô. Tai nghe âm thanh cũng sanh khởi một thứ tâm ô nhiễm, đó là cuồng ái, cho nên gọi là cuồng tặc.

Một khi sanh nhiễm ô thì quý vị phát cuồng. Khi phát cuồng rồi, chết cũng không sợ, đọa địa ngục thì cứ đọa, lo lắng chi! Cái gì cũng chẳng màng tới!

HỎI: Mỗi ngày chúng ta niệm Phật trong khóa Phật thất, là để làm gì?

ĐÁP: Đó gọi là trồng chủng tử Phật. Mình niệm một câu Phật là trồng xuống một hạt giống Phật. Niệm 10 câu Phật là trồng xuống 10 hạt giống Phật. Mỗi ngày chúng ta niệm trăm nghìn vạn tiếng Phật tức là mình trồng nhiều trăm nghìn vạn hạt giống Phật như vậy.

HỎI: Tại sao chúng con dụng công mà không được kết quả tương ứng?

ĐÁP: Đây là do tập khí quá sâu dày từ vô lượng kiếp về trước, thành thử trong tâm thì muốn hướng về con đường bồ đề, nhưng thực sự lại không muốn bước tới trước mà cứ muốn quày về phía sau.

HỎI: Thế nào là chánh pháp trụ thế?

ĐÁP: Quý vị cứ việc tu hành chân thật, không ưa thích hư danh giả lợi, không tham muốn sự cúng dường, đó tức là chánh pháp trụ thế.

HỎI: Sao gọi là Phật Pháp?

ĐÁP: Phật Pháp tức là pháp thế gian, chẳng qua đó là cái pháp mà người thế gian lại không muốn thực hành.

HỎI: Tại sao Phật muốn độ chúng sanh?

ĐÁP: Vì Phật thấy rằng: “Tất cả người nam đều là cha của ta, người nữ đều là mẹ của ta”. Cha mẹ Ngài đang chịu khổ trong lục đạo luân hồi, cho nên bất luận thế nào đi nữa, Ngài cũng phải độ chúng sanh với hy vọng cha mẹ mình được ly khổ đắc lạc.

HỎI: Tại sao con người không thành Phật?

ĐÁP: Bởi vì con người đã làm các việc thiện ác hỗn tạp.

Có lúc người ta muốn làm việc thiện, nhưng bên trong lại xen trộn một chút ác; có khi trong ác lại có thêm thiện. Vì vậy, phải trái lẫn lộn và đúng sai không được rõ ràng. Chúng ta làm việc trong Phật Giáo, cần phải phân minh rõ ràng về nhân quả và thiện ác. Còn nếu biết mà cố phạm thì tội lại tăng thêm gấp ba lần.

HỎI: Tĩnh tọa mà sao có thể tiêu trừ được độc tố trong không khí?

ĐÁP: Bây giờ tôi đề cử ra một câu chuyện. Vào đời Tống có một vị đại văn hào tên là Tô Đông Pha.

Lúc đương thời có một đại thiền sư tên là Phật Ấn. Hai vị này là bạn đạo thường hay qua lại với nhau.

Có câu đối liên:

Xuất nhập hữu tăng giai Phật Ấn,

Vãng lai vô khách bất Đông Pha.

Điều đó chứng minh tình cảm của hai người rất hợp nhau.

Có một lần cư sĩ Tô Đông Pha làm một bài kệ:

Khể thủ thiên trung thiên,

Hào quang chiếu đại thiên,

Bát phong xuy bất động,

Đoan tọa tử kim liên.

Nghĩa là:

Cúi đầu lạy Đức Phật,
Hào quang chiếu đại thiên.
Tám gió lay bất động,
Ngồi tòa sen tím vàng.

Ông gởi tặng thiền sư Phật Ấn để bình luận. Đó lại là nguyên nhân dẫn đến chuyện tranh luận của hai người.

Bây giờ chúng ta hãy xem câu: ‘Hào quang chiếu đại thiên và dùng câu này để nói rõ đạo lý của nó. Hào quang này tức là điện liệu, chiếu đại thiên tức là tiêu độc.

Hào quang có thể tiêu diệt khí độc của đại thiên thế giới hỗn浊 này thật sạch sẽ, cho đến không còn đến chút tơ hào độc tố nào.

HỎI: Tại sao người ta bị ma nhập?

ĐÁP: Một khi chúng ta bắt đầu dụng công, tức là phải giữ cho tâm được chánh đáng ngay thẳng. Nếu như tâm không ngay thẳng, thì dù dụng công gì mình cũng sẽ bị ma nhập.

Tâm phải ngay thẳng, thì bất kể là dụng công gì đi nữa, chúng ta cũng sẽ thành Phật. Cho nên sự khác biệt giữa Phật và ma là chỉ ở một niệm mà thôi! Do đó, chúng ta phải đặc biệt chú ý ngay ở chỗ này.

HỎI: Tại sao người đó không có mắt?

ĐÁP: Là vì ông ta xem thường mọi người. Bất kể là ai, ông cũng không coi ra gì, thành thử ông ta mới không có mắt.

HỎI: Người bị điếc là vì sao?

ĐÁP: Họ đang diễn nói pháp điếc. Bị điếc là vì họ thích lo chuyện bao đồng. Cái gì họ cũng muốn nghe, nghe lên âm thanh, rình nghe người ta nói chuyện điện thoại. Vì vậy sau đó họ mới bị điếc.

HỎI: Người câm đó, tại sao bị câm?

ĐÁP: Vì họ toàn nói chuyện thị phi của người. Nói nhiều rồi thì ôi thôi! Là tự mình không thể nói chuyện được nữa. Những người bị điếc, bị câm, bị mù đó đều là đang nói pháp đấy!

Vậy còn người không thể đi được thì sao? Đó là vì họ chuyên đi sai đường, cứ đi đường không nên đi; cho nên bị tê liệt, tuy có chân nhưng không thể đi được.

Vậy tay không cầm được đồ vật thì sao? Tại sao có người không cầm được đồ vật? Vì trộm cắp đồ vật quá nhiều rồi, thành thử họ không có tay. Điều đó cũng là để giảng nói diệu pháp đấy!

Vì thế bất luận hề thấy chuyện gì, quý vị cũng nên hiểu rõ, đó đều là đang thuyết pháp đấy. Nếu quý vị không hiểu rõ thì là đang nằm mộng. Cho nên tất cả đều có nhân quả hết. Quý vị đừng có ưu sầu mà nói thế giới này sao lại như thế, rồi nói là sao quá nhiều người nghèo không có cơm ăn, không có áo mặc, không có nhà ở.

Nhưng đó đều là vì họ trông nhân nào thì họ phải kết cái quả này thôi!

Tôi chỉ muốn nói rõ ràng một chút, nhưng chỉ sợ rằng mọi người không được vui. Người mà không có chân là do nhảy đầm, nhảy đến quá mức. Người không có mắt đều là do xem coi nhảy múa, coi vũ thoát y, xem phim ảnh, xem kịch, xem quá nhiều. Có rất nhiều người nghe rồi không vui. Nhưng tất cả đều là nhân nào quả này.

HỎI: Thế nào là bồ đề tâm?

ĐÁP: Tôi có một thí dụ rất đơn giản: Trước khi chưa phát bồ đề tâm cũng giống như bột mì chưa bỏ bột nổi. Một khi phát bồ đề tâm rồi thì giống như bột được bỏ bột nổi vào, lâu dần, bột càng nổi phình ra.

Nếu hỏi bồ đề tâm có hình dáng như thế nào? Thì nó vốn dĩ là không hình không tướng, mà chỉ là cái giác đạo. Người giác, cũng là giác ngộ, tức là minh bạch, hiểu rõ đạo lý; không những chỉ minh bạch mà còn phải tu theo cái con đường này.

Chúng ta cũng có thể dùng bảo tháp để ví dụ cho bồ đề tâm. Như một tòa bảo tháp này, bất luận cho nó có cao lớn bao nhiêu đi nữa, tất đều cần phải từ nơi đất tức là địa để xây dựng lên. Địa là tâm địa của chúng ta, phải từ địa cất lên tòa bảo tháp này, xây lên từ tầng từ tầng mà cao lên.

Bồ Đề tâm cũng từ tâm địa xây dựng lên, càng phát càng lớn, càng phát càng cao. Lúc đầu chỉ là một chút

xíu, nhưng từ từ nó bành trướng phát lớn ra. Khi công đức viên mãn, cuối cùng rồi chúng ta cũng có thể thành Phật mà.

HỎI: Phật là có thể tạo ra được sao?

ĐÁP: Đương nhiên là có thể. Chỉ cần quý vị giúp đỡ cho người ta xuất gia tức là tạo thành Phật. Người xuất gia trong tương lai nhất định sẽ thành Phật. Quý vị giúp đỡ người ta xuất gia, giúp qua giúp lại, rồi tự mình cũng xuất gia luôn. Tạo thành Phật cho người khác cũng là tạo thành Phật cho tự tánh mình.

HỎI: Hiện nay con người bị dục vọng hoành hành thành thử gây ra bệnh AIDS. Vậy chúng ta nên dùng phương pháp gì để cứu chữa đây?

ĐÁP: Thì dùng pháp: không tranh, không tham, không cầu, không ích kỷ, không tự lợi, không nói dối. Chúng ta dùng sáu phương pháp này để chữa lành cho hết thảy các bệnh tật trên thế giới.

Nếu chúng ta làm những việc chánh đáng thì dù cho có bệnh truyền nhiễm gì đi nữa cũng chẳng đụng đến mình đâu.

HỎI: Như thế nào là công phu được tương ứng?

ĐÁP: Giữ cho tâm không dao động bởi thất tình: hi, nộ, ái, cù, ái, ô, dục. Nếu quý vị sanh hoan hỷ, phát nổi nóng, bi ai, sợ hãi, tham ái, chán ghét, hoặc là tham dục, đó đều

là không chánh đáng. Do đó phải nên ngưng dứt bảy thứ tình này.

Đi đứng nằm ngồi nên giống như nước không gợn sóng. Một khi động dậy đến thất tình lục dục thì giống như nước nổi sóng, tâm vương liền không bình an.

Nếu có thể để cho tâm vương không động, tánh định, ma phục, an nhiên tự tại, không ưu không sầu, bình bình tĩnh tĩnh thì trong nước không gợn sóng, trí huệ mới hiện tiền được. Khi trong tâm không tạp niệm, mới sanh ra trí huệ. Vì thế, ngồi thiền là phải phối hợp với hành động, không những chỉ ngồi mới kể là tọa thiền mà đi đứng nằm ngồi, mỗi thời khắc chúng ta đều phải dụng công.

HỎI: Tại sao thế giới sẽ hủy diệt?

ĐÁP: Bởi vì con người khởi niệm thiện thì ít mà niệm ác thì nhiều.

HỎI: Thế nào gọi là không có pháp nhiễm ô?

ĐÁP: Tức là không có phân biệt các việc thiện và ác; nghĩa là cũng không nghĩ thiện, cũng không nghĩ ác. Đó gọi là một cái tâm tịnh.

Như ngay tại cái thiện ác mà chúng ta cho rằng: đây là thiện, kia là ác, cái này tốt, cái kia xấu, đây là đúng, kia là sai; đây là trắng, đó là đen, và nếu chúng ta sanh ra nhiều tâm phân biệt như thế, vậy đó không phải là tâm tịnh rồi.

HỎI: Thường nhẫn nại là gì?

ĐÁP: Tôi thường hay bảo với quý vị như: nếu chịu đựng được sự la mắng là nhẫn nại, chịu đựng được sự đánh đập là nhẫn nại, có thể không giành lấy sự tiện lợi là nhẫn nại, hay chịu thiệt thòi là nhẫn nại. Nhưng cái kiêu hay nhẫn nại này, thì ai cũng không biết dùng. Không ai có thể biểu lộ được sự hay nhẫn nại, vì nếu tỏ ra là mình nhẫn nại thì đó tuyệt đối là không có nhẫn nại chịu bị đánh, bị mắng. Đây không phải là nói rằng: Sư Phụ mắng tôi, càng mắng nhiều chừng nào thì tôi càng tốt; da mặt tôi dày ra; mà cũng mặc kệ ông mắng hay không mắng. Nói tóm lại, ông mắng đến nổi mặt tôi có dày ra, không hề gì.

Nhưng đây có ý là nếu người dưới mình mắng mình mà mình có thể nhẫn nhịn được, đó mới tính là thật nhẫn. Còn nếu người bậc trên mình mắng mình, mình phải gượng ép để nhẫn thì đó không phải là thật nhẫn.

HỎI: Con người làm sao mới có thể khai ngộ?

ĐÁP: Khai ngộ cũng giống như mở ổ khóa. Và ổ khóa có thể khóa cửa lại, ngăn chặn không cho chúng ta ra vào. Chúng ta nhất định phải có một cái chìa khóa mới mở cửa ra được. Nếu không thì mình bị nhốt trong nhà mãi mãi. Vậy thì chúng ta để chìa khóa ở đâu? Thì để ngay bên thân mình đây, rất dễ tìm. Nhưng ta phải tìm nó như thế nào? Bây giờ chúng ta ngồi thiền, niệm Phật, trì chú là mình đang tìm cái chìa khóa đó.

HỎI: Tại sao chúng ta nên tán thán Phật?

ĐÁP: Như chúng ta tán thán Phật có tướng hảo quang minh, có trí huệ, và phước đức trang nghiêm. Nếu chúng ta sanh tâm cung kính hộ trì đối với Phật, vậy là chúng ta có thể tích lũy công đức. Còn nếu chúng ta hủy báng Phật thì là điều sai lầm.

HỎI: Tại sao lòng tin của chúng ta không được kiên cố?

ĐÁP: Bởi vì chúng ta trông cậy rễ cạn cọt, nên không thể thâm nhập Phật Giáo được. Chúng ta nên lập công, lập đức, lập ngôn. Lập công là giúp đỡ người khác. Lập đức là âm thầm giúp người, không nhất thiết phải nói cho người ta biết. Lập ngôn là chúng ta nên có “miệng lưỡi từ bi để nói lời phượng tiện, có tiền hay không tiền, mình cũng đều làm chuyện công đức.”

HỎI: Chúng ta ai ai cũng muốn tiêu tai nhưng không biết cách làm sao để tiêu. Mọi người đều muốn sống trường thọ nhưng không biết làm cách nào để sống lâu.

ĐÁP: Quý vị nếu muốn tiêu tai, điều thứ nhất là không nên sanh phiền não, thứ hai là không nên nổi nóng, thứ ba là không nên chèn ép người khác. Nếu có thể không sanh phiền não thì mới có thể tiêu tai. Nếu có thể không phát sân thì mới có thể sống lâu. Nếu có thể không đè ép người thì mới có thể vừa tiêu tai vừa sống lâu.

Cho nên nếu quý vị mà có phiền não, thì dù có làm Phật sự gì đi nữa cũng không thể tiêu tai cho được. Còn như quý vị hay nổi nóng thì niệm chú gì cũng không thể sống lâu được. Quý vị mà cứ chèn ép người ta thì không những không tiêu tai, không sống lâu, mà tai họa còn giáng xuống thân mình và cũng không thể kéo dài tuổi thọ cho được.

Bởi vậy ba điểm này chúng ta phải luôn ghi nhớ lấy. Đó cũng là chân kinh, chân điển, và chân chú.

HỎI: Pháp giới là gì?

ĐÁP: Một tâm niệm hiện tiền của quý vị và tôi tức là pháp giới. Cho nên nói: “Không có gì mà chẳng lưu chuyển từ pháp giới này, và cũng không có gì mà không quy về pháp giới đây.” Tất cả căn gốc là từ một tâm niệm hiện tiền. Một tâm niệm này, nếu chúng ta biết dùng thì là tâm Phật, tâm Bồ Tát, tâm La Hán; nếu không biết dùng thì là tâm địa ngục, tâm ngạ quỷ, và tâm súc sanh.

HỎI: Thế nào gọi là khoa học? Thế nào gọi là triết học?

ĐÁP: Các thứ này thuộc về danh tướng. Khoa học thuộc huệ tánh, triết học thuộc lý tánh. Huệ tánh và lý tánh này không có một sự tiến bộ nào, bởi vậy cũng không có một sự thoái bộ nào, nhưng nó đều nghiêm nhiên tồn tại: Ở Thánh không tăng, tại Phàm không giảm.

HỎI: Tại sao gọi là huệ học?

ĐÁP: Huệ học là Huệ của giới định Huệ. Muốn có trí Huệ chân chánh, trước tiên chúng ta cần phải có định lực; như thế mình mới có thể phân biệt được đâu là: pháp, phi pháp, thiện pháp hay bất thiện pháp.

HỎI: Tại sao chúng ta phải phóng sanh?

ĐÁP: Phóng sanh là khiến cho chúng sanh được tự do, không bị nhốt trong lồng. Bởi vì muốn cho tâm từ bi của chúng ta được tăng trưởng, chúng ta nên thả chúng sanh ra, để cho chúng nó được tự do.

Chúng ta không sát sanh cũng là tu tâm từ bi, phóng sanh cũng là tu tâm từ bi. Đây tức là muốn cho tâm từ bi của chúng ta mỗi ngày một lớn rộng thêm ra.

HỎI: Tại sao khi thuyết pháp Phật thường hay phóng hào quang?

ĐÁP: Vì Ngài muốn cho chúng sanh mau khai ngộ. Trong lúc cuối cùng, khi Phật giảng thuyết Kinh Niết Bàn, Ngài phóng quang ở mặt rồi thân quang về miệng. Đó là biểu hiện đi là như như, đến cũng là như như. Đi cũng là đi đến trí Huệ quang minh tạng, trở về cũng là quay về trong quang minh tạng. Nhưng chúng sanh chỉ biết đi mà không biết quay về. Cho nên nói “năng phóng bất năng thân”. Nói vậy cũng tức là chỉ cho vọng tưởng của chúng ta. Chúng ta có phóng ra thì sau đó phải thân trở về cho được. Nếu chỉ biết phóng quang ra mà không biết thân quay về thì không thể: đến đi như ý mình. Vậy tức là không có linh động trong sự học hỏi và thực hành.

Chúng ta phải biết phóng, biết thu: có thể lớn, có thể nhỏ, có thể có, có thể không, không gì mà không thể làm được, tâm như ý, tự tại vô ngại.

Phải chăng Phật phóng quang là để cho người ta nhìn thấy? Không phải. Vậy ngài cho người ta thấy hào quang để làm gì? Có phải cũng giống như phàm phu chúng ta là muốn làm quảng cáo chẳng? Hoặc là giống như có người muốn biểu lộ sở trường đặc biệt của mình ra cho người ta biết? Không phải như vậy đâu. Phật phóng quang là để chiếu phá vô minh của chúng sanh. Mỗi một chúng sanh trong pháp hội đều được hào quang của Phật chiếu sáng.

Cho nên nói: Phật quang phổ chiếu, vũ lộ quân triêm. Nghĩa là Phật chiếu ánh hào quang đến mọi nơi như mưa cam lồ rơi đều lên khắp chốn. Lúc này, tất cả chúng sanh đều được hào quang của Phật gia hộ; tức là chúng ta gieo xuống hạt nhân thành Phật, tương lai nhất định sẽ thành Phật.

HỎI: Tại sao giới luật rất quan trọng đối với một người tu hành?

ĐÁP: Giới luật là sanh mạng của người tu hành. Có thể nói đó là hiện hữu nguyên cả pháp thân huệ mạng, và thậm chí cho đến nguyên cả pháp thân huệ mạng của Phật Giáo nữa. Lúc Phật sắp nhập Niết Bàn, tôn giả A Nan hỏi Phật bốn điều. Một trong các điều đó là: Lúc Phật tại thế, chúng con y vào Phật là thầy, nhưng sau khi Phật nhập Niết Bàn thì chúng con nương ai làm thầy? Phật đáp:

‘Nương giới làm Thầy’. Vì vậy giới luật là trí huệ, tức là quang minh.

HỎI: Tại sao người theo Nhị Thừa không thể nghe được Phật giảng kinh Hoa Nghiêm?

ĐÁP: Vốn dĩ là ở ngay trước mặt Phật, nhưng giống như là họ cách xa Phật đến 10 vạn tám nghìn dặm lận. Tại sao? Bởi vì trong đời quá khứ, họ đã không tán thán Phật, không tán thán Pháp, không tán thán Tăng. Tánh tình của họ cũng rất cổ lỗ hủ.

HỎI: Thế nào là Bồ Tát đạo?

ĐÁP: Bồ Tát đạo là mình phải chịu thiệt thòi, không làm tổn hại người mà muốn làm lợi cho người. Tức là tổn mình, lợi người. Chúng ta nên làm lợi ích cho tất cả chúng sanh, không những chỉ đối với con người, mà đối với tất cả chúng sanh trên con đường thực hành Bồ Tát hạnh này.

HỎI: Tại sao chúng ta phải niệm Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát?

ĐÁP: Vì Bồ Tát Quán Thế Âm có nhân duyên lớn với chúng sanh ở thế giới Ta Bà. Ngài là Bồ Tát tâm thanh cứu khổ, cứu nạn.

Có người nghĩ rằng: “Khi chúng ta có khổ có nạn mới niệm Bồ Tát Quán Thế Âm, còn nếu không có khổ, cũng không có nạn thì mình niệm Bồ Tát Quán Thế Âm để làm gì?”

Quý vị cảm thấy không có khổ phải không? Chúng sanh ở trong đời ác thế ngũ trược như: kiếp trược, kiến trược, phiền não trược, chúng sanh trược, mạng trược; cho nên tất cả đều khổ, khổ không thể nói nên lời. Rồi ở trong luân hồi chuyển tới chuyển lui, đó không phải là khổ hay sao?

Cả ngày từ sáng đến tối cứ không ngừng vọng tưởng, đó không phải là khổ sao? Cứ luôn nghĩ là mình phải được cái gì, chuyên nghĩ đến các sự lợi lạc phải quy tụ về mình. Nếu nghĩ không ra cách thì không ngủ được. Cầu không được là ăn không vô. Quý vị nghĩ xem, đó không phải là khổ hay sao? Ai có thể bảo đảm là mình không bị khổ? Nếu không có cái khổ này thì chúng ta vẫn có cái khổ khác. Nói tóm lại là khổ không rời thân. Nếu như chúng ta buông xả vạn niệm, không cầu gì hết, thì lúc đó mới kể là không có khổ.

HỎI: Thế nào là thế giới Cực Lạc?

ĐÁP: Thế giới Cực Lạc là ở ngay nơi sắc thân của chúng ta đây. Nếu trong tâm chúng ta tịnh, thì cõi Phật tịnh. Cõi Phật tịnh tức là khoái lạc, an vui.

HỎI: A Di Đà Phật là gì?

ĐÁP: Tự tánh của chúng ta là A Di Đà Phật. Cái tự tánh A Di Đà Phật này cũng trụ ngay ở trong tự tâm của mình. Nếu quý vị hiểu rõ cái tánh này rồi, quý vị sẽ biết tự tánh của mình đang tồn tại ở đây như như bất động, liễu liễu thường minh. Đó cũng giống như là có ông vua

này đang ở đây. Còn nếu tánh của mình chạy đi rồi, thì ông vua này cũng không còn nữa. Chúng ta mà mình tâm kiên tánh, đó tức là Di Đà hiện tiền.

HỎI: Tại sao chúng ta không nói tiếng ‘cám ơn’?

ĐÁP: Vì hiện nay những người nói lời cảm ơn so ra còn nhiều hơn nước trong biển cả mênh mông. Mọi người đều nói ‘cám ơn’, nhưng trong tâm họ có phải là thật như vậy hay không, chỉ có trời mới hiểu thấu.

Bởi vậy chúng ta chớ nên nói lời cảm ơn bừa bãi. Chúng ta phải nói lời chân thật, cho nên nói: “Trực tâm là đạo tràng”.

HỎI: Sao gọi là phước thanh tịnh?

ĐÁP: Tức là hai cái: tâm khổ và tâm lạc này mình cũng đều không còn. Lúc đó tánh tịnh, phước sanh khởi, tức là loại phước báo thanh tịnh.

HỎI: Tại sao tâm dâm dục của con người chúng ta nặng nề và tâm tình ái cũng nặng nề đến thế?

ĐÁP: Thì bởi vì nghiệp chướng nặng nề. Nếu nghiệp chướng của mình nhẹ bớt thì sẽ không có loại tâm như vậy.

HỎI: Chúng ta làm sao để cho thế giới được an ổn?

ĐÁP: Chỉ có một cách duy nhất là quý vị đến những đạo tràng chánh pháp để học tập Phật Pháp, để sửa sai và

làm lại con người mới. Mọi người mà cải ác hướng thiện, thì thế giới sẽ không có tam tai bát nạn; người người sống hòa hợp với nhau, không tranh không tham thì sẽ trở thành một thế giới đại đồng.

HỎI : Sao gọi là hồi quang phản chiếu?

ĐÁP: Là bất cứ sự việc gì cũng phải tự hỏi lại chính mình.

HỎI: Mọi người đều sợ chết...

ĐÁP: Chết thì có vấn đề gì chứ? Ai mà không phải chết hả?

Trong tương lai ai ai cũng đều phải chết mà! Quý vị tu hành, nếu tu đến chết, đó mới thật là có công đức vô lượng.

HỎI: Tại sao có người sợ Sư Phụ?

ĐÁP: Vì trong tâm họ có quỷ, tự mình xấu hổ cho nên mới sợ tôi.

HỎI: Lúc nghe pháp, nếu phía trước có chỗ trống, mọi người nên dồn lên trên để ngồi vào chỗ trống phía trước đó, phải không?

ĐÁP: Khi nghe pháp thì quý vị phải ngồi dồn lên phía trước, từng người một ngồi kế tiếp với nhau. Nếu không có quy củ thì sẽ không hoàn hảo được.

HỎI: Quy tắc của việc chấp tay là nên như thế nào?

ĐÁP: Chấp tay nên đặt ngay trước ngực, không nên để ngón tay chọc vào lỗ mũi.

HỎI: Sư Phụ, ở đây có nhiều chậu bình hoa quá, chúng con đặt bày ra như vậy có được không?

ĐÁP: Đây là chánh điện chứ không phải là tiệm bán hoa. Các vị cúng hai bình hoa trên bàn Phật là đủ rồi, không nên tham lam. Số hoa còn lại, các vị có thể để ở bên cầu thang.

HỎI: Nếu trường học của chúng ta đi ra ngoài quyên tiền, như vậy có phải là phan duyên không?

ĐÁP: Vì trường học lo việc giáo dục, nên có thể đi ra ngoài quyên góp. Bất quá, tiền bạc thu vào phải có người quản lý cho đàng hoàng. Tất cả những dụng cụ mà do trường học mua sắm, nếu không bảo quản kỹ lưỡng thì không được đâu.

HỎI: Vì thành lập ban giáo dục, có người đã bán cả gia sản của mình rồi quyên hết số tiền đó vào cho trường.

ĐÁP: Tôi cũng giống vậy. Lúc làm ngành giáo dục, tôi đã không hề xin tiền của ai.

Không có tiền thì tự mình kiếm cách. Khi tôi thấy có một số đất đai có giá trị, bèn mua vào với giá thấp. Sau khi sửa chữa phòng ốc xong, rồi bán ra với giá cao.

Có khoảng hơn trăm vị ở ngành địa ốc cũng học theo cách mua bán của tôi và thường hay lui tới để hỏi thăm về nhiều vấn đề.

HỎI: Người tại gia mà đến nhà tù để thuyết giảng Phật Pháp cho các phạm nhân, như vậy có như pháp không?

ĐÁP: Người chánh nói pháp tà, pháp tà cũng thành chánh. Người tà nói chánh pháp, chánh pháp cũng thành tà.

HỎI: Sư Phụ, con không biết phải làm gì cho Vạn Phật Thành đây?

ĐÁP: Đừng nghĩ là con có thể làm được gì cho Vạn Phật Thành, cũng đừng nghĩ là con có thể làm cái gì cho tôi. Con hãy nên nghĩ là con có thể làm được gì cho Phật Giáo.

ĐỆ TỬ: Con ở Vạn Phật Thành thì có thể làm được gì?

ĐÁP: Thì nhỏ cỏ.

HỎI: Con muốn tới Vạn Phật Thánh Thành để làm việc cho Phật Giáo, vậy có được không?

ĐÁP: Cơ duyên thành thực thời, thủy đáo cử thành. Nghĩa là: khi tới thời điểm chín muồi thì nước chảy thành sông tức là sự việc sẽ thành tựu một cách tự nhiên khi các điều kiện chín muồi.

HỎI: Trẻ con 8 tuổi mà xuất gia là có quá nhỏ lắm không?

ĐÁP: Ở Trung Quốc, đứa bé trẻ nhất xuất gia là 5 tuổi. Tám tuổi là có thể xuất gia được rồi.

HỎI: Ba hồn bảy phách là gì?

ĐÁP: Hồn có ba hồn, Phách có bảy phách. Trong ba hồn có hồn chân thật, nói ra thì đó là Phật tánh, và lại còn có thần xác nữa. Ba hồn này phân ra thì nói là ba, còn hợp lại thì là một cái; tức là Phật tánh vốn có.

Bảy phách tức là trong thân thể của mỗi người có bảy chỗ. Mỗi chỗ là có một phách. Bảy phách này có chỗ chỉ có mắt mà không có tai, mũi. Có chỗ chỉ có tai mà không có mắt, mũi. Có chỗ chỉ có mũi mà không có mắt, tai. Có chỗ chỉ có miệng mà không có khí quản.

Nói tóm lại, bảy cái này, mỗi một cái đều có tướng mạo không giống nhau. Bảy cái mà hợp lại thì có, thì sanh ra tác dụng. Nếu không hợp lại với nhau thì mỗi phách riêng rẽ có sở trường mạnh mẽ, và sở đoản yếu kém của nó. Chúng ở trong thân con người, mỗi phách có cơ quan, mỗi phách cai quản theo từng bộ môn riêng biệt của mình. Hồn phách của con người cũng thường hay xuất ra. Người ta có khi sợ hãi đến nỗi hồn bay phách tán.

Lúc ở Đông Bắc Trung Quốc, tôi có gặp qua một đứa bé. Từ lúc sáu tuổi là nó đã bị mất hồn. Vậy nó bị mất hồn ra sao? Nó bị ma trên trời bắt đi. Khi hồn mất thì con người ngơ ngẩn giống như cọng rau hay khúc gỗ,

không có trí giác gì. Tuy nó biết ăn cơm, đi đứng, ngủ nghỉ và cũng biết nói chuyện; nhưng nó không có trí huệ mà giống như người máy. Bởi vì hồn phách nó đã bị mất rồi. Ma vương trên trời thích đùa bỡn này nên bắt hồn phách của nó đi, và hy vọng sau này khi chết đi thì nó sẽ trở thành quyến thuộc của chúng.

Đứa bé này lúc hơn 10 tuổi thì gặp tôi. Nhưng vì đã trải qua thời gian bị bắt quá lâu nên tôi cũng không có cách gì. Rốt cuộc rồi bệnh của nó cũng không hết được.

HỎI: Khi cha mẹ qua đời, chúng con nên lo việc an táng, cúng tế như thế nào?

ĐÁP: Quý vị nên làm tang tế cho người chết giống như làm cho người còn sống vậy. Cho nên nói: tang tận lễ, tế tận thành. Tế tự cúng bái cần phải thành tâm, có đại trí huệ, không nên quá mê tín. Không nên giống như mấy người Hoa mê tín đó; họ vừa đốt quần áo, vừa đốt vàng bạc tài bảo, vừa đốt xe lửa, vừa đốt tàu thuyền, vừa đốt phi cơ. Đó thật là mê tín đến cực điểm, thành thử không được làm như thế! Quý vị đừng nên đốt tiền giấy, bởi đó là phung phí tiền bạc lại không có lợi ích gì.

HỎI: Có thật là Phật, Bồ tát và quỷ thần đến ăn khi chúng ta cúng Ngọ không?

ĐÁP: Lúc cúng Ngọ, mặc dù không thấy có Phật, Bồ Tát cùng tất cả các quỷ thần tới ăn thức ăn, nhưng những vật đã cúng qua thì không còn “sanh tánh” nữa.

Ngũ cốc đều có tự tánh của nó, tức là một luồng khí của nó. Chúng ta nhìn thấy ngũ cốc là y như vật đã chết rồi nhưng trên thật tế thì chúng cũng có sanh mạng.

HỎI: Quỷ hoạt động ra sao?

ĐÁP: Thiện một nhóm, ác một bầy; người như thế nào thì tìm người giống như thế ấy. Trong tâm quý vị có quỷ, quỷ sẽ đến tìm quý vị. Trong tâm mình không có quỷ, quỷ sẽ không dám đến tìm mình đâu.

HỎI: Thế nào gọi là chân ngôn?

ĐÁP: Không có từ hư giả mà là ngôn ngữ chân thật. Cho nên nói: Chân ngữ, thật ngữ, như ngữ thì đều gọi là chân ngôn, cũng tức là lời Phật nói ra, và quỷ thần đều hiểu rõ. Vậy còn con người thì sao? Có lẽ không hiểu gì mấy. Chân ngôn cũng có thể nói là một ngôn ngữ của một thế giới khác. Là tiếng nói của thế giới khác nào đây? Tức là thuộc về ngôn ngữ của thế giới tâm linh.

HỎI: Tại sao quỷ có hình dáng dữ tợn đáng sợ thế?

ĐÁP: Quỷ thì có rất nhiều loại không giống nhau. Đa số người ta cho rằng quỷ đều có bộ dạng hung dữ rất đáng sợ. Thật ra không nhất định là vậy, bởi có lúc quỷ cũng có thể biến thành người. Quý vị nhìn thấy mà vẫn tưởng đó là con người bình thường, nhưng nếu ai đã khai mở ngũ nhãn thì mới biết được.

Quỷ cũng có thể biến thành súc sanh như ngựa, bò, thỏ hoặc loài cá nữa. Bởi vì quỷ có thần thông, không

những chúng có thể biến thành con vật lớn, mà cũng có thể biến ra con vật nhỏ như chim sẻ, côn trùng, kiến, ong v.v...

HỎI: Nếu bị mất thân người thì chúng ta sẽ làm gì?

ĐÁP: Thì đi làm quỷ, chuyện này mà cũng cần phải hỏi nữa sao? Cho nên so ra thì quỷ nhiều hơn người.

Máy điện não computer cũng tính không ra số lượng của quỷ là bao nhiêu. Trừ phi chúng ta dùng thần não, thần não là não của những vị trên trời.

HỎI: Ai phát minh ra thần não và điện não?

ĐÁP: Quý vị lên trời xem đi thì biết liền. Không phải là tôi phát minh ra đâu. Thiên não này không cần con người quản lý. Bất luận quý vị muốn biết cái gì, tự nhiên nó sẽ tính ra, rất là tự nhiên, cũng không phải phí sức chút nào.

Chúng ta không cần phải bấm nút điện, giống như muốn dùng điện não computer thì phải bấm nút in, rồi ề ề mới in ra một trang giấy. Thần não thì không cần cái tiếng ề ề này. Nói đến thần não thì những việc mình không biết mà nó đều biết, trong tâm mình nghĩ gì, nó cũng biết luôn. Nhưng số lượng của quỷ thì thần não lại tính không ra, bởi vì quá nhiều đi. Nó mới vừa tính ra đó nhưng qua chừng một phút sau, con số lại tăng gia thêm rất nhiều, rất nhiều, thành thử không có cách chi tính ra con số đích xác cho được.

Vì quỷ cũng thoát một cái lên trời, rồi thoát một cái là xuống dưới đất, không có nhất định; cho nên không có cách gì để tính ra các con số cho được.

HỎI: Từ đâu mà tới quá nhiều quỷ thần trên thế gian này vậy?

ĐÁP: Chúng ta nên biết là tất cả chúng sanh đều có quỷ hồn riêng của họ. Chó thì có quỷ hồn của chó, mèo có quỷ hồn của mèo. Bất luận là ngựa, bò, dê, gà, chó, heo; bất kể là chúng sanh nào cũng đều có quỷ hồn riêng của chúng sanh đó. Chúng sanh lớn thì có quỷ hồn lớn, chúng sanh nhỏ thì có quỷ hồn nhỏ. Quỷ hồn có rất nhiều loại, hình tướng mỗi loài đều không giống nhau.

Người ta thường nói là sợ quỷ, thật ra con người chúng ta và quỷ vốn không có gì phân cách. Chẳng qua quỷ thì ở âm giới, còn người thì ở dương giới mà thôi!

HỎI: Điều gì quan trọng nhất đối với người tin Phật?

ĐÁP: Người tin Phật thì phải ghi nhớ giữ lấy Năm giới, vì Năm Giới là quan trọng nhất. Năm Giới cũng là gốc căn bản để làm người, cũng là nấc thang đưa chúng ta lên trời. Nếu giữ được Năm Giới, thì bất luận là lúc nào đi nữa mình cũng không thể nào bị mất đi thân người cho được.

HỎI: Xuất huyền nhập tần là gì?

ĐÁP: Đây là pháp môn tu xuất huyền nhập tấn của các vị thần tiên. Từ đỉnh đầu họ xuất ra một người nhỏ bé. Người bé tí này mới lúc đầu chỉ cao có 1 tấc, nhưng rồi sau cao lên thành 2 tấc, 3 tấc, 4 tấc, 5 tấc và cao từ từ mãi cho đến 8 vạn 4 nghìn trượng, thì có thể đỉnh thiên lập địa, đội trời lập đất. Rồi người này có thể vươn mình ra bao phủ cả vũ trụ, và cuộn lại tàng hình một cách kín đáo. Tuy là một thân nhưng y lại có thể hóa ra thành một vạn, một nghìn, hoặc một trăm vạn cái thân thể.

HỎI: Ngọn núi đó cao như vậy nhưng sao vẫn còn có nước?

ĐÁP: Vùng đất nơi đó có khí kiệt tướng. Bởi vì ở đây có chúng sanh tu hành, tất cả đều không phạm tội tham lam. Cho nên nói: Phạm tâm tử, đạo tâm sanh, tức là: Tâm phạm chết đi thì tâm đạo sẽ sanh khởi. Công phu tu tập là tu một ngày thì có công đức của một ngày tu.

HỎI: Như thế nào là tích tụ công đức?

ĐÁP: Mình làm thiện không để người biết. Cho nên nói:

Thông minh nãi thị âm chất trợ, Âm
chất dẫn nhập thông minh lộ, Bất
hành âm chất sử thông minh, Thông
minh phản bị thông minh ngộ.

Nghĩa là:

Thông minh có được nhờ âm đức;

Âm đức dẫn lối đến thông minh;
 Nếu thông minh mà không tin âm đức, Ấy
 là bị thông minh phản, thông minh hại.

Chúng ta càng phải thường luôn sám hối, nếu như các nghiệp đã tạo lúc trước không còn nữa thì chúng ta có thể thành tựu được tất cả công đức.

HỎI: Chúng con phải tu như thế nào mới được đại trí huệ giống như Sư Phụ?

ĐÁP: Trước tiên tu vô lậu. Do từ nơi tâm của mình bắt đầu.

Cho nên nói: Thiên đạo vô tâm tiện thị đạo. Nghĩa là: Thiên đến mà ta vô tâm thì liền là đạo.

ĐỆ TỬ: Đệ tử muốn tập theo thông lệ là tụng kinh mỗi ngày, hầu bồi dưỡng cho chủng tử mình trở thành một thói quen tốt. Xin Hòa Thượng chỉ dạy cho con phương pháp chánh đáng.

ĐÁP: Trước hết con nên thấp hương, tán hương, rồi tụng bài kệ khai kinh. Con phải cung kính cẩn thận mà hành trì, không một chút nào cầu thả. Tóm lại, con có một phần thành tâm tức con có một phần cảm ứng, mười phần thành tâm thì có mười phần cảm ứng.

ĐỆ TỬ: Chúng con nên tụng kinh nhanh hay chậm?

HÒA THƯỢNG: Lúc trước tôi áp dụng phương pháp là học thuộc lòng những câu kinh trong từng phẩm, từng phẩm một của quyển kinh. Nhưng khi mình thuộc lâu lời kinh rồi thì lời kinh vẫn là trong bài kinh chứ

không phải là mình. Cho nên, kinh điển không phải chỉ tụng qua một lần rồi là kể như xong, mà ta nên tụng qua một lần, rồi tụng trở lại thêm lần nữa; cứ đọc tới đọc lui như vậy thì mình mới thâm nhập và không bao giờ quên được. *(Hòa thượng khuyến khích việc học thuộc lòng kinh điển)*

ĐỆ TỬ HỎI: Chúng con tụng kinh Hoa Nghiêm khi tam bộ nhất bái, vậy thì nên bắt đầu từ phẩm nào? Có phải tụng từ đầu hay là từ phẩm Hiền Thủ, hoặc phẩm Tịnh Hạnh? Giáo lý của các phẩm này đều rất vững chắc và viên mãn.

HÒA THƯỢNG: Có thể bắt đầu từ phẩm Thập Hạnh, con thấy sao?

ĐỆ TỬ: A! Tuyệt diệu quá. Thưa Hòa Thượng, Ngài biết không? Mỗi tối khi con phiên dịch kinh điển, phẩm này có sức thu hút con ghê lắm.

Lần nọ, có một đệ tử hạ quyết tâm muốn tu sửa lỗi mình để làm người mới.

Và vị đệ tử này nói: Tất cả các thứ này con đều xả bỏ hết. Xin Hòa Thượng nhận lấy cho cuốn bói toán mạng tinh này, nó coi ngày tháng tốt cho cả đời của con đó.

HÒA THƯỢNG: Con đưa cho tôi để làm gì? Tôi xem lại không hiểu. Vậy con giữ lấy nó đi thì tốt hơn. Con không nên tìm đường tắt. Giả như con giữ lại cuốn sách này mà con lại không dùng tới nó, vậy mới tính là có

một chút công phu. Nếu con đưa nó cho tôi, như vậy cũng vẫn còn miễn cưỡng lắm đó.

HỎI: Tật xấu của con là ích kỷ và tham lam, đâu đâu, con cũng đều luôn tính toán để được phần lợi về mình. Vậy con phải từ bỏ các tật bệnh này như thế nào?

ĐÁP: Trong Phật Pháp, các pháp tu căn bản đều là đơn giản và thẳng thắn. Con không nên bỏ gần cầu xa, bỏ gốc tìm ngọn. Con nói là con có tu hành nhưng con vẫn còn y như cũ, chưa trừ bỏ bệnh tham sân si, vậy là con không đúng rồi.

HỎI: Tại sao con phi uổng quá nhiều thời gian để vọng tưởng như thế?

ĐÁP: Bởi vì con không chuyên nhất!

HÒA THUẬN: Những việc con đã làm đó sẽ khiến cho con đọa địa ngục đấy.

VỊ TỲ KHEO NI: Vậy con phải làm sao đây?

HÒA THUẬN: Tôi có thể cứu con. Tôi sẽ xuống địa ngục để chịu quả báo thế cho con.

HỎI: Thế nào là báo ân Phật?

ĐÁP: Con chỉ cần nghe lời Phật, vậy tức là đã báo ân Phật rồi đó.

HỎI: Tại sao chuyện phiền toái bên ngoài lại đến với chúng ta?

ĐÁP: Vì bên trong mình còn có chỗ yêu thích, có chỗ tham cầu, lại còn có loại tâm ích kỷ, tự lợi nữa.

HÒA THUẬN HỎI: Tại sao quý vị có sanh tử?

Bởi vì quý vị có quá nhiều vọng tưởng. Niệm trước vừa dứt, niệm sau liền sanh; niệm sau vừa dứt, niệm sau nữa lại sanh khởi. Cứ vậy mà sanh sanh không ngừng, như nước gợn sóng lưu chuyển không ngưng nghỉ. Nếu chúng ta không còn vọng tưởng nữa thì sanh tử cũng kết thúc luôn.

HỎI: Nếu người bị ma nhập mà có thể niệm chú Lăng Nghiêm, vậy ma có xuất ra không?

ĐÁP: Nếu quý vị niệm được chú Lăng Nghiêm thì ma gì cũng sẽ bỏ đi mất. Nhưng quý vị phải chuyên tâm nhất ý mà niệm. Nếu quý vị niệm chuyên nhất mà không khởi vọng tưởng nào khác và không có tâm tham chi thì ma gì cũng đều tránh xa quý vị hết.

HỎI: Tu tánh là gì?

ĐÁP: Tức là không sanh phiền não.

CÓ NGƯỜI NÓI RẰNG: Tôi là Phật thật đây.

HÒA THUẬN: Phật thật à? Vậy Phật giả là ai?

HỎI: Sao gọi là đoạn phiền não?

ĐÁP: Thì con dùng trí huệ chân chánh của tự tánh bát nhã để trừ khử đi tư tưởng hư vọng.

HỎI: Tại sao chúng ta không nhận ra bản lai diện mục?

ĐÁP: Bởi vì chúng ta chưa từ bỏ được cái ngã tướng, cái tâm ích kỷ. Nếu không có ngã tướng và tâm ích kỷ thì chúng ta sẽ nhận ra bản lai diện mục của mình.

HỎI: Thế nào là người xấu?

ĐÁP: Là người ích kỷ, tự lợi, là người hễ thấy lợi là quên hết tình nghĩa.

HỎI: Tại sao chúng ta bị cảnh giới lay chuyển?

ĐÁP: Vì có tâm hiếu kỳ. Căn gốc của tâm hiếu kỳ này vốn là cái tâm tham lam.

HỎI: Tại sao có người dụng công nhưng không có tiến bộ?

ĐÁP: Bởi vì họ nói dối quá nhiều. Nói láo một câu thì có 100 cái vọng tưởng sanh khởi ra đấy.

HỎI: Tại sao Sư Phụ nói là mình có rất nhiều tội vậy?

ĐÁP: Tôi thường hay la mắng người ta. Tôi mang vác lấy tội lỗi của chúng sanh lên cái thân của mình đó.

HỎI: Thế nào mới là chân thật?

ĐÁP: Tôi nói cho quý vị biết, tu hành là phải chân thật. Có nửa phần chân thật cũng không thể được, mà phải hoàn toàn chân thật; dù có một chút tư hào giả dối nào đi nữa cũng không thể được. Bởi sai một ly thì đi nghìn dặm.

Thành Phật là không thể nhờ vào sự may mắn, mà chúng ta phải tu hành một cách chân thật.

HỎI: Sư Phụ! Tại sao người ta đưa loại thuốc đó mà Sư Phụ vẫn uống?

ĐÁP: Có tất đất nào mà chẳng phải là chỗ của Phật, của Bồ Tát xả thân đâu?

HỎI: Chúng con nên áp dụng công phu vào văn, tư, tu như thế nào?

ĐÁP: Văn tư tu là công phu hướng vào bên trong, chứ không phải hướng ra bên ngoài dụng công phu. Tu hành không phải là để cho người ta xem, mà phải để cho tự mình xem đấy.

HỎI: Mục tiêu của ngành giáo dục là tuyển chọn nhân tài. Vậy thế nào là nhân tài?

ĐÁP: Người thông minh có trí huệ là nhân tài. Còn người ngu si, chúng ta cũng nên nghĩ cách giúp đỡ cho họ khai mở trí huệ vốn có của mình. Đây là một trong những mục tiêu của trường học chúng ta.

HỎI: Tại sao con trì chú Đại Bi mà vẫn bị cảnh sát cho giấy phạt?

ĐÁP: Bởi vì con trì chú Đại Bi nên Bồ Tát Quán Thế Âm mới tới cứu con. Nếu như không phải là vị cảnh sát đó xuất hiện thì có lẽ là con đã bị rớt xuống đáy hồ phía bên trái, hoặc lọt xuống cống rãnh phía bên phải rồi. Bất luận là con rơi xuống bên nào đi nữa, thì cái hậu quả của nó so với tấm giấy phạt đó còn nghiêm trọng không thể tưởng tượng hơn nhiều.

HỎI: Mới vừa rồi Sư Phụ nói tới nói lui vẫn là chuyện đoạn trừ tâm dâm dục. Nhưng vì chúng con sanh vào dục giới nên phải mang vào mình cái thứ này rồi, chúng con làm sao để đoạn trừ nó đây?

ĐÁP: Về điều này quý vị hãy tự hỏi chính mình, tự mình phải nghĩ ra cách chớ. Ví như người khác ăn cơm, tự mình không thể nào no cho được.

Hòa Thượng được mời tới thuyết pháp tại Hội Phật Giáo do nhóm cư sĩ thành lập. Sau buổi giảng, vị hội trưởng đại biểu cho đại chúng trong hội trường cúng dường Hòa Thượng phong bì đỏ.

HÒA THƯỢNG: Hôm nay tôi tới giảng pháp không phải vì tham đồ cúng dường mà tới, cho nên tôi không nhận. Tôi là người xuất gia chứ không phải là người tính chuyện xí nghiệp giao dịch này nọ.

Tôi không phải là người muốn kiếm tiền. Đạo của tôi không đủ để cảm hóa người, đức của tôi không đủ để chuyển hóa người ta. Cho nên tự tôi phải ráng hết sức khôi phục lại sự thanh tịnh của chính mình. Do đó nhận lấy món tiền này là không được thanh tịnh.

Thanh tịnh là không muốn tiền, cũng không muốn sắc. Tài sắc gì cũng đều không muốn hết.

HỎI: Lúc xưa con hay tranh danh tranh lợi, nay hốt nhiên khai ngộ, nay con không muốn tranh giành danh lợi nữa. điều đó có phải là mâu thuẫn không? Có phải là hư vọng hay không?

ĐÁP: Thí dụ như có người đi đường gặp đám lửa, người đó có nên tiếp tục tiến tới trước hay quay lưng trở lại đi? Hoặc là mình đi tới bờ biển mà vẫn muốn nhảy vào biển khô hay quay đầu về? Nếu quay đầu trở lại là mâu thuẫn sao? Đó không phải là thực tế hay sao?

HỎI: Tại sao người ở trong Vạn Phật Thành không xem tivi?

ĐÁP: Quý vị tưởng rằng xem tivi, nghe điện thoại, nghe radio, chơi máy tính computer là vui lắm sao! Nhưng quý vị đâu biết rằng, những thứ này đang làm tổn hại tim, gan, lá lách, phổi và thận của mình. Rồi trong tương lai chúng sẽ khiến cho con người không ra người, quỷ không ra quỷ đây.

HỎI: Trong Phật Giáo có quá nhiều điều cần phải học. Nào là niệm chú Lăng Nghiêm, lại niệm chú Đại Bi, lại còn tụng Phẩm Phổ Môn Có nhiều thời khóa như vậy, chúng con đâu có nhiều thời gian như vậy để tụng cho hết chớ? ...

ĐÁP: Quý vị không cần nhiều thời gian đâu. Chỉ cần mỗi ngày quý vị ngủ bớt đi một tiếng đồng hồ, và bớt nói chuyện tào lao một chút thì có thể trì tụng được hết các thời khóa đó thôi!

HÒA THƯỢNG: Quý vị có biết tại sao lưỡi của mình không bị rụng không? Tại sao trên thế gian không có ai rụng lưỡi mà chỉ bị rụng răng thôi?

HỎI: Nghĩa là sao?

HÒA THƯỢNG: Bởi vì răng quá cứng nên nó mới bị rụng. Lưỡi sở dĩ không rụng được vì nó mềm. Quý vị đã lớn tuổi như vậy rồi, thái độ cũng không nên cứng nữa. Nếu quý vị cứ cứng như vậy thì cũng giống như răng là sẽ bị rụng thôi, cho nên phải học cách mềm dịu một chút.

HỎI: Tại sao nước không ở trên các vật? Nước đều do từ ở trên chảy xuống mà.

ĐÁP: Không sai! Con nói thiệt là có đạo lý, nước mưa là từ trên cao rơi xuống. Nhưng làm sao nó lên trên được đây? Nó từ ở phía dưới mà đi lên trên. Bởi vì chúng sanh không thích chỗ nước đọng, thành thử nó vận hành cho phù hợp với Đạo. Quý vị muốn thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, thì cũng giống như vậy, là cũng

phải từ chỗ thấp hướng đi lên; và cũng không phải từ trên rớt xuống, mà cũng không phải là một khi sanh ra là mình đắc được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác liền. Quý vị muốn thành Phật, trước là phải làm chúng sanh cho đàng hoàng.

HỎI: Người xuất gia tu đạo nên lập công, lập đức, nhưng phải lập như thế nào?

ĐÁP: Thì là trì giới. Người tu đạo lúc nào cũng đều y chiếu theo giới luật mà tu hành; trì giới tức không phạm giới, không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không nói láo, không uống rượu. Chúng ta không làm những chuyện phạm giới thì có thể sanh ra tất cả công đức, công đức gì cũng đều sanh ra được hết.

HỎI: Người mà muốn chiếm phần tiện nghi lợi lộc về mình là người như thế nào?

ĐÁP: Là người bần cùng.

HỎI: Chúng ta cần phải tập luyện công phu như thế nào trong lúc đang ăn?

ĐÁP: Lúc ăn, thấy các thức ăn không ngon mà mình cũng ăn được thì đó là có chút công phu. Thức ăn ngon mà mình ăn ít một chút, đó cũng là có công phu rồi. Có người ở đó hay không có người nào, mình cũng vậy, chứ không phải là thấy có nhiều người rồi thì mình đeo mặt nạ giả làm ra dáng cho người ta thấy.

HỎI: Tại sao chúng con ham ngủ quá vậy?

ĐÁP: Bởi vì ăn uống không điều hòa. Nếu quý vị ăn uống điều độ vừa đủ, không ăn quá nhiều, cũng không quá ít, cũng như không quá no, cũng không quá đói; mà ở trung đạo thì quý vị sẽ ngủ ít đi một chút.

HỎI: Vì sao đức Phật Thích Ca Mâu Ni trong thời gian tu hành, Ngài đã có thể nhẫn nhục mà không sanh tâm sân hận?

ĐÁP: Vì Ngài không có chấp ngã. Không có chấp trước vào cái tôi, thành thử khi Ngài bị cắt đứt thân thể thì giống như cắt đứt hư không vậy.

HỎI: Tại sao có vấn đề cầu bất đắc khổ?

ĐÁP: Vì cái tâm tham này của con quá nhiều cho nên mới cảm thấy khổ. Ban đêm không ngủ được, ban ngày ăn không vô đều là do mình tham cầu quá nhiều.

HỎI: Tại sao lại xuất hiện ra những người coi tướng số Bát Tự, đoán vận mạng, xem phong thủy vậy?

ĐÁP: Đó là họ thử thách con đây. Họ bày cảnh tượng ra ngay trước mặt con, xem coi con gặp cảnh giới đó con có bị động tâm hay không, có phải là vẫn còn mê tiền hay không?

Có phải là vừa nghe nói đến phát tài thì con chạy theo tiền rồi? Xem thử coi con có định lực hay không?

“Tất cả đều là khảo nghiệm, để coi con làm sao? Đối cảnh mà không nhận ra thì phải luyện lại từ đầu.”

HỎI: Người giàu phú quý thì không bị khổ phải không?

ĐÁP: Cũng không phải đâu. Phú quý có thể sẽ biến hoại, sẽ tiêu tán. Dù họ có tiền rất nhiều, tài sản cũng rất lớn, nhưng hoặc là bị nạn lửa cháy rụi hết nhà cửa và tiền bạc cũng bị đốt sạch hết không còn gì. Đó gọi là hoại khổ. Phú quý thì có hoại khổ.

HỎI: Tâm đại bi là gì?

ĐÁP: Là biết tha thứ cho người. Bất luận là ai, dù có điều gì không đúng đi nữa, mình cũng đều cảm thấy như tự mình không đúng. Thường hay tha thứ cho người, không thấy lỗi của chúng sanh, cho họ cơ hội sửa đổi lỗi lầm để làm lại người mới - đó là tâm đại bi.

HỎI: Nếu như mọi người đều xuất gia, vậy là nhân loại sẽ bị diệt chủng phải không?

ĐÁP: Con có thể nào bảo mọi người đều xuất gia hết, được không?

HỎI: Nếu phải trì giới thật sự, thứ nhất là không được khóc, vậy không lẽ mình phải cười hoài hay sao?

ĐÁP: Cũng không phải vậy đâu. Không khóc, không cười tức là có định lực. Người không có định lực thì mới vừa khóc, vừa cười. Nếu có được định lực rồi thì mới có trí huệ được. Nếu con không có định lực tức là

con không có giữ giới. Còn con tự nói là mình có trí huệ, vậy thì chẳng có chút ích dụng gì cả!

HỎI: Lúc về già con có bị chết đói hay bị chết cớng không?

ĐÁP: Lỗi suy nghĩ này chẳng có khí phách chút nào.

HỎI: Tại sao thế giới chướng khí mù mịt, không có lúc nào thanh minh trong sáng cả?

ĐÁP: Bởi vì mọi người đều ích kỷ và tự lợi. Đây là của tôi, kia là sở hữu của tôi; thành thử khiến cho thiên hạ đại loạn, thế giới không được an ổn. Người tu đạo thì nên tu thành cảnh giới “Vô Ngã”. Nếu vô ngã thì còn tranh giành cái gì? Tham lam cái gì? Cầu mong cái gì?

Nhất bút câu tiêu, tức là: Một nét bút xóa sạch hết, cái gì mình cũng không muốn. Chúng ta chỉ muốn học theo tinh thần của Bồ Tát là xả mình vì người.

HỎI: Tại đạo tràng của Vạn Phật Thành, vì sao mọi người không được nói chuyện trong lúc ăn cơm?

ĐÁP: Trong bữa ăn nhất định là không được nói chuyện. Bởi vì nói chuyện khiến cho sự tiêu hóa không tốt và mất vệ sinh. Không phải là tôi ngăn cấm quý vị nói chuyện, tôi chỉ hy vọng thân thể quý vị được khỏe mạnh và sống lâu thêm nhiều năm nữa.

ĐỆ TỬ: Con thật không nhẫn nhịn được nữa rồi!

HÒA THUỜNG: Nhẫn nhin không nổi, vậy là không thể hết được. Hết cái gì? Tức là hết nghiệp chướng. Nếu nghiệp chưa tiêu, tình chưa không thì chúng ta vẫn còn sanh tử. Cho nên nói: “Nghiệp không nặng, không sanh Ta Bà; ái không đoạn, không sanh Tịnh Độ.” Đến khi nào đạt được nghiệp tận, tình không là chúng ta liền hết sanh tử và được giải thoát thật sự.

HỎI: Người tin Phật là giáo đồ của Phật, nhưng người không tin Phật cũng là giáo đồ của Phật luôn, tại sao vậy?

ĐÁP: Bởi vì tất cả chúng sanh đều không vượt ra ngoài giáo pháp của Phật.

HỎI: Chúng con là Phật tử ở Tây phương thì nên có trách nhiệm gì?

ĐÁP: Trách nhiệm của quý vị là mang Phật Giáo tới phương Tây. Mỗi người nên tự phát tâm, cống hiến cái sức lực mạnh mẽ nhất của mình, và không nên ỷ lại vào người khác.

HỎI: Đệ tử có một con chó, con rất thích nó...

ĐÁP: Con nhất định phải gần gũi theo sát bên nó như vậy thì mới có thể giúp đỡ cho nó được hay sao?

HỎI: Con người mà thân cận với người và gần gũi với con thú cưng của mình, như vậy có được không?

ĐÁP: Con gần gũi với người và thú vật quá như vậy, tức là trong tương lai chúng nó đi theo con đường nào thì con cũng đi theo chúng nó vào ngã đường đó luôn.

Lần nọ, có vị đệ tử đi theo Sư Phụ coi đất và gặp một con chó dữ sủa dữ dội, ông ta vội vàng núp phía sau Sư Phụ.

HÒA THUƠNG: Người tu hành nên tu đến độ là dù có gặp bất cứ loài động vật nào đi nữa cũng không biết sợ.

HỎI: Sao gọi là lậu tận?

ĐÁP: Người nam nghĩ tưởng đến người nữ, người nữ tưởng nghĩ đến người nam, đó gọi là lậu. Nếu chúng ta không đoạn được ý niệm này thì sẽ không đắc được lậu tận.

Nói thật ra, tức là nếu quý vị không đề xuất tinh thì là lậu tận; nếu bị xuất tinh ra tức là lậu. Nay tôi đem bí mật trời đất để nói ra cho quý vị nghe đây. Nếu có thể giữ cho tinh của mình không bị mất mát, vậy tức là quý vị không có lậu. Không những chỉ không xuất tinh mà ngay cả cái ý niệm đó, cái tâm đó cũng không có - cái ý niệm nhỏ nhen vì tế đó, giống như ý niệm muốn có dâm dục cũng đều không có, đó tức là lậu tận rồi.

HỎI: Tôn Ngộ Không là do từ trong tảng đá mà sanh ra. Tại sao tảng đá đó lại có thể sanh ra một con khi chó?

ĐÁP: Tôn Ngộ Không đó chỉ là một phần tử của ma, có rất nhiều loại tương tự như thế. đại khái là Tôn Ngộ Không đang tu hành ở tướng âm thì có vấn đề, cho nên y mới biến ra thành một con khỉ, xuyên qua trời, chui xuống đất.

Đó đúng như trong kinh Lăng Nghiêm đã nói: đây là một vị đại biểu của ma.

HỎI: Con vẫn không hiểu, rốt cuộc thì chúng sanh tánh là gì? Phật tánh là gì?

ĐÁP: Con giác ngộ rồi thì đó là Phật tánh, còn mê hoặc tức là chúng sanh tánh.

HỎI: Sao gọi là chân chánh bồ thí?

ĐÁP: Nghĩa là những gì chúng ta không nỡ xả bỏ mà xả ra được thì tức là chân chánh bồ thí.

HỎI: Tượng Phật là từ gỗ điêu khắc mà thành, vậy chúng ta lễ lạy tượng đó thì có ích dụng gì?

ĐÁP: Đó là tượng Phật chứ không phải Phật, Phật thì ở khắp mọi nơi, không có một nơi nào mà không có pháp thân của Phật. Chẳng qua tượng gỗ chỉ là một loại biểu pháp mà thôi, cũng có ý là đại biểu cho Phật. Đây cũng giống như lá quốc kỳ của mỗi quốc gia, nhân dân bá tánh của nước nào cũng đều cung kính hướng về quốc kỳ của nước ấy mà hành lễ. Lá cờ chẳng qua cũng là từ vải may dính lại mà thành ra thôi. Vậy quý vị hướng về nó kính lễ thì lại có ích dụng gì cho?

HỎI: Tại sao người tu hành lại sợ khởi vọng tưởng?

ĐÁP: Vì khởi một vọng tưởng là làm cho tự tánh bị ô nhiễm thêm vào một lớp thứ bụi đen. Nếu chúng ta không có vọng tưởng thì tự tánh quang minh của mình sẽ hiện bày.

HỎI: Hiện nay con người sanh ra sau khi Phật nhập diệt, đại khái là không thể làm cho thân Phật chảy máu được, phải không?

ĐÁP: Phàm hễ đối với Phật Giáo mà có chỗ phá hoại thì đều xem như là làm thân Phật chảy máu đấy.

HỎI: Làm thế nào để chúng ta được vãng sanh về thế giới Cực Lạc?

ĐÁP: Không có vọng tưởng thì không có phiền não, tức là không có khổ đau. Cho nên nếu thật sự mà chúng ta không có vọng tưởng thì tức là chúng ta được vãng sanh về thế giới Cực Lạc.

HỎI: Tại sao Sư Phụ lại đặc biệt xem thường những người giàu có?

ĐÁP: Bởi vì họ có bao nhiêu tiền là họ có bấy nhiêu nghiệp tội đeo theo họ đến đó.

HỎI: Có phải là con người ta hễ sanh vào ngày nào thì chết vào ngày ấy? Về chuyện này thì giải thích như

thế nào? Có phải là chúng ta vừa mới sanh ra là chết liền hay sao?

ĐÁP: Không sai! Con nói đúng đó. Sanh ra là chết, nhưng không phải sanh mạng chết mà là 8 vạn 4 nghìn lỗ chân lông trên thân mình chết đi. Tính từ ngày mới sanh ra, mỗi một ngày chết đi một sợi chân lông, đợi đến 60 tuổi hay 100 tuổi, các chân lông đều chết hết. Đến lúc các lỗ chân lông tắc nghẽn không thông suốt thì trở lại sanh ra lớp mới. Cho nên, con người bắt đầu từ ngày sanh ra thì không sanh ra cái gì và bắt đầu từ ngày chết đi thì cũng không có cái gì sống cả.

HỎI: Con người sau khi chết rồi, thân thể bị thiêu ra tro, lúc này cái ngã lại đi về đâu?

ĐÁP: Muốn tìm cái ngã này, cái chân ngã của tự tánh thì phải tham thiền nội tính, nội uẩn cho thật tinh tế.

HỎI: Ngài nói thân thể chúng ta như một cái cầu tiêu phải không?

ĐÁP: Thân thể của mỗi người chúng ta là cái cầu tiêu. Trong bụng mình chứa toàn phân tiểu, vậy thì chúng ta thương tiếc nó để làm chi? Thân thể chúng ta cực kỳ ô uế, không chịu nổi. Nhưng tại sao người ta vẫn coi nó như bảo vật, đeo kim cương, vàng bạc, châu báu hoặc xịt nước hoa, thoa son đánh phấn cho nó? Như vậy không phải là người ta dùng nước hoa và đồ châu báu để trang sức cho một cái nhà xí hay sao?

HỎI: Tu đạo...

Hòa Thượng: Tu đạo rất dễ dàng, đúng không? Mỗi ngày mình ăn no 8 phần thôi, chứ đừng có ăn no đến phình trướng cái bụng ra. Chúng ta phải nên tự nhiên mà thường trì giữ theo trung đạo!

HỎI: Khi tham thiền, tại sao chúng ta phải ngồi bất động đậy ở đó?

ĐÁP: Thì là dạy quý vị không khởi niệm. Nhất niệm bất sanh tức danh vi Phật, nghĩa là: “Một niệm không sanh thì gọi là Phật”.

HỎI: Rốt cuộc thì chúng ta phải làm sao mới có thể không sanh khởi một niệm nào?

ĐÁP: Không có cách nào cả. Tuy không có cách để có thể khiến chúng ta không sanh một niệm nào, nhưng có cách có thể khiến một niệm không diệt. Diệt thì sẽ sanh, sanh thì sẽ diệt; có thể không diệt, thì có thể không sanh, mà không sanh thì tức là Phật. Đạo lý của Thiền Tông là như thế đấy.

HỎI: Giữa những vị hạ thủ công phu tu khổ hạnh, hoặc học thuật hay là đi hoằng pháp thì có kết quả khác nhau như thế nào?

ĐÁP: Trồng dưa được dưa, trồng đậu được đậu. Trồng nhân như thế nào, tức được quả như thế ấy.

HỎI: Cuối cùng thì kinh vô tự, tức là kinh điển không có chữ là gì?

ĐÁP: Tức là một niệm không sanh. Nếu quý vị có thể không sanh một niệm thì tự nhiên sẽ quy về không tịch. Tất cả Phật Pháp là như thế chứ chẳng có gì khác cả.

HỎI: Người tại gia khi đã thọ Ngũ giới mà phạm giới thì đã nghiêm trọng như vậy rồi. Còn như người xuất gia mà không giữ giới luật thì nói sao đây?

ĐÁP: Tôi nói cho con biết là con hãy nên: Ma Ha Tát mặc kệ người khác, Di Đà Phật tự lo phần mình.

HỎI: Chúng ta là người tu hành thì cần nên tu phước, tu huệ, vậy cách tu phải như thế nào?

ĐÁP: Làm nhiều việc có công đức. Phạm là việc có lợi ích cho chúng sanh thì làm hết sức mình, đó là tu phước. Còn như đọc tụng kinh điển, nghiên cứu giáo lý Phật thì gọi là: thâm nhập kinh điển, trí huệ như biển, đó là tu huệ.

HỎI: Thế nào là chánh tâm? Thế nào là tà tâm?

ĐÁP: Chánh tâm là tâm Bồ Đề, tâm bình đẳng, tâm từ bi, tâm thương xót, tâm bố thí, tâm xấu hổ. Tà tâm là tâm ích kỷ, tâm tự lợi, tâm ganh ghét, tâm oán hận, tâm kiêu ngạo, tâm vọng tưởng. Mục đích tu đạo của chúng ta là bỏ vọng tâm, tồn giữ chân tâm; cũng tức là trừ bỏ tà tâm và sanh khởi chánh tâm.

HỎI: Thế nào là Thần Tài? Sao gọi là Thần Quý? Thần Hỷ là gì?

ĐÁP: Nếu con không làm mất tinh khí thần của mình thì là Thần Tài. Nếu con không nổi nóng thì quý hóa xuất hiện, đó gọi là Thần Quý. Nếu như con lại thường hay hoan hoan hỷ hỷ, đó là tiếp nghinh Thần Hỷ.

Cách nói pháp này của tôi không giống như người Hoa thuyết pháp đâu. Ba vị thần đó là: Thần Tài, Thần Quý và Thần Hỷ đều đang ở ngay trong thân chúng ta, chẳng qua là mình không biết dùng đến, cho nên mới chạy ra ngoài tìm cầu. Cả ba thần này vốn ở tại mình đây.

HÒA THUẬN: Tại sao chúng ta phải chết? Làm thế nào mới không chết đây?

VỊ THÂN QUYỀN NÓI: Nếu không muốn chết, trừ phi xuất gia tu đạo mới được khỏi chết thôi.

HỎI: Một người lúc sống đã từng kết hôn bao nhiêu lần thì sau khi chết nghiệp báo hiện ra, có cái cửa lớn cắt từ đầu tới chân ra bấy nhiêu phần. Bị phân cắt ra như vậy thì có gì không tốt?

ĐÁP: Như đã bị cắt ra thành nhiều phần nhỏ nhất vụn vặt như thế rồi, sau muốn quy tụ linh tánh lại thì không dễ gì. Vậy trải qua nghìn trăm ức kiếp, sợ cũng không thể nào phục hồi lại được thân người. Lúc này thì tánh hóa linh tàn với cỏ cây cùng mục nát và biến thành thực vật vô tình. Bỏn tánh mà bị phân tán đi rồi thì không dễ gì được làm chúng sanh nữa đâu.

HỎI: Tại sao người ta nói chuyện thị phi?

ĐÁP: Bởi vì ngu si.

HỎI: Tại sao nói: “nhìn mà không thấy”?

ĐÁP: Bởi vì chỉ tự lo hồi quang phản chiếu, quay lại quán xét ở chính mình.

HỎI: Tại sao nói: “nghe mà không nghe.”

ĐÁP: Bởi vì phải “phản văn văn tự tánh”. Quay lại để nghe tự tánh của mình.

HỎI: Tại sao “ngửi mà thấy vô vị”?

ĐÁP: Bởi vì muốn thâm nhiếp thân tâm, không bị vị trần mà động chuyển.

HỎI: Tại sao có tâm hại người?

ĐÁP: Vì bởi ngu si.

HỎI: Tại sao Bồ Tát Quán Thế Âm cả ngày từ sáng đến tối cứ nhìn, nhìn, nhìn? Tại sao con không thể nhìn?

ĐÁP: Cái nhìn của con và cái nhìn của Bồ Tát Quán Thế Âm đều không giống nhau. Bồ Tát Quán Thế Âm nhìn vào bên trong, còn con thì chỉ nhìn ra phía ngoài.

HỎI: Có phải chúng ta và Bồ Tát Quán Thế Âm là huynh đệ với nhau hay không? Nhưng Bồ Tát Quán Thế

Âm là Thánh nhân, còn chúng ta là phàm phu. Vậy phàm phu làm sao có thể nói đến chuyện làm huynh đệ với Thánh nhân cho được?

ĐÁP: Lý lẽ của con là thuộc về tri kiến của phàm phu. Bởi vì con không có thâm nhập vào kinh tạng, cho nên trí huệ của con không thể như biển được.

Kinh Hoa Nghiêm nói: Bồ Tát quán tưởng như vậy: “Ta và chúng sanh từ vô thủy kiếp đến nay đều cùng là anh em, cha mẹ, chị em, vợ chồng với nhau.” Con nói không tin điều này, bởi vì con đã không hiểu rõ đạo lý của Kinh Hoa Nghiêm.

Hơn nữa, không những Bồ Tát xem chúng ta là chúng sanh như vậy mà ngay cả sau khi thành Phật, Ngài còn xem chúng sanh, những người nam đều là cha, những người nữ đều là mẹ của Ngài.

Phật ắt nhiên đã xem chúng sanh đều là cha mẹ như thế, vậy tôi nói Bồ Tát Quán Thế Âm xem chúng sanh là huynh đệ, là chị em, thì lại có chỉ là không hợp lý hả?

HỎI: Tại các chùa tùng lâm ở Trung Quốc, lúc công phu chiều có nghi lễ Mông Sơn thí thực cúng quỷ thần. Vậy là cúng Mông Sơn thí thực là gì?

ĐÁP: Đại sư Lục Tổ bảo ngài Huệ Minh tới Mông Sơn ở Viên Châu trú ngụ. Đại sư Huệ Minh đã không đi liền ngay tức khắc, mà qua ba năm sau mới đi đến đó.

Khi ở Mông Sơn, Ngài thấy có một con quỷ. Quỷ này lúc còn sống là một vị Tú Tài. Tú Tài lúc đó tương

đương như bằng tiền sĩ hiện nay vậy. Đến lúc chết thành quỹ rồi mà nó vẫn hay làm thơ.

Khi thấy ngài Huệ Minh đến ở đây, nó bèn làm một bài thơ nói rằng:

Tịch tịch hoang giao mộng diệt trường,
Cổ kim thành bại lẫn tư lương.
Dã thảo tiên hoa niệm đa thiếu,
Khô vũ toan phong kỷ đoạn trường.
Dạ dữ huỳnh quang đồng xuất nhập.
Ngũ canh kê xướng ảnh hình tàng.
Hồi bất đương sơ tu tâm địa.
Chí đọa thanh sơn lệ lưỡng hàng.

Nghĩa là:

Vắng lặng hoang vu mộng lại dài,
Xưa nay thành bại lười nghĩ suy.
Hoa tươi cỏ dại xoe nhiều ít,
Khô mưa gió buốt bao đoạn trường.
Đêm với đom đóm cùng vào ra,
Canh năm gà gáy liền ần dạng.
Tiếc lúc ban đầu không biết tu,
Khiến đọa thâm sơn lệ hai hàng.

Mỗi tối nó ngâm bài thơ này. Đại Sư Huệ Minh nghe vậy bèn nói pháp cho nó nghe. Nghe xong thì vị tú tài đó được siêu độ đi đầu thai. Do đó mới có lễ cúng Mông Sơn thí thực, tức là để siêu độ cho quỷ.

HỎI: Hễ theo Hòa Thượng xuất gia thì tại sao cần phải ngày ăn một bữa?

ĐÁP: Người xuất gia ngày ăn một bữa là do Phật chế ra. Điều này giúp cho việc ăn uống được kiềm chế, đuổi trừ thầy ma và khiến tâm tham dục nhẹ bớt. Thân người có tam thi thân tức là ba thân xác.

Nếu ai ăn nhiều thì tam thi thân sẽ tác quái. Tâm dục có nhẹ mới dễ tu đạo, do đó chúng ta không nên ăn nhiều các thứ dinh dưỡng.

Chế độ của chúng ta là như vậy, tuy rằng chúng ta thực hành vẫn chưa được viên mãn lắm, nhưng hy vọng mọi người đều có thể nỗ lực hướng về phía hoàn mỹ mà làm.

HỎI: Tại sao chúng ta quy y Tam Bảo mà còn phải quy y Giới nữa?

ĐÁP: Đáng lẽ là trong Phật Giáo chỉ có quy y Tam Bảo, chứ không có quy y Giới. Nhưng vì Phật nhập Niết Bàn, thành thử hết thấy chúng sanh đều lấy Giới làm Thầy. Cho nên bây giờ khi quy y cho quý vị, tôi thuận tiện cũng quy y Giới cho quý vị luôn.

Giới tức là không làm các điều ác, vâng làm các việc thiện, cũng như đừng vì việc thiện nhỏ mà không làm, và không vì việc ác nhỏ mà làm.

HỎI: Sao gọi là thanh tịnh phước điền tăng?

ĐÁP: Thanh tịnh là không có pháp nhiễm ô. Không có pháp nhiễm ô tức là dạy chúng ta làm sao để không

tranh, không tham, không cầu, không ích kỷ, không tự lợi, không nói dối. Nếu ai có thể giữ được giới không giữ tiền bạc thì đó mới là thanh tịnh phước điền tăng thật sự. Nếu mình cho người đó chút tiền mà y vui mừng không thể tưởng, vậy tức là người đó có vấn đề rồi.

Còn thanh tịnh phước điền tăng là nếu như họ có thể như như bất động, liễu liễu thường minh thì khi mình cúng dường cho họ, họ cũng như vậy; mình không cúng dường cho họ, họ cũng vẫn là như thế thôi!

HỎI: Thế nào là vô duyên đại từ?

ĐÁP: Là người mà không có duyên gì với mình, y lại đối xử không tốt với mình mà mình vẫn phải dùng tâm từ bi để cứu độ người đó, vậy mới là vô duyên đại từ.

HỎI: Rốt cuộc thì chúng sanh từ đâu mà ra? Có người nói, con người là do từ khi biến thành.

ĐÁP: Vậy thì khi lại do cái gì biến ra? Nếu lúc trước, khi biến thành người được, vậy sao bây giờ nó lại không thể biến ra thành người nữa đi? Kỳ quái! Đó đều là do một số học sĩ không hiểu biết, họ biểu hiện kỳ dị, tự riêng lập ra một loại học thuyết nguồn gốc con người với hình thức khác biệt, rồi nói rằng con người là do khi biến hóa ra. Vậy sao quý vị không nói, con người là do chuột biến thành chứ?

HỎI: Con người là từ không mà hóa ra có, tất cả chúng sanh cũng lại là như vậy. Còn việc tu đạo thì sao?

ĐÁP: Tu đạo là phải từ có mà hóa ra không, phản bổn hoàn nguyên, quay về Phật tánh vốn có của mình.

HỎI: Tại sao người tu đạo phải tu khổ hạnh như một ngày chỉ ăn một bữa?

ĐÁP: Đó là vì muốn hết khổ. Khổ mà hết rồi thì sẽ là vui.

HỎI: Tại sao chúng ta vẫn mãi không thể phá được cái vô minh này? Tại sao chúng ta cũng vẫn không đoạn dứt được phiền não? Tại sao trí huệ của chúng ta cũng cứ mãi không hiện bày ra được?

ĐÁP: Thì bởi vì tham ăn, háo sắc.

HỎI: Thế nào là cảnh giới thật?

ĐÁP: Lúc chưa khởi tâm động niệm mà mình gặp phải các cảnh giới, thì đa số các cảnh giới đó là thật.

Một khi có tâm si vọng động muốn thấy gì đó và nếu mình gặp phải các cảnh giới gì đó thì đa số đều là cảnh giới hư vọng.

HỎI: Người mà không tin nhân quả thì sẽ như thế nào?

HÒA THUẬN: Trời có đức háo sanh, nên trời không muốn làm những chuyện nào hại chúng sanh. Nhưng một khi đã làm sai nhân quả thì như câu nói: “Nhất thất túc thành thiên cổ hận. Nhất thất thân, vạn

kiếp bất phục.” Nghĩa là: “Một lần sảy chân để hận nghìn đời. Một khi mất thân người thì vạn kiếp không phục hồi lại được.”

Cái gì mình cũng đều có thể không tin, nhưng không thể chẳng tin vào nhân quả. Nếu ai bác bỏ là không có nhân quả thì tức là người ấy đang ở trong tình huống nguy hiểm vô cùng.

HỎI: Lúc niệm Phật thì tâm chúng ta nên như thế nào?

ĐÁP: Vô tâm! Cứ vô tâm mà niệm. Phàm hễ có tâm thì đều là vọng tâm nên không thể được, mà phải nên rời tâm duyên tướng. Nếu chúng ta thấy các tướng là phi tướng thì tức là thấy Như Lai.

HỎI: Thế nào là đồng thể đại bi?

ĐÁP: Thấy người ta đau khổ thì cảm thấy như tự mình bị đau khổ. Bất kể là như thế nào mình cũng phải tìm cách tiêu trừ sự đau khổ cho người ấy. Ta đối xử với người cũng như đối với chính mình. Một người tức là tất cả mọi người, tất cả mọi người tức là một người. Đó tức là đồng thể đại bi.

HỎI: Tại sao người ta nên thao quang hồi tích, tức là ấn dấu tài năng?

ĐÁP: Về việc này chúng ta có thể lấy đèn cây tức là cây nến ra làm thí dụ. Đèn cây có thể phát ra ánh sáng, nhưng nếu ta thường đốt dùng thì nó sẽ mau cạn dầu khô

tim. Còn nếu đợi đến lúc cần dùng đèn thì mình mới đốt, nếu không dùng thì không thắp đèn, như vậy ta mới có thể dùng nó được rất lâu.

HỎI: Tại sao thế giới này không tốt?

ĐÁP: Bởi vì con người đã không đặt nền móng làm người cho tốt.

HỎI: Làm thế nào để được làm người?

ĐÁP: Chúng ta làm việc thiện là có thể được làm người. Nhưng phải xem các việc thiện mà mình làm là lớn, là nhỏ, là nhiều hay là ít. Như quả làm được nhiều việc thiện thì mình có thể làm người phú quý; còn như rất ít làm việc thiện thì mình có thể sẽ làm người bần tiện.

HỎI: Địa ngục là làm sao mà tạo thành?

ĐÁP: Hễ quý vị tạo nghiệp địa ngục thì sẽ hiện ra một cái địa ngục đó.

HỎI: Tại sao con người lại bị ma nghiệp?

ĐÁP: Vì khi xưa, họ không nghe lời dạy bảo của thiện tri thức, không chịu nghe lời của thiện tri thức khuyên răn. Do vì tự mình cứ mãi vọng tưởng và tạo ác nghiệp, cho nên đời này họ thường bị ma nghiệp quấy nhiễu, và mọi việc không được tùy tâm mãn nguyện.

HỎI: Chúng ta lấy tiêu chuẩn gì để tuyển chọn vị Trụ Trì?

ĐÁP: Điều kiện thứ nhất phải là người không có tánh nóng, đối đãi với người thì hài hòa, đi đâu cũng có duyên lành với người, cũng như không dùng quyền lợi để áp bức bất cứ ai, và làm việc với tác phong dân chủ, hầu khiến cho mọi người cung kính.

HỎI: Sư Phụ, mỗi ngày Sư Phụ nhận nhiều thư như vậy, những con tem trên bao thư sau này sẽ có giá trị lắm đó. Vậy Sư Phụ có sưu tầm thập tem không?

ĐÁP: Tôi đâu có muốn tiền.

HỎI: Định lực là gì?

ĐÁP: Tức là mình không bị vật làm lay chuyển mà lại có thể chuyển lay được vật. Nếu chúng ta có thể chuyển lay được vật tức là đồng với Như Lai.

HỎI: Tại sao chúng ta không tương ưng với Đạo?

ĐÁP: Bởi vì cuồng tâm của chúng ta không chịu ngừng nghỉ.

HỎI: Chân ngã là gì?

ĐÁP: Là tự tánh, là thành Phật. Khi thành Phật rồi mới là chân ngã. Lúc chúng ta chưa thành Phật thì đều là giả hết.

HỎI: Người xuất gia tu Đạo gì?

ĐÁP: Thì là tu đạo nhân nhục.

HỎI: Bí quyết của người tu hành là gì?

ĐÁP: Ăn ít.

HỎI: Tu đạo là phải đảo ngược lại, điều này có ý nghĩa gì?

ĐÁP: Tức là: “Cái tốt để cho người, cái xấu về phần mình”. Xả bỏ cái tiểu ngã để hoàn thành cái đại ngã.

HỎI: Con nên làm thế nào để cho chồng con cũng biết tin Phật?

ĐÁP: Tánh tình của con không nên cứng nhắc như vậy nữa.

HÒA THƯỢNG HỎI: Mắt của con bị sao vậy? Tại sao nó không giống như lúc trước?

ĐÁP: Bởi vì con trang điểm mặt mày.

HÒA THƯỢNG: Nếu tu hành thì không nên trang điểm, con có biết không? Con trang điểm sẽ khiến cho người ta có cảm tình với con, vô hình trung sẽ dẫn tới nhiều chuyện phiền phức cho mình. Đó là một thứ chướng ngại của sự tu hành đấy.

HỎI: “Nếu ai muốn biết rõ, ba đời tất cả Phật, nên quán tánh pháp giới, Như Lai duy tâm tạo.” Cái tâm này có hình dáng như thế nào?

ĐÁP: Nó không có hình dáng gì cả. Tâm tức là tâm. Ví như nó có hình dáng thì nó sẽ không được gọi là tâm. Những gì nói đây tức không phải ám chỉ cái chất màu xám của bộ não, mà là nói về cái chân tâm. Đi đến đâu nó cũng đều tồn tại, nó là tận hư không biến pháp giới. Nếu chúng ta có thể nhận biết ra điểm này thì mới có thể xem như là đạt được chân tâm viên mãn.

HỎI: Nguyên nhân gì khiến cho người ta bị đọa lạc?

ĐÁP: Tức là đối với tài, sắc, danh, thực, thù, người ta không thể kiềm chế được dục vọng của mình.

HỎI: Nhưng vì sao lại khiến cho người ta đọa lạc?

ĐÁP: Là ở tại phương diện: tranh, tham, cầu, ích kỷ, tự lợi và nói dối; họ không biết kiểm điểm lại tâm niệm của chính mình.

HÒA THƯỢNG: Về phương diện ăn, không nên cứ chọn lấy món ăn ngon, không nên tham đắm vào sắc, hương, vị; nếu có ăn thì nên ăn no tám phần là tốt rồi. Ngay đến cả chuyện ăn mà quý vị cũng không buông đặt thì làm sao tu hành đây?

Nghe vậy chúng đệ tử đều im lặng.

HỎI: Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, bộ kinh điển này là như thế nào?

ĐÁP: Trong tất cả các kinh điển, đây là bộ kinh vi diệu nhất. Chúng ta không nên bỏ qua cơ hội để đạt tới sự vi diệu này. Nếu quý vị chưa đạt tới vi diệu, như vậy là không vi diệu rồi. Cho nên mỗi chúng ta đều không nên vẫn là không vi diệu, mà hãy nên đi tìm cho ra cái vi diệu này. Trước tiên là chúng ta phải nhẫn nại chịu cực khổ, và nỗ lực dụng công để nghiên cứu cái diệu pháp ấy.

HỎI: Kim Cang định là gì?

ĐÁP: Kim Cang định là tâm hằng thường không biến đổi.

HỎI: Các nơi khác có giảng chú Lăng Nghiêm không?

ĐÁP: Hiện nay trên toàn thế giới, có thể nói là tận hư không, biến pháp giới chỉ có Vạn Phật Thánh Thành là có pháp hội Lăng Nghiêm Chú, lại còn giảng thuyết về Chú Lăng Nghiêm.

HỎI: Sư Phụ có nhiều mẫu đất trồng ở đó, như vậy có đáng tiếc quá không?

ĐÁP: Trên thế giới này còn có rất nhiều sự việc đáng tiếc lắm đó.

HỎI: Hòa Thượng nói rằng: “Người ta đến đây rồi, tôi cũng không sợ; người ta có bỏ đi, tôi cũng không sợ; đến và không đến là như nhau, bỏ đi và không bỏ đi là cũng như nhau.” Vậy là sao?

ĐÁP: Pháp giới này đều là của tôi, họ có bỏ chạy xa đến đâu cũng không ra khỏi pháp giới này. Nếu họ có thể chạy ra khỏi pháp giới thì đó mới tính là thật bỏ đi. Còn nếu chưa ra đến bên ngoài pháp giới, đó tức là không có chạy đi đâu. Đây giống như Tôn Ngộ Không nhảy lộn nhào một cái là xa tới 10 vạn 8 nghìn dặm, vậy mà vẫn còn ở trong lòng bàn tay của Phật.

HỎI: Rốt cuộc rồi có ai giác ngộ không và hơn nữa họ giác ngộ cái gì?

ĐÁP: Trên căn bản thì năng giác và sở giác đều mất hết.

HỎI: Chúng ta đang sống trong thế giới ô nhiễm: đất và nước ô nhiễm, hoàn cảnh ô nhiễm và không khí ô nhiễm, vậy các thứ ô nhiễm này từ đâu tới?

ĐÁP: Chúng vốn bắt đầu từ một niệm vô minh của ta và người. Vô minh thuộc lửa, lửa càng cháy thì càng mạnh mẽ, khiến nguyên cả thế giới đều bị khói đen bao phủ, rồi truyền nhiễm đến tâm tánh con người, và các gia đình cũng bị nhiễm ô luôn.

HỎI: Tại sao chúng con có nhiều vọng tưởng quá vậy. Tại sao tu pháp nào chúng con cũng không có tâm nhẫn nại, cũng không có tâm hăng thường, cũng không có tâm thành khẩn và tâm kiên cố?

ĐÁP: Đó là vì chưa hiểu rõ “Kim Luân”. Bây giờ chúng ta biết được tật bệnh của mình ở đâu rồi thì không nên lơ là và xem thường nó nữa.

HỎI: Sao nói là tri kiến của chư Phật Thế Tôn?

ĐÁP: Ai mà chỉ dùng tâm: không tranh, không tham, không ích kỷ, không tự lợi, không nói dối thì liền thành Phật ngay.

HỎI: Nếu chúng ta thực hành Lục Đại Tông Chỉ thì lại như thế nào?

ĐÁP: Thì dư sức thành Phật.

Phụ thân của một vị đệ tử bất ngờ qua đời. Cả nhà vị này đau buồn không ngớt, suốt ngày khóc lóc, nước mắt cứ tuôn rơi.

HỎI: Con muốn thấy mặt cha con một lần nữa, không biết ông ta đang ở đâu?

ĐÁP: Con mà khóc lóc như thế thì đâu có ích lợi gì. Con hãy nên tụng kinh Địa Tạng càng nhiều càng tốt để hồi hướng cho cha con đi.

HỎI: Tụng kinh cũng có lợi ích hay sao?

ĐÁP: Có chứ, con phải thành tâm mà tụng thì sẽ có cảm ứng.

TÍN CHÚNG: Thỉnh cầu Sư Phụ gia hộ cho chúng con.

HÒA THUỢNG: Tôi đã gia trì cho mọi người từ lâu rồi, chỉ tại vì quý vị không biết mà thôi!

HÒA THUỢNG HỎI: Hễ mở miệng là sai lầm, còn không mở miệng thì cũng sai lầm. Vậy quý vị nói thử, tôi phải làm sao?

(Các vị Đệ tử không thể trả lời được.)

HỎI: Chúng con ngồi thiền, lễ Phật, niệm Phật thì nên như thế nào? Xin Sư Phụ khai thị cho chúng con.

ĐÁP: Ngồi thiền thì việc đầu tiên là phải thư giãn, phải buông xả mọi việc.

Lễ Phật thì như mình đang đối diện với Phật trời, không nên tham nhiều, phải lạy chậm rãi, và thành tâm mà lạy. Quý vị niệm Phật thì nên quán tưởng đến Phật, nên niệm cho đến khi tâm tức là Phật, như vậy mới có cảm ứng đạo giao.

HỎI: Con gái con tánh tình cố chấp, hay nổi nóng và không biết nghe lời.

ĐÁP: Tánh con gái con giống con y hệt đó!

HỎI: Tại sao mặt Sư Phụ bị sưng đỏ vậy, Sư Phụ có thoa dầu lên chỗ bị bầm đó không?

HÒA THUỢNG: Bởi vì tôi không mở đèn mà đi lên cầu thang nên bị té đó thôi!

(Hòa Thượng rất tiết kiệm, dù là dùng rất ít tiền đi nữa, Ngài cũng không phung phí.)

Lúc đoàn hoằng pháp đến Đài Loan, nghe nói có một thầy nọ ở Nam Bộ có lần đi ra ngoài làm Phật sự và trở về chùa rất trễ. Lúc đó anh tài xế đói quá nên vào nhà bếp lấy một cái bánh bao rồi đi ra ngoài ăn. Nhưng vì ở ngoài có nhiều ruồi nhặng nên anh chạy trở vào nhà bếp ăn tiếp.

Hòa Thượng từ bên Mỹ gọi điện thoại qua Đài Loan nói: Bây giờ là lúc nào rồi hả? Vậy mà vẫn còn có người đang ăn, có rất nhiều ngạ quỷ chạy đến cáo kiện tôi về chuyện này đó.

Ông thầy tiếp điện thoại, vừa nghe Sư Phụ nói vậy thì không hiểu gì hết.

HÒA THƯỢNG: Tối nay tới phiên ai thông dịch vậy? (Thế là đại chúng bèn đẩy ra một vị đệ tử.)

VỊ NÀY NÓI: Con không biết tiếng Hoa, con lại không có đem theo giấy viết nữa.

HÒA THƯỢNG: Khi giảng kinh thuyết pháp thì chỉ cần nói ra những gì từ trong tâm mình. Đừng sợ là mình nói không hay, chỉ cần nói lời chân thật thì tự nhiên sẽ có tri âm.

HỎI: Thầy cô giáo có thể đình công không?

ĐÁP: Thầy cô giáo không được đình công... Có hãng hàng không ở Hoa Kỳ đã từng có phi công đình công, kết quả là lợi ích của dân chúng đều bị tổn hại...

Giáo dục là sự nghiệp của lương tâm, cũng là công tác trăm năm trồng người. Nếu như làm thầy mẫu mực cho người mà lại đụng một chút là đình công thì sao có thể làm gương cho học trò chớ? Họ lại còn làm thế nào để dạy dỗ cho thế hệ kế tiếp nữa đây?

ĐỆ TỬ: Trong nhà con thường gặp nhiều chuyện khó khăn, con phải làm sao đây?

ĐÁP: Trong cuộc đời người, như mười chuyện thì có đến 8, 9 chuyện là bất như ý rồi. Xe chạy lên núi thì phía trước tất phải có con đường lộ... Con nên niệm danh hiệu Quán Thế Âm nhiều thêm nữa và cứ niệm mãi cho đến khi có cảm ứng mới thôi.

HỎI: Con rất muốn nuôi chó, vậy có được không?

ĐÁP: Con muốn tương lai biến thành thứ gì thì con cứ nuôi thử đó đi! *(Ý Hòa thượng là thích nuôi chó thì tương lai sẽ đầu thai làm chó, thích nuôi con gì thì tương lai sẽ đầu thai làm con vật đó)*

HỎI: Làm sao để trừ bỏ các tánh xấu của mình?

ĐÁP: Trừ bỏ tánh xấu cũng giống như mình cắt gọt trái thơm. Nếu chúng ta chỉ gọt bỏ lớp vỏ ngoài thôi thì chẳng được đâu, mà phải gọt sâu vào để bỏ hết các gai mắt trên trái thơm đi, như vậy thì mới dùng được.

HỎI: Tại sao chúng ta cần phải nhẫn nhục?

ĐÁP: Nếu muốn đi qua đầu nghìn người thì phải đi dưới chân của vạn người. Ta phải chịu khổ, nếm vị khổ rồi tức mới được ở trên người. Ta muốn làm long tượng của chư Phật, trước nên làm trâu, ngựa cho chúng sanh. “Cầu đạo ở dưới thấp.” Nếu đứng trên núi Tu Di mà cầu đạo thì không bao giờ thấy đạo; phải ở dưới chân núi Tu Di mới có đạo.

HỎI: Ta phải nói chuyện như thế nào thì mới có trí huệ?

ĐÁP: Trí huệ chân chánh ở chỗ là nói năng đều phải đơn giản, rõ ràng và ngay vào điểm trọng yếu. Lúc không cần phải nói nhiều thì không nên nói nhiều.

HỎI: Đệ tử chúng con nên làm gì cho Phật Giáo?

ĐÁP: Người xuất gia, tại gia, tứ chúng đệ tử nên giúp đỡ lẫn nhau cho xong việc, cùng chung nhau phụng sự cho Phật Giáo.

HỎI: Lão Hòa Thượng Lai Quả nói: Sanh tử là đại bệnh ...

ĐÁP: Sanh tử không phải là đại bệnh, mà không dứt được sanh tử mới là đại bệnh.

HỎI: Tại sao chúng ta không dứt được sanh tử?

ĐÁP: Vì vô minh, cho nên vô minh là đại bệnh.

HỎI: Xin hỏi tương lai của con sẽ như thế nào?

ĐÁP: Ta chỉ nên hỏi là tâm mình có từ bi hay không, chứ không cần phải hỏi về tương lai của mình ra sao.

HỎI: Mỗi ngày chúng ta cứ nói về thế giới, thế giới! Có Phật sát vì trần số thế giới nhiều như thế, nghe tên gọi của nhiều thế giới như vậy rồi thì có lợi ích gì?

ĐÁP: Để tôi nói cho quý vị biết, đó là cảnh giới của Kinh Hoa Nghiêm đấy. Là dạy quý vị khai mở tâm lượng của mình cho rộng lớn ra.

HỎI: Như vậy, nếu chúng ta dọn sạch hết các vi trần số thế giới; há chẳng phải là không còn thế giới nữa sao?

ĐÁP: Cho nên nói thanh trừ, dọn dẹp sạch sẽ hết, tức là ám chỉ cho sự không còn có vi trần số ngũ trược ác thế, để bảo tồn cho cái thế giới thuần nhất thanh tịnh.

HỎI: Tại sao chúng ta không được tự do?

ĐÁP: Bởi vì chúng ta bị sợi dây vọng tưởng chấp trước tự ràng buộc lấy mình, thành thử hành động của mình không được tự tại, không đạt được sự giải thoát.

HỎI: Tại sao có tật bệnh?

ĐÁP: Bởi vì người ta không vui vẻ khoái lạc. Cho nên nói: “Từ xưa các vị thần tiên chẳng có pháp nào khác hơn là họ luôn sanh lòng hoan hỉ chứ không sanh tâm ưu sầu.” Đó là bí quyết của sự mạnh khỏe cho cả thân tâm.

HỎI: Có câu nói như: “Nếu người ta muốn bất tử, thì phải làm hoạt tử nhân.” Câu nói này có ý gì đây?

ĐÁP: Hoạt tử nhân là sống như người đã chết, vì lúc đó mắt đã không nhìn thấy sự vật, tai không nghe được âm thanh, miệng không thể nói chuyện, tâm không có tư tưởng; tức là sống giống y hệt như người đã chết vậy. Nếu như chúng ta có thể tu đến cảnh giới này, tức là mình đã dứt hết sanh tử rồi.

HỎI: Tại sao có nhiều người tu hành đến giữa đường thì họ lại thoái tâm?

ĐÁP: Thì bởi vì tâm đạo của họ không được kiên cường, tâm Bồ Đề không tăng trưởng, không thể quảng đại được. Cho nên mới gặp một chút nghịch cảnh là họ thoái tâm liền.

Nhất là người xuất gia thường thường bị cảnh giới ngũ dục làm mê hoặc. Hễ ai không vượt qua nổi cửa ải ma dục thì sẽ làm tù binh của nó.

HỎI: Hòa Thượng nói rằng: “Trong tĩnh lặng có định lực không bằng như trong động có định lực.” Tại sao vậy?

ĐÁP: Vì đang trong lúc động nếu như mình không có định lực thì vẫn bị cảnh giới chuyển lay. Chúng ta không nên mê đắm vào cái không rồi bị kẹt trong cái tịch tĩnh. Mê đắm cái không tức là thích cái không và kẹt trong tịch tĩnh tức là chấp trước vào sự vắng lặng tịch tĩnh. Chúng ta nên ở trong tĩnh thì tu động và ở trong động thì tu tĩnh.

HỎI: Tại sao lưỡi của chúng ta ngắn và nhỏ vậy?

ĐÁP: Bởi vì chúng ta thích nói láo, lâu dần nó mới co rút ngắn nhỏ lại như thế. Nếu như chúng ta biết học Phật để không nói láo và trì giữ tịnh giới thì mỗi người chúng ta đều có được cái lưỡi dài trùm phủ luôn cả mặt mình.

HÒA THƯỢNG HỎI: Tứ Niệm Xứ là gì?

ĐỆ TỬ: Ờ! Con không biết.

HÒA THƯỢNG: Ngũ Căn là gì? (Ngũ căn còn có nghĩa là 5 cây que).

ĐỆ TỬ: Ờ! Có phải là hôm qua con đã thấp 5 cây nhang rồi không?

HÒA THƯỢNG: Lục Độ là gì? (Lục độ còn có nghĩa là 6 cái bụng).

ĐỆ TỬ: Ờ! Có một mình con thì không thể có 6 cái bụng được.

HÒA THƯỢNG: Bát Chánh Đạo là gì?

ĐỆ TỬ: Đại khái là 8 con đường lớn đó.

HÒA THU'ƠNG: Thập Lực là gì?

ĐỆ TỬ: Là có 10 thứ sức mạnh phải không?

HÒA THU'ƠNG: Thế nào là 18 Cộng Pháp?

ĐỆ TỬ: Con lại càng không biết.

HÒA THU'ƠNG: Một hỏi, ba không biết! Thế con đến đây học Phật Pháp mà như vậy thì làm sao có thể tiến bộ cho được hả?

HỎI: Tại sao thiên định của chúng con lại cạn cợt đến thế?

ĐÁP: Mình muốn nhập định nhưng nếu bị con rận tới cắn một cái, nên phải gãi một chút. Một lát sau thì muỗi đến vo ve muốn hút máu mình, nên lại không thể nhập định được. Lại một chút nữa thì bị con kiến bò lên mặt, mình cũng không thể nhập định được. Dĩ nhiên đó là nguyên nhân tại sao thiên định của mình lại cạn cợt như vậy.

HỎI: Bồ Tát độ tận hết thấy chúng sanh, nhưng tại sao bây giờ vẫn còn nhiều chúng sanh quá vậy?

ĐÁP: Bồ Tát độ những chúng sanh nào có duyên với Ngài thôi!

HỎI: Đệ tử viết kệ tán thán tượng ngài Bồ Đề Đạt Ma:

Anh nhìn xem đây là ai?

Nhân đạo, Lão tổ Đạt Ma Từ
Tây thiên đến Đông độ, Ngồi
đối tượng cả chín năm. Minh
tâm và lại kiến tánh. Vốn
không việc, tìm việc làm.

HÒA THU'ƠNG: Đó vẫn còn là ngôn ngữ của người ngoại cuộc. “Minh tâm và lại kiến tánh” là có hai pháp. Phật Pháp thì không có hai pháp, bởi minh tâm tức là kiến tánh.

HỎI: Cầu thang ở nhà con hướng ngay vào cửa chánh, vậy là không tốt phải không?

ĐÁP: Đừng có bát quái, nhiều chuyện lộn xộn.

HỎI: Không biết con có hiểu sai về ý nghĩa của Kinh Kim Cang hay không nữa?

ĐÁP: Chỉ dùng tâm nghiền ngẫm cái ý nghĩa của kinh thôi!

ĐỆ TỬ: Đương nhiên con cho là đúng nên mới nói đó.

HÒA THU'ƠNG: Vậy tức là với chỉ một bước mà con đã tiến vào rồi!

HÒA THU'ƠNG: Tay không cầm cái cuốc,
Cưỡi trâu nước đi bộ
Người đi ngang qua cầu
Cầu chạy, nước không chảy.

Con làm được không?

ĐỆ TỬ: Dạ không được!

HÒA THU'ƠNG: Uống cho con đã tin Phật mấy chục năm qua. Nói xong Hòa Thượng đưa tay nắm lấy tay áo của đệ tử rồi nói: Tôi dùng tay không nắm lấy tay áo.

ĐỆ TỬ: Ngài nói cái này để làm gì?

HÒA THU'ƠNG: Tôi không nói cái này, thì lại để làm gì hả?

Hòa Thượng quay đầu nhìn ngược cuốn tập ghi chép của một thầy nọ rồi hỏi.

HÒA THU'ƠNG: Cái gì vậy?

ĐỆ TỬ: Là cuốn tập ghi chép của con.

HỎI: Trong gia đình con có người sanh con, theo tập tục Trung Quốc thì dùng rượu mè để ăn mừng đầy tháng của đứa bé.

(Ghi chú: Giới không uống rượu là một trong Năm Giới của Phật Giáo.)

HÒA THU'ƠNG: Việc đó không cần thiết đâu.

HỎI: Trục tâm là gì?

ĐÁP: Có câu nói: “Trục tâm là đạo tràng.” Nếu tâm không trục thẳng thì mình sẽ không đến đạo tràng được. Với tâm tánh thẳng thắn thì chúng ta sẽ đến được đạo tràng rất mau. Nói đến đạo tràng đây không phải là đạo

tràng chúng ta hiện đang giảng kinh thuyết pháp, mà là Bồ Đề Đạo Tràng, tức là thành Phật.

Trực tâm là tâm chánh trực, chứ không phải là tâm cong vẹo. Tâm cong vẹo là gì? Tức là tâm nịnh hót.

HỎI: Xin hỏi Hòa Thượng, theo cách nhìn của Ngài về vấn đề giai cấp thì như thế nào?

ĐÁP: Tất cả chúng sanh đều là người trong gia đình của tôi. Vũ trụ là thân thể của tôi. Hư không là trường đại học của tôi. Tên tôi không hề có hình tướng. Từ bi hỷ xả là công dụng của tôi.

HỎI: Chúng sanh trên thế gian là không bình đẳng. Có biết bao nhiêu hiện tượng không bình đẳng như: có người trí, có kẻ ngu si, có người giàu, người nghèo, có người sống thọ, có kẻ chết yểu, có người phú quý, có kẻ bần tiện. Tại sao lại có những hiện tượng bất bình đẳng như vậy?

HÒA THƯỢNG: Bởi vì kiếp trước chúng ta đã không chịu tu hành. Cho nên nói: Đời trước không tu hành nên đời nay mới bị khổ. Kiếp này không tu thì kiếp sau sẽ khổ.

HỎI: Khí chất trên thế gian cũng không bình đẳng, như có nhà đẹp và ruộng vườn tốt tươi, có nhà thô xấu và đất đai cằn cỗi, có ăn no mặc ấm, có thiếu ăn thiếu mặc. Tại sao lại có những hiện tượng không bình đẳng như vậy?

ĐÁP: Do vì kiếp trước chúng ta không tu phước, không tu huệ.

HÒA THUẬN: Vô tự chân kinh (kinh chân thật không có chữ) là tâm kinh, tức là kinh điển ở trong tâm.

ĐỆ TỬ HỎI: Kinh ở trong tâm là gì?

HÒA THUẬN: Tức là tam giới duy tâm, vạn pháp duy thức, tất cả đều do tâm tạo.

HỎI: Bộ kinh này to lớn bao nhiêu?

ĐÁP: Biến mãn đầy khắp tam thiên đại thiên thế giới.

HỎI: Tại sao có thể to lớn đến thế?

ĐÁP: Bởi vì có nhiều vi trần như thế ấy.

HỎI: Nếu không có nhiều vi trần như thế thì quyền kinh sẽ nhỏ bớt lại, phải không? Và quyền kinh lớn này ở tại nơi nào?

HÒA THUẬN: Ở bên trong mỗi một hạt vi trần. Không phải quyền kinh lớn mà là vi trần lớn; không phải vi trần lớn mà là thế giới lớn, cho nên mới biến thành lớn và bộ kinh này cũng trở nên to lớn luôn.

Vậy bộ kinh này ở chỗ nào? Đó là thiên cơ, quý vị nói nó ở nơi đâu thì nó ở ngay nơi đó.

HỎI: Tâm là gì?

ĐÁP: Tâm tức là pháp giới. Tâm của quý vị đều là to lớn hơn hư không, đều là to lớn hơn trời đất. Chẳng qua quý vị không dùng đến nó mà thôi!

HÒA THU'ONG: Tại sao loài người có quá nhiều vọng tưởng thì phi đúng sai đến thế?

ĐỆ TỬ: Tất cả cũng vì mọi người đều nghĩ rằng: Chỉ có mình mới là đúng.

HÒA THU'ONG: Tại sao con không nói là con nghĩ rằng chính con là đúng?

HỎI: Xin Sư Phụ dạy cho con biết, riêng cá nhân con nên làm sao mới phải?

HÒA THU'ONG: Con vẫn còn có cá nhân à!

HỎI: Ý con hỏi là con nên phải tu trì như thế nào?

HÒA THU'ONG: Con muốn tu trì để làm gì?

ĐỆ TỬ: Bên nữ chúng con không có đủ dụng cụ cắt cỏ, lại không tiện cho chúng con đi qua chỗ bên nam hỏi mượn, mà chỉ có thể viết giấy chuyển qua bên nam để xin mượn dụng cụ. Nhưng chúng con cứ phải đợi nhiều ngày, thậm chí có khi chẳng có câu trả lời nào cả.

HÒA THU'ONG: Tôi muốn cho các vị trì giới là biết phân biệt nam nữ cho rõ ràng, chứ đâu có bảo các vị không được nói năng gì hết mà chỉ được viết chữ trên giấy thôi đâu.

Như vậy hà chẳng phải là biến thành quái vật rồi sao? Nếu như nói chuyện với nhau mà sanh ra nhiều vấn đề, vậy cũng tốt và cử để nó xảy ra đi. Dù sao các vị vẫn là con người mà!

HỎI: Tại sao đức Phật không đến cũng không đi?

ĐÁP: Bởi vì pháp thân Phật là tận hư không biến pháp giới. Vô tại vô bất tại. Phật không có ở đâu và không ở đâu mà không có Phật.

ĐỆ TỬ: Sau này khi con có làm gì sai trái, mọi người cứ việc đánh con, mắng con, con đều chấp nhận hết.

HÒA THUẬN: Có lỗi nên đánh, không có lỗi cũng phải đánh luôn. Nếu quý vị có thể chịu đựng được rằng quý vị không làm gì sai mà lại bị đánh thì đó mới kể là chân thật nhẫn nhục.

HỎI: Kiếp sống con người có ý nghĩa gì?

ĐÁP: Chết!

HỎI: Hiện nay có rất nhiều người bất mãn về sự hỗn loạn của xã hội hiện thực. Họ đều là những người rất có học vấn nhưng không muốn đồng lưu hợp ô, tức là không muốn cùng chung dòng nơ bần với kẻ xấu. Cho nên họ muốn rời khỏi xã hội để đến chỗ chúng ta đây tu đạo.

HÒA THUẬN: Theo cách nghĩ này cũng là sai lầm. Họ không nên trốn tránh hiện thực, mà hãy nên đem kiến thức hiểu biết của mình ra để cứu giúp nhân loại và cải thiện xã hội.

HỎI: Tụng kinh thì có lợi ích gì?

ĐÁP: Tụng kinh không có lợi ích gì mà phải hao phí rất nhiều sức lực, thời gian và tinh thần. Các vị cư sĩ ơi! Đừng có ngu si như thế! Những sự lợi lạc mà các vị nhìn thấy đó, không phải là thật đâu.

Phàm hễ cái gì có tướng thì đều là hư vọng; như các vị có hình tướng, và những gì các vị có thể thấy được, đó đều không phải là tốt hết đâu.

Chỗ tốt mà các vị không thấy được là gì? Như các vị tụng kinh qua một lần thì trong tự tánh các vị được trải qua một lần gột rửa, như vậy trí huệ sẽ được tăng trưởng. Cái mà các vị không nhìn thấy đó, mới là chỗ lợi thật sự.

Còn cái gì mà các vị nhìn thấy được thì đó hoàn toàn là lớp vỏ bên ngoài. Đó là ý nghĩa của việc tụng kinh đây.

HỎI: Chúng ta làm sao để cho thế giới không có ngày tận thế?

ĐÁP: Nếu Phật Pháp được phiên dịch ra tiếng Anh và nhiều các ngôn ngữ khác nữa. Lúc đó, mọi người biết được mà sẽ không hững hờ và ai nấy đều hướng về trước mà phát tâm tu hành. Vậy thì cái ngày tận cùng của thế giới này vẫn còn rất xa, không biết là bao nhiêu đại kiếp về sau nữa.

Hoặc vốn dĩ là không có cái ngày tận thế tức là mạt nhật đâu. Tại sao? Bởi vì Phật Pháp chuyển đại pháp luân để hút lấy mặt trời, khiến cho mặt trời không thể rơi xuống được. Cho nên không có ngày mạt nhật đâu.

(Mạt là cuối cùng, nhật là mặt trời, tức là ngày tận thế.)

Có một đệ tử nghĩ thầm trong tâm rằng: Coi nè, có nhiều thức ăn cúng dường rất ngon như vậy, tại sao mình không ăn nhiều thêm một chút, và hưởng thụ cho đã đời chứ?

HÒA THƯỢNG: Tốt, vậy con hãy ăn nhiều thêm một chút, tu nhiều thêm một chút, khích động cái tâm nóng nảy nhiều thêm một chút. Mỗi mỗi, mỗi mỗi, cái gì con cũng đều cứ muốn cho được nhiều thêm một chút. Tất cả hết thấy các thứ, con cũng đều muốn nhiều không biết chán mà!

HỎI: Tại sao người ta nói lão?

ĐÁP: Vì họ muốn khoe bày cái tốt và che dấu cái xấu của mình, thành thử họ mới nói lão. Quý vị thấy có đúng là như thế không?

ĐỆ TỬ: Có vị đệ tử tự hỏi trong lòng rằng: Sư Phụ ơi, đệ tử đến bao giờ mới được thành Phật vậy?

HÒA THƯỢNG: Đến lúc nào con mới biết chân thật, thiết tha trở lại và tự mình không nói dối nữa hả? Hào quang của Phật đây biến chiếu khắp cả mọi nơi mà.

ĐỆ TỬ: Có chiếu soi đến con không?

HÒA THƯỢNG: Đã chiếu rọi đến con từ lâu rồi.

ĐỆ TỬ: Tại sao con lại không biết?

HÒA THƯỢNG:

Tâm thanh thủy hiện nguyệt.

Ý tịnh thiên vô vân.

Có nghĩa là:

Tâm vắng lặng, nước hiện bóng trăng.

Ý thanh tịnh, trên trời không mây.

Trong tâm con phải thanh tịnh đến cực điểm thì hào quang Phật mới chiếu đến. Nếu trong tâm không thanh tịnh thì giống như cái đầm nước đục, ánh trăng làm sao chiếu đến cho được chớ.

HỎI: Cái gì gọi là vi diệu?

ĐÁP: Diệu pháp tức là vi diệu. Vi diệu là gì?

Chúng sanh tức là vi diệu. Tại sao vi diệu?

Phật cũng là vi diệu. Vi diệu thế nào? Mọi thứ trong trời đất, không có thứ nào là không vi diệu. Tất cả cái gì cũng đều là diệu pháp hết.

HỎI: Một hạt vi trần mà làm sao có thể dung chứa hết cả tam thiên đại thiên thế giới vào bên trong cho được?

HÒA THƯỢNG: Con nên biết là tại sao tam thiên đại thiên thế giới không thể để vào bên trong một hạt vi trần không? Nếu con hiểu rõ đạo lý này thì sẽ hiểu được đạo lý làm sao mà có thể để vào bên trong. Kinh Hoa Nghiêm là không thể nghĩ bàn như vậy đó!

HỎI: Thế giới Ta Bà là nơi ô nhiễm, thế giới Hoa Tạng là cõi tịnh độ. Phật thuyết giảng bộ kinh Hoa Nghiêm này ở thế giới Hoa Tạng. Nếu nói vậy, nhất định là Phật đã rời khỏi thế giới Ta Bà để đến thế giới Hoa Tạng rồi, phải không?

HÒA THƯỢNG: Ngài không có rời khỏi mà vẫn ở thế giới Ta Bà. Cho nên nói: Tức Ta Bà tức Hoa Tạng, tức Hoa Tạng tức Ta Bà. Đây gọi là nhiễm tịnh dung hợp, có nghĩa là tịnh và nhiễm hài hòa lẫn nhau, cũng tức là đem nhiễm và tịnh xen nhập lại với nhau thành ra cảnh giới không nhiễm, không tịnh.

HỎI: Thế nào là thế giới Hoa Tạng?

ĐÁP: Là trong biển nước hoa Hương Thủy sanh ra đại Liên Hoa, Hoa này dung chứa vi trần thế giới bên trong; cho nên gọi là thế giới Hoa Tạng. Thế giới này có 20 tầng lớp, mỗi một tầng lớp có vô lượng thế giới. Thế giới Ta Bà mà chúng ta hiện ở đây thì thuộc về tầng thứ 13.

HÒA THƯỢNG HỎI: Con có biết tôi không? Con có biết chính mình không?

ĐỆ TỬ: Con cảm thấy rất xấu hổ.

HỎI: Trí huệ là gì?

ĐÁP: Trí huệ là luôn biết mình làm cái gì là đúng và nói cái gì là đúng.

HỎI: Nhà con có một con chó già lắm rồi, nó lại bệnh nên chịu biết bao là đau khổ và sắp chết rồi. Má con tội nghiệp nó quá, bà muốn cho nó được chích thuốc để nó được chết đi một cách an lạc.

ĐÁP: Con không nên làm như thế, mà hãy niệm chú Đại Bi cho nó đi.

(Chỉ trải qua một khoảng thời gian sau thì con chó đó được vãng sanh một cách an lành.)

HỎI: Cái gì là vọng tưởng?

ĐÁP: Con hiện đang hỏi: “Cái gì là vọng tưởng?” Đó tức là vọng tưởng đấy.

ĐỆ TỬ: Xin hỏi Sư Phụ, chúng sanh có một cái bắt đầu nào, ở một nơi nào, hay có một căn nguyên nguồn gốc nào không? Nếu như từ vô thủy đến nay là đã có chúng sanh rồi, vậy chúng sanh phải có một số lượng nào nhất định không? Nếu như có nguồn gốc thì từ đâu đến?

ĐÁP: Nguồn gốc là từ cái zero (0) ở đó mà tới, tức là số không. Vậy con hỏi nó, xem cái zero (0) này bắt đầu từ đâu và kết thúc ở đâu đi? Đó là cái vô thủy vô chung, không có bắt đầu cũng không có kết thúc.

Nếu phá vỡ cái zero (0) đó rồi thì nó sẽ biến thành một cái (—) nhất, tức là có một cái bắt đầu.

Chữ Hoa cũng giống như vậy, là chữ nhất (—) cũng là do từ cái zero (0) mà biến ra. Nếu có một rồi thì sẽ sanh ra cái 2, có 2 rồi thì sẽ có 3, có 3 rồi thì sẽ có 4, 5, 6,

7, 8, 9, 10, cho đến vô lượng vô biên nhiều con số như vậy.

Thế con hãy nói đi, như vậy là có bao nhiêu chúng sanh đây?

HỎI: Nếu mình vặn xoắn cái zero (0) này một chút thì nó sẽ biến thành (∞) như cái ký hiệu của vô hạn lượng.

HÒA THUẬN: Đó là dấu hiệu Âm và Dương của Trung Quốc, chẳng qua dấu hiệu của Tây phương và Trung Quốc thì vẽ không giống nhau. Chúng ta tu đạo là vẫn phải đem cái nhất (—) này tu thành cái zero (0) như số không, đó tức là phản bản hoàn nguyên. Bây giờ con đã hiểu rõ vấn đề này rồi chưa?

HỎI: Con người có linh hồn không?

HÒA THUẬN: Đương nhiên là có. Phật Giáo tin có linh hồn, nếu con không tin có linh hồn tức là con không hiểu rõ Phật Giáo thôi!

HỎI: Linh hồn là gì?

ĐÁP: Linh hồn tức là quý. Ai tu thành rồi thì là Phật, còn tu không thành thì là quý.

HỎI: Linh hồn ở đâu vậy?

ĐÁP: Hiện tại chúng ta còn đang sống thì nó ở ngay trong cái nhà tù thân thể của chúng ta đây. Đợi đến khi

chúng ta tu thành rồi thì nó sẽ xuất ra khỏi cái nhà tù đó, nghĩa là chúng ta chánh thức được tự do rồi.

HỎI: Sao gọi là đường súc sanh?

ĐÁP: Nếu con hay dùng cái vô minh tà kiến đó của con để làm việc thì lâu dần con sẽ đi đến con đường của súc sanh thôi!

HỎI: Làm thế nào để không bị sanh vào bốn đường ác thú?

ĐÁP: Nếu con không tồn chứa tâm đấu tranh thì con sẽ đoạn tuyệt được sự qua lại với A Tu La. Nếu con không tham thì con sẽ cắt đứt được sự qua lại với cảnh giới súc sanh. Nếu con không sân thì con sẽ đoạn tuyệt sự lui tới với cảnh giới ngạ quỷ. Nếu con không si thì con sẽ cắt đứt được sự lui tới với cảnh giới địa ngục.

HỎI: Đệ nhất niệm là gì?

ĐÁP: Tức là một niệm đầu ban sơ, không cần suy tư nghĩ ngợi, không dùng đến tâm ý thức mà vẫn hiểu biết rõ ràng. Phạm hễ việc gì có suy tưởng thì đều là nhân tâm của con người chứ không phải là Đạo Tâm của vị giác ngộ.

HỎI: Bình thường khi chúng con nhìn thấy thức ăn ngon, ý niệm đầu tiên là chúng con muốn ăn nó, hoặc thấy đồ đẹp thì lập tức muốn chiếm hữu nó ngay. Chẳng lẽ đó cũng là ‘đệ nhất nghĩa đề hay sao?

ĐÁP: Không phải vậy, đừng có hiểu sai lầm. Điều mà nói đến đệ nhất niệm là khai bốn kiến tri, tức là để lộ ra cái chân tâm, cái bản lai diện mục của mình. Cái niệm tham ăn, ham đẹp là thuộc về vọng tâm, tham tâm, chứ không phải là chân tâm.

HỎI: Các chúng sanh vô tình có thể hồi phục lại linh tánh không?

ĐÁP: Có thể chứ, nếu họ gặp được vị nào thích hợp để nói pháp cho họ nghe. Như “Sanh Công thuyết pháp, sỏi đá gặt đầu.” Họ cũng có thể hồi phục được linh tánh, nhưng họ phải gặp được các bậc thánh nhân, hay vị La Hán gì đó thì mới có cơ duyên để hồi phục.

HỎI: Có Diêm La Vương và quỷ vô thường hay không?

ĐÁP: Điều này phải xem coi con có thể nào không chết được hay không. Nếu con có thể không chết thì tức là không có quỷ vô thường. Nếu con bảo đảm chắc chắn rằng mình sẽ không thọ lãnh quả báo, vậy tức là không có Diêm La Vương.

HỎI: Trong Phật Giáo nói phản bốn hoàn nguyên, có nghĩa là đáng mạo bản lai của chúng ta vốn như thế nào thì sẽ hoàn trở về như thế ấy. Vậy thì đáng mạo của bốn lai, vốn dĩ là gì?

HÒA THUẬN: Cái gì cũng không có, cho nên bây giờ vẫn cứ là hoàn trở về nơi mà cái gì cũng không có.

Nếu chúng ta có một chút chấp trước tức là có chướng ngại, hề có chướng ngại thì mình không thể ra khỏi tam giới rồi.

HỎI: Ma là do đâu mà thành?

ĐÁP: Là do hận, oán, não, nộ, phiền. Năm thứ độc khí này đã giúp đỡ cho họ thành ma.

HỎI: Tại sao từ vô lượng kiếp tới nay chúng con vẫn là hò đồ mê muội như thế?

ĐÁP: Bởi vì đã không tinh tấn, lười biếng, tránh né công việc để được an nhàn.

HỎI: Giải thích là gì?

ĐÁP: Tức là người đạt được tự do thật sự, không bị ràng buộc và đi lại tự tại.

HỎI: Chân không là gì?

ĐÁP: Tức là zero (0) là số không.

HÒA THUẬN. Đa số người ta chỉ biết làm ăn với vốn ít, chứ không biết làm ăn kiểu đại tư bản. Tại sao vậy?

Thì là vì: thứ nhất là cái tư bản “thiện căn” của họ không đủ, thứ hai là kinh nghiệm “trí huệ” của họ lại

không được nhiều. Cho nên họ không thể phát triển lớn lao thêm lên được. Làm ăn lớn là gì? Là vì đại sự sanh tử, mà ra khỏi tam giới.

HÒA THUẬN: Cái gì là gia bảo của con?

Gia bảo là Như Lai Tạng thường trụ chân tâm, diệu giác minh tánh, chứ không phải là hữu vi có hình tướng như vàng bạc châu bảo của thế gian.

HỎI: Lúc bái sám chúng con có thể dùng bao nhiêu âm điệu?

ĐÁP: Hai hay ba điệu gì cũng được, nhưng phải thanh nhã một chút. Xương tụng là phải khiến cho người ta nghe ra cái tâm thành khẩn của mình, thành thử âm thanh phát ra phải nên êm dịu, nhu hòa.

HỎI: Chúng con làm sao mới là hiếu thuận?

ĐÁP: Tức là phải lấy sự tùy thuận theo để làm việc hiếu thảo.

HỎI: Nếu chẳng may như cha mẹ con muốn con làm việc xấu thì con phải làm sao?

HÒA THUẬN: Con hãy xem lại mình đi! Bước thứ nhất của hiếu thuận mà con cũng vẫn chưa cất bước đi được. Trước giờ con đã chưa hiếu thuận qua, vậy mà bây giờ con đã bắt đầu muốn làm tài khôn ở đây rồi à!

ĐỆ TỬ: Sư Phụ, người đó muốn xuất gia; thứ nhất là vì báo ân Phật, thứ hai là vì báo ân Thầy...

HÒA THƯỢNG: Đệ tử của tôi thì rất nhiều, nhưng mà không có mấy ai thật sự báo ân cho tôi đâu.

HỎI: Xin hỏi Sư Phụ, chúng con làm sao mới có thể dạy dỗ cho các chú tiểu đang hoàng đây?

ĐÁP: Thì đừng bảo chúng nó hoàn tục.

Hòa Thượng đang khai thị ở chùa Kim Luân, đệ tử ở dưới bực giảng vọng tưởng: Học Tiến Sĩ khó thật, rốt cuộc rồi mình có nên theo học nữa hay không đây?

HÒA THƯỢNG: Có người thật là ngu si, đã không thích đi học thì thôi mà lại còn muốn học để lấy bằng cấp Tiến Sĩ...

Đệ tử này vừa nghe xong liền giật mình, đâu ngờ chính mình đúng là như vậy; mình đã không thích đi học mà lại muốn học Tiến Sĩ. Thật là áy náy trong lòng. Ngu thật! Anh ta lập tức quyết định không học Tiến Sĩ nữa.

ĐỆ TỬ: Vườn Walnut quả hạch ở Lake County, về phía Tây Bắc của Vạn Phật Thánh Thành, nếu trong tương lai chúng ta lập chùa ở đó thì nên đặt tên là gì?

HÒA THƯỢNG: Là Kim Hải Thánh Tự.

HỎI: Hiện nay trên thị trường có bán cá vò viên chay, tôm viên chay, mực chay, gà miếng chay, đùi gà chay, bao tử heo chay, bò khô chay, thịt dê chay, lap

xuống chay, đùi heo muối chay, chà bông chay, gà nướng chay v.v...

Tuy là đồ chay nhưng nó có mùi vị giống y hệt như các loại hải sản tươi hay các loại thịt, nên khiến cho người ăn chay không cách nào quên được... Nếu chúng ta ăn các thứ đó thì có kể là ăn chay thật sự hay không?

ĐÁP: Ăn chay là phải ăn cho đúng khí phách của nó! Loại phong trào này trong Phật Giáo nhất định phải cải thiện. Nếu không cải thiện cái trào lưu này thì dần dần sẽ không còn có người xuất gia nào ăn chay nữa rồi. Tôi nghĩ rằng, đã là người ăn chay thì trong bữa cơm chay, không nên nhắc đến tên gà, vịt...

Tôi hy vọng mỗi một người Phật tử nên có con mắt chọn pháp, phải hiểu biết nhân quả chứ đừng làm gì trái với lý nhân quả.

HỎI: Sư Phụ ơi, làm sao đây? Cháu ngoại của con đã chết rồi.

ĐÁP: Ái da! Con đã học Phật rồi mà sao vẫn còn như vậy. Sanh và tử là một thứ mà!

HỎI: Chúng con nên tu hành như thế nào đây?

ĐÁP: Không khởi vọng tưởng thì chính là tu hành.

Có vị đệ tử đang vọng tưởng: Tại sao âm thanh ồn ào trong thiền đường không thể lắng yên xuống được?

HÒA THƯỢNG: Nếu muốn tìm một chỗ mà không có âm thanh nào thì rất khó. Có các âm thanh ở bên ngoài

đền như máy bay, xe cộ và có âm thanh bên trong như tim đập, mạch nhảy. Hãy còn có âm thanh các làn sóng điện trong không trung, và hơn nữa lại còn có thêm âm thanh của vi trần, âm thanh của mỗi hạt bụi vi trần di động bay phát phơ trong không trung.

Chúng ta dù ở trong hang dưới lòng đất, rồi dùng bê tông cốt sắt che đầy hang lại, nhưng vẫn có âm thanh trong lòng đất mà. Trong thiên đường thì cũng có tiếng của người ho. Ở cái thế giới Ta Bà này, chúng ta không thể tìm ra một nơi nào mà không có âm thanh nào cả.

Quý vị đừng đi tìm âm thanh thì sẽ không có âm thanh.

HỎI: Có phương pháp gì cho chúng ta quyên góp để xây cất chùa hay không?

ĐÁP: Bát tiên quá hải, các hiền thần thông. Nghĩa là: Tám ông Tiên đi qua biển, mỗi ông tự biểu lộ thân thông của mình. *(Ý câu nói này của Hòa Thượng là mỗi người nên dùng cách của mình cho là hợp lý và là sở trường của mình để quyên góp)*

Có một lần, tôi dẫn con gái lớn tới chùa Kim Luân, bởi vì tôi muốn xin Hòa Thượng gia hộ cho nó, với hy vọng nó tìm được đối tượng tốt để kết hôn. Hòa Thượng nhìn con tôi một lát và rất từ bi rồi nói với tôi rằng: Đứa nhỏ này rất có Phật duyên, rất tiếc là trên phương diện tình cảm nam nữ lại quá nặng nề, nếu đặt cái tình cảm

này vào việc học Phật hay tu Phật thì nó sẽ được rất nhiều thành quả.

ĐỆ TỬ: Chúng ta nên thiết kế hệ thống sưởi ấm ở Vạn Phật Thành như thế nào?

HÒA THƯỢNG: Ở Đông Bắc bên Trung Quốc có một loại giường bằng gạch, phía dưới có ống lò lửa dẫn nhiệt để sưởi ấm rất lý tưởng.

(Ghi chú: Cứ mỗi năm Hòa Thượng thường hay dạy cho mọi người cách thức xây giường gạch sưởi, thậm chí còn bảo người bà con của Ngài xây một cái ở Vạn Phật Thành để cho đại chúng xem.)

ĐỆ TỬ: Về kế hoạch ở phía sau núi của Vạn Phật Thành, ở mặt sau đó thì có kế hoạch xây Đại Hùng Bảo Điện

HÒA THƯỢNG: Không được nói là sau núi hay hậu sơn, mà nói là núi Diệu Giác, cũng không được gọi là kế hoạch mặt sau hay hậu diện, mà nên nói là kế hoạch Diệu Giác Thánh Tự.

HỎI: Có một vị hội Trưởng của hội Đại Chuyên Phật Học nọ hỏi: Làm thế nào mới có thể khiến cho người ta tin vào nhân quả?

HÒA THƯỢNG: Phải để cho người hiểu biết đi giảng giải mới được.

Trong lúc phiên dịch kinh Lăng Nghiêm, các đệ tử thỉnh Hòa Thượng giảng giải về ý nghĩa của một số từ ngữ có liên quan trong kinh.

Khi giải thích xong, Hòa Thượng nói thêm: Quý vị cần phải hiểu cho rõ ràng. Ngày xưa, khi phiên dịch Kinh Lăng Nghiêm ra tiếng Hoa, vì muốn văn tự được tao nhã thông suốt nguyên cả bài, nên dịch giả đã tránh việc lặp lại các chữ, mà dùng các từ khác nhau để diễn đạt.

Vì vậy, trong khi phiên dịch ra tiếng Anh thì quý vị cũng nên chú ý đến điều này nhé.

HỎI: Tại sao ở chùa cá nhân thì không tốt?

ĐÁP: Vì ở đó quá dễ dãi, không bị câu thúc, gò bó chút nào. Đó không phải là Quán Tự Tại, mà là ăn tự tại, mặc tự tại, ngủ tự tại, đi tự tại, rồi rất dễ quên việc tu đạo, và mỗi ngày chỉ biết phan duyên. Cái tập khí này là phá hoại, thậm chí đến làm cho Phật Giáo chết mất đi.

HỎI: Khi con cái không biết hiếu thuận thì bậc làm cha mẹ nên khuyên bảo chúng như thế nào?

HÒA THƯỢNG: Cha mẹ hãy nên tự tìm khuyết điểm của mình. Trước hết hãy nên hiếu thuận với cha mẹ của mình cái đã. Dạy dỗ con cái bằng lời nói không bằng chính hành động hiếu thảo của mình. Con cái thấy cha mẹ chúng hiếu thuận thì tự nhiên sẽ noi theo gương đó mà biết hiếu thuận với cha mẹ chúng.

Nếu như quý vị xua đuổi cha mẹ ra khỏi nhà, hoặc đối đãi bằng những lời lẽ thô lỗ ác độc, công cao ngã mạn với cha mẹ, con cái tự nhiên sẽ bắt chước theo vì tưởng

rằng đó là tắc để đối xử với cha mẹ. Như tự mình đã làm như thế, thì con cái đều thấy rành rành trước mắt.

Cho nên bất luận là cha mẹ nói thế nào đi nữa, nhưng nếu vì lời nói và việc làm không đi đôi với nhau, thì con cái sẽ có ấn tượng cho rằng cha mẹ bất hiếu, rồi cuộc đời cũng không có cách nào sửa đổi chúng cho được.

HỎI: Có một bà thông linh đồng cốt nói với mẹ kể con rằng, con gái của bà là đồng tử kề cạnh bên Bồ Tát Quán Thế Âm nay đến để gieo duyên với bà...

HÒA THU'ƠNG: Nói năng tầm phào! Con hãy còn tin vào bói toán nữa à?

Vào năm 1991, sau khi đơn xin phép chánh phủ cho đồ án xây dựng rộng thêm Vạn Phật Thánh Thành chưa được thuận lợi chấp nhận, cho nên những người phụ trách lo việc đơn từ rất buồn bã. Họ bèn hỏi Hòa Thượng rằng: Tại sao không được chánh phủ thông qua?

HÒA THU'ƠNG: Bởi vì quý vị không có đủ đức hạnh, cho nên không cách gì thông qua cho được.

HÒA THU'ƠNG: Con có vấn đề về việc tìm chùa hả?

ĐỆ TỬ: Thưa vâng, con tìm không ra. Con không biết làm sao để tìm. Từ năm 1992 đến năm 1995, con đã tìm hết 4 năm rồi.

HÒA THUẬN: Xây chùa phải có tầm mắt rộng lớn là lập đại kế hoạch cho cả 100 năm. Con nên tìm chỗ đất rộng để trong tương lai có thể phát triển thêm lên.

Nếu chùa ở trung tâm thành phố thì tiện lợi cho mọi người đến chùa, và nên sử dụng khu đất tối đa để có thể cất thêm lên nhiều tầng.

Với kiến trúc tòa nhà cao, chúng ta nên đặt đạo tràng ở tầng cao nhất, bên dưới thì dành cho việc thương mại; diện tích chùa nên rộng ít nhất là 10,000 mét vuông.

HỎI: Phải chăng trung đạo là cảnh giới vô hữu vô không?

ĐÁP: Trung đạo không phải là vô hữu vô không, mà nó cũng là có “hữu” và cũng có “không”.

Nhưng quý vị không nên rơi vào có, cũng không được rơi vào không. Bởi bị rơi vào hữu là quý vị đã nghiêng về có, còn rơi vào không là nghiêng về không đó.

Bất không, bất hữu tức là trung đạo, đây là không chấp trước. Nếu quý vị lại muốn tìm cái trung đạo, là quý vị chấp trước vào trung đạo tức là không trung đạo rồi.

HỎI: Phật giáo có cách nhìn như thế nào về An Lạc Tử?

HÒA THUẬN: Thế nào gọi là an lạc tử? Tử là chết, vậy chết thì có an lạc sao? Trừ khi quý vị có công phu niệm Phật, có thể biết trước được ngày mình vãng sanh về thế giới Cực lạc, đó mới thật sự gọi là an lạc

tử. Còn đối với cái gọi là an lạc tử của thế gian, thì Phật Giáo không có ý kiến gì.

Nếu như loại này có thể gọi là an lạc tử, vậy thì các trường hợp của người tự sát, thắt cổ, nhảy sông, uống thuốc độc cũng đều là do họ tự nguyện, cam tâm tình nguyện, hoan hỷ muốn kết thúc sanh mạng của mình, thậm chí người khác muốn ngăn cản cũng không được. Vậy đó cũng gọi là an lạc tử hết hay sao?

Tôi là người không biết tu hành nên không có năng lực để dạy quý vị chết an lạc, cũng không có khả năng để dạy quý vị sống an lạc. An lạc hoặc không an lạc, tôi cũng đều không có cách nào cả.

Người thế gian không phải nhất định là họ muốn như thế này thì được như thế này; cũng không nhất định là họ không muốn như thế kia thì có thể không như thế kia. Đó là quá trình không thể nghĩ tưởng nổi trong kiếp sống con người.

HỎI: Phật Giáo đối với An Lạc Tử thì như thế nào? Phải chăng là hoàn toàn không cho phép?

ĐÁP: Những sự việc mà con người làm thì không nhất thiết là hoàn toàn đúng, cũng không nhất định là hoàn toàn sai, cho nên chánh phủ không cho phép làm theo kiểu như thế, thì đó là đúng đấy. Vậy thì có người thấy tình trạng người chết quá đau khổ, muốn giúp đỡ nên giết ông ta, bảo ông ta chết đi, cái này cũng là đúng lý. Nhưng đó đều là những sự việc mà người ta làm.

Trong Phật Giáo, không sai, là không cho phép được có những thứ tình trạng như vậy xảy ra. Tất cả đều là nghiệp, như bị đau đớn, thống khổ cũng là do nghiệp mà người đó nên phải thọ lãnh quả báo như thế.

Chúng ta không thể dùng một loại thủ đoạn miễn cưỡng nào đó để khiến cho người ta khỏi bị quả báo về cái nghiệp của họ.

HỎI: Người trở thành như thực vật có thể “an lạc tử” không?

ĐÁP: Nếu tôi để cho người đó chết an lạc, vậy là tôi làm trái với đức háo sanh của trời đất. Còn như không cho chết thì người đó lại không được an lạc. Thành thử về vấn đề này, tôi không có cách nào để giải đáp cho được.

HỎI: Sau khi chết rồi, chúng ta có còn cảm giác khi quyền hiển các cơ quan trong thân mình không?

ĐÁP: Ồ! Thì nó cũng giống như bị lột da ngay trong lúc còn sống. Con người lúc lâm chung, điều cần thiết nhất là mọi người nên niệm Phật! Nếu người đó đã đến lúc chết thì sẽ đi rất mau. Còn nếu như chưa đến lúc chết thì người đó sẽ sống trở lại.

HỎI: Làm sao mà Sư Phụ biết nhiều chuyện quá vậy?

HÒA THƯỢNG: Khi nào tôi muốn biết thì chuyện gì tôi cũng biết hết. Còn khi nào tôi không muốn biết thì cái gì tôi cũng đều không biết.

Lúc bấy giờ, Sư cô trụ trì chùa Kim Luân thuộc chi nhánh Vạn Phật Thành thưa hỏi Hòa Thượng.

HỎI: Sư Phụ, trong buổi tiệc sắp tới, chúng con nên chuẩn bị thức ăn cho khoảng bao nhiêu người?

ĐÁP: Hai người, một người tên Danh và một người tên Lợi.

HỎI: Sư Phụ, con thấy có một chùa nọ, khi lễ Phật những người bên phải không lặp lại danh hiệu Phật theo như những người bên trái mà họ cứ lễ đến vị Phật kế tiếp, như vậy có được không?

ĐÁP: Không lễ vị Phật nào cũng được luôn mà!

Có một vị đệ tử xuất gia, ngày nọ đã lỡ đuổi đi một vị khách quan trọng. Vị này bị Hòa Thượng la rầy đến nỗi thầy ta gần như muốn cuốn gói ra đi.

VỊ ĐỆ TỬ NÓI: Con cảm thấy là con đáng chết. Con đã làm chuyện rất là quá đáng, rất là vô ích, rất là tội nghiệp. Con nghĩ là con nên chết đi cho rồi.

HÒA THƯỢNG: Con không thể chết được đâu. Con đừng có tự lừa dối mình. Muốn chết đi à, vậy là quá dễ cho con rồi. Hãy nên sửa đổi tật xấu của con đi.

Cuốn Kinh Pháp Diệt Tận đâu rồi? Lấy ra đọc cho tôi nghe! ...Con đã xuất gia theo tôi rồi thì không được giống như trước kia nữa. Bây giờ con cần phải tu đạo. Con là đệ tử Phật, thuộc về gia tộc Phật. Lễ nào con không ý thức đến mỗi lời nói, mỗi hành động của con là quan trọng như thế nào sao?

Ồ ngay trong đất nước này, con là đại biểu cho Phật, Pháp, Tăng, con hiểu không?

Con đã không sống vì mình nữa, tại sao con có thể lơ đãng như thế, ích kỷ như thế. Chẳng lẽ con không nhìn thấy con đường đi đó của con sao?

Tại sao con lại giống như những người chỉ biết có ăn rồi chờ chết. Mang thân là Phật tử thì phải làm gương cho trời người, phải xuất chúng hơn người!

Con phải gánh vác những gì người ta không thể gánh vác, ăn những thứ mà người ta không thể ăn, chịu đựng những gì mà người ta không chịu nổi, làm những việc mà người ta không thể làm, nhẫn những chuyện mà người ta không thể nhẫn. Duy chỉ có thế mới qua được các thử thách, và nên lấy việc hoằng pháp là trách nhiệm của mình. Nếu không như vậy thì Phật Pháp không thể đâm rễ nảy chồi, và đứng vững ở quốc gia này được đâu.

HÒA THUẬN: Người tu hành chúng ta nên ghi nhớ là không được tà tri tà kiến mà phải luôn giữ chánh tri chánh kiến. Bởi vì nếu có tà tri tà kiến thì sẽ bị đọa lạc, còn chánh tri chánh kiến thì sẽ được sanh về cõi trên.

Sao gọi là tà tri tà kiến? Tức là tự mình có tâm đắm dục quá nặng nề, hoặc là tự mình mang cái ngã tướng quá sâu nặng.

Nói tóm lại, người tu hành phải nên chánh tri chánh kiến.

Thế nào là chánh tri chánh kiến?

Tức là tự biết nhận lỗi mình. Cho nên:

“Thật biết nhận lỗi mình,
Đừng bàn về lỗi người;
lỗi người là lỗi mình,
đồng thể là đại bi”,
Đó là chánh tri chánh kiến.

Tôi là một người rất ngu rất ngu, nhưng nếu tôi đã
đáp sai, mong xin quý vị hãy tìm hỏi người khác tài giỏi,
cao minh hơn.

Sơ Lược Tiểu Sử Hoà Thượng Tuyên Hoá

Hoà thượng vốn họ Bạch, tên tục là Ngọc-Thư, Pháp danh là An-Từ, tự Độ Luân, và Tuyên Hóa là Pháp hiệu do Lão Hòa Thượng Hư Vân đặc biệt tặng cho khi Ngài thọ lãnh sứ mạng làm người kế thừa truyền Pháp đời thứ chín của Thiền Tông Quy-Ngưỡng. Ngài sinh ngày 16 tháng 3 năm Mậu Ngọ (1918), tại tỉnh Kiết Lâm, huyện Song-Thành, tỉnh Tùng-Giang, Đông Bắc Trung Hoa (tức Mãn Châu). Thân phụ Ngài tên Phú Hải, chuyên nghề nông; thân mẫu thuộc dòng dõi họ Hồ, sinh được tám người con, năm trai ba gái, và Ngài là út.

Thân mẫu Ngài thọ chay trường, niệm Phật chẳng hề gián đoạn. Một đêm nọ bà mộng thấy Đức Phật A-Di-Đà hiện thân, phóng hào quang chiếu sáng khắp thế giới, chấn động thiên địa. Giật mình tỉnh giấc, bà ngửi thấy mùi hương kỳ diệu khắp phòng, rồi sau đó hạ sanh Ngài. Ngài vừa ra đời liền khóc suốt ba ngày đêm, chính là vì đau xót cho nỗi khổ của thế giới Ta Bà này vậy.

Năm Ngài mười một tuổi, một hôm cùng chúng bạn dạo chơi, Ngài chợt trông thấy một em bé miệng ngậm, mắt nhắm, nằm bó trong đám rơm. Ngài gọi mà đứa bé chẳng đáp, rờ thì chẳng có hơi thở. Ngài lấy làm khó hiểu vô cùng nên hỏi lũ bạn. Có kẻ hiểu biết nên liền nói : “Đứa bé đã chết rồi!” Song Ngài vẫn vô cùng ngạc nhiên, không hiểu thế nào là chết. Về nhà, Ngài thưa hỏi thân mẫu, bà dạy : “Phàm làm người, ai cũng phải chết. Có kẻ chết già, có kẻ chết vì bệnh, cũng có kẻ chết vì tai nạn. Bất luận là giàu sang hay nghèo hèn, ai ai rốt cuộc cũng phải chết cả !” Ngài lại thưa : “Như vậy, có cách gì thoát

sự chết chạng ?” Bấy giờ trong nhà có vị khách xưa kia từng tu Đạo, đỡ lời đáp rằng : “Chỉ có cách tu Đạo, hiểu rõ tự tâm, thấu suốt bốn tánh, thì mới có thể chấm dứt sanh tử, thoát vòng luân hồi, thành tựu Chánh Giác, chứng được Vô Sanh.”

Tuy lúc đó Ngài còn nhỏ tuổi, song đối với lời vị khách nói, Ngài tỉnh ngộ sâu xa, nên quyết chí xuất gia tu Đạo. Khi Ngài mang chuyện xuất gia thưa với thân mẫu, bà dạy : “Xuất gia là điều tốt lắm, song không phải là chuyện dễ làm. Cần có thiện căn, có đại nguyện lực, phát đại Bồ Đề tâm, thì mới có thể thành tựu Vô Thượng Đạo. Nay con có lòng vậy, ta hết sức đồng ý! Song, nay ta đã già, mà các anh chị con đều đã tự lập; vậy con nên ở lại để phụng dưỡng cha mẹ; khi ta mất rồi, con xuất gia tu hành cũng chưa muộn.”

Ngài vâng lời cha mẹ. Sau đó, hằng ngày thường theo thân mẫu lạy Phật. Lạy Phật xong, Ngài lạy cha mẹ. Rồi vì nhận thấy thế giới này còn lớn hơn cả cha mẹ, nên Ngài hướng về trời, đất, vua, sư trưởng mà lạy. Ngài lại nghĩ đến những người tốt trên thế giới mà lạy, thầm tạ ơn họ về các việc thiện họ đã làm. Nhận thấy những người ác thật đáng thương, Ngài lại vì họ mà lạy, mong sao nghiệp chướng của họ được giảm bớt và sớm biết hồi cải. Mỗi ngày Ngài lại nghĩ thêm những người khác để lạy; nên về sau, bất kể thời tiết, mỗi ngày Ngài đều đặn lạy 837 lạy vào buổi sáng và 837 lạy vào buổi tối.

Ngày lại ngày, Ngài cung kính phụng dưỡng song thân như đối với Đức Phật vậy. Chẳng bao lâu tiếng hiếu

thảo đồn khắp bốn phương, và mọi người đều gọi Ngài là Bạch Hiếu Tử (người con chí hiếu họ Bạch).

Năm Ngài mười chín tuổi thì gặp phải tang thân mẫu. Sau khi chu toàn việc mai táng, Ngài đến Chùa Tam Duyên lạy Lão Hòa Thượng Thường Trí làm Thầy, và xuống tóc xuất gia. Sau đó, Ngài về lại mộ phần thân mẫu thủ hiếu trong ba năm. Suốt thời gian ấy, Ngài sống trong một túp lều tranh nhỏ, ngày ngày tọa Thiền, đọc tụng kinh điển Đại Thừa và niệm danh hiệu Phật A-Di-Đà . Rất nhiều lần Ngài ngồi Thiền rồi nhập Định, liên tiếp trong nhiều tuần lễ chẳng rời thiền sàng. Một đêm nọ, dân trong thôn gần đó hốt hoảng thấy túp lều tranh của Ngài hừng hực lửa đỏ. Ánh lửa hồng phừng thẳng lên giữa không trung và túp lều tranh thì sáng rực như ban ngày. Song, khi tới nơi mọi người thấy túp lều tranh vẫn bình lặng, và Ngài thì an nhiên, tĩnh mặc trong Thiền Định!

Có lần Ngài đang tọa Thiền thì chợt có vị khách đến viếng. Vị khách ấy, ngạc nhiên thay, chính là Lục Tổ Huệ Năng! Đức Tổ Sư dạy Ngài rằng trong tương lai Ngài sẽ đến Mỹ Quốc để độ sinh, rằng ở Tây Phương Ngài sẽ gặp nhiều kẻ hữu duyên có thể hoằng dương Phật Pháp, và sẽ độ vô lượng vô biên chúng sanh. Mãi đến lúc Đức Tổ Sư từ biệt quay đi rồi, Ngài mới choàng tỉnh, sức nhớ rằng Đức Huệ Năng vốn là người đời Đường, khoảng 1,200 năm về trước!

Năm 1946, sau khi Thế Chiến Thứ Hai kết thúc, tình trạng giao thông trong nước đã bắt đầu dễ dàng trở lại. Ngài bèn tìm xuống phía Nam để đến Chùa Nam Hoa ở Tào Khê, tỉnh Quảng Đông, đánh lễ Lão Hòa Thượng Hư

Vân, và đến núi Phổ Đà để thọ Cụ Túc Giới. Cuối cùng, trải hơn 3,000 dặm, Ngài đã được bá kiến Lão Hòa Thượng Hư Vân, bậc Đại Thiện Tri Thức mà Ngài bấy lâu ngưỡng mộ.

Vừa nhìn thấy Ngài, Lão Hòa Thượng, lúc ấy đã 109 tuổi, liền nhận ra ngay sự chứng ngộ của Ngài. Khi đó, lão Hòa Thượng nói : “Như thị, như thị!” và Ngài cũng đáp lại “Như thị, như thị !” Biết Ngài là bậc ‘pháp khí’, Lão Hòa Thượng Hư Vân ấn chứng sở đắc của Ngài, và Ngài chính thức trở thành vị tổ thứ chín của Thiền Tông Quy Ngưỡng. Sau đó, Lão Hòa Thượng dạy Ngài ở lại đảm nhận chức Viện Trưởng Viện Giới Luật Chùa Nam Hoa.

Năm 1949, Ngài từ giả Chùa Nam Hoa, lên đường sang Hương Cảng, và sống trong một sơn động biệt lập. Chẳng bao lâu, có vô số tăng lữ từ Trung Hoa Đại Lục qua Hương Cảng tị nạn và cần sự giúp đỡ của Ngài. Ứng với nhân duyên, Ngài rời sơn động, sáng lập Phật Giáo Giảng Đường, Chùa Tây Lạc Viên và Từ Hưng Thiền Tự, cùng trợ giúp xây dựng và trùng tu nhiều đạo tràng khác. Trong suốt mười hai năm ở Hương Cảng, Ngài là tấm gương sáng khổ hạnh, tinh tấn tu Đạo, vì Pháp quên mình. Ngài đã ảnh hưởng vô số thiện nam tín nữ, khiến họ phát tâm Bồ Đề, quy y Tam Bảo, ủng hộ Phật Pháp.

Hòa Thượng Tuyên Hóa vốn nuôi chí nguyện đem Chánh Pháp truyền bá đến khắp nơi trên toàn thế giới, nên năm 1961, Ngài sang Úc Châu hoằng Pháp; và năm sau, 1962, Ngài đến San Francisco, Mỹ Quốc. Tại đây, nơi một nhà kho nhỏ, Ngài kiên trì tu hành trong im lặng,

chờ đợi cơ duyên hoằng dương Đạo Pháp chín muồi. Lúc ấy, Ngài tự gọi mình là Mộ Trung Tăng (nhà sư trong phần mộ), và Hoạt Tử Nhân (người đã chết nhưng còn sống).

Năm 1968, biết cơ duyên đã đến, Ngài nói :”Một đóa hoa sẽ nở ra năm cánh.” Mùa hè năm ấy, Ngài chủ trì Pháp hội giảng Kinh Lăng Nghiêm trong 96 ngày. Khi Pháp hội kết thúc, quả nhiên có năm người Mỹ xin xuất gia với Ngài. Từ đó, Ngài chủ trì nhiều Pháp hội khác giảng giải Tâm Kinh, Kinh Địa Tạng, Kinh Pháp Hoa, Kinh Pháp Bảo Đàn, v. v.. Năm 1971, Ngài giảng bộ Kinh tối cao của Đại Thừa, Kinh Hoa Nghiêm.

Song song với việc giảng Kinh thuyết Pháp, Ngài còn làm vô số công đức độ sinh khác. Năm 1976, Ngài thành lập Vạn Phật Thánh Thành, nền tảng căn cứ địa để hoằng dương Phật Pháp tại Mỹ Quốc. Tại Thánh Thành, Ngài xây dựng chế độ từng lâm, đào tạo Tăng Ni học chúng, tạo nhân duyên thù thắng cho sự chân chính tu hành. Ngài chủ trương rằng tất cả Phật tử cần phải đoàn kết lại và nên dung hợp Nam ,Bắc Tông. Vì thế, nhiều dịp truyền thọ Tam Đàn Đại Giới tổ chức tại Vạn Phật Thánh Thành là do chư cao tăng Đại Thừa và Tiểu Thừa hợp lực chủ trì.

Năm 1980, Ngài thành lập Trung Tâm Cứu Tế Nạn Dân, một tổ chức cứu trợ xã hội bất vụ lợi được chính phủ Hoa Kỳ ủy quyền để cứu tế, cung cấp các lớp huấn nghệ và Anh Ngữ, đồng thời giúp tái định cư người tỵ nạn từ Việt Nam, Lào, Cambodia. Trung tâm này đóng cửa vào năm 1986 theo quyết định của chính phủ.

Với tinh thần “Vì Pháp quên mình,” Hòa Thượng không quản khó nhọc, thường xuyên đến các đạo tràng trong và ngoài nước để hoằng dương Phật Pháp. Ngài được mọi giới kính ngưỡng vì nếp sống khổ hạnh và nghiêm trì Giới Luật của Ngài. Trong thời Mạt Pháp mà nhiều người không tôn trọng Giới Luật này, Ngài đã nêu gương sáng và khuyến khích nếp sống khổ hạnh bằng cách chỉ ăn mỗi ngày một bữa vào giờ Ngọ và ban đêm thì ngủ ngồi chứ không nằm.

Bình sanh, Ngài sống nhẫn nhục, khoan dung, nhin ăn nhiều lần để hồi hướng công đức cho chúng sanh. Cúc khủng hoảng hỏa tiền ở nước Cuba vào năm 1962 đã xảy ra không bao lâu sau khi Ngài đến Hoa Kỳ. Ngài đã tuyệt thực năm tuần để hồi hướng cho nền hòa bình thế giới. Vào dịp Ngài du hành Đài Loan năm 1989, Ngài đã nhin ăn ba tuần lễ để hồi hướng cho dân chúng Đài Loan. Sau đó, Ngài lại đi hoằng Pháp tại nhiều nước Châu Âu.

Mặc dầu tuổi Ngài đã cao nhưng Ngài vẫn không muốn nghỉ ngơi tịnh dưỡng. Suốt ba mươi năm liên tục, Ngài đã đăng đàn thuyết Pháp và giảng luận kinh điển Phật Giáo, giương cao ngọn đèn rực rỡ của trí huệ để soi đường cho chúng sanh đang chìm đắm trong đêm tối của thời đại Mạt Pháp này. Chính trong lúc Ngài đang bệnh để gánh chịu khổ nạn cho chúng sanh, Ngài vẫn kiên trì tiếp tục đại nguyện diễn dịch kinh điển Phật Giáo.

Ngày 7 tháng 6 năm 1995, Hòa Thượng Tuyên Hóa thị hiện viên tịch tại Los Angeles, Mỹ Quốc; trao lại cho các đệ tử ba trách nhiệm quan yếu : (1) tiếp tục hoằng dương Phật Pháp, (2) phiên dịch kinh điển Phật Giáo, và

(3) hoàn mãn sự nghiệp giáo dục. Vâng theo di huấn của Ngài, tứ chúng đệ tử tại các đạo tràng thục Tổng Hội Phật Giáo Pháp Giới đều chuyên tâm trì tụng Kinh Hoa Nghiêm và niệm Phật suốt 49 ngày kể từ hôm Ngài viên tịch. Ngày 12 tháng 6, 1995, Lễ Nhập Quan được cử hành tại Long Beach Thánh Tự; và đến ngày 16 tháng 6, Kim quan của Ngài được cung thỉnh về Vạn Phật Thành. Tại đây Đại Lễ Truy Ân được tổ chức từ ngày 26 đến ngày 28 tháng 7, tro cốt của Ngài được rải trên địa phận của Vạn Phật Thánh Thành đúng như lời di giáo của Ngài:

“Khi tôi đến, tôi không có gì cả; khi tôi đi, tôi vẫn không có gì cả. Tôi không muốn để lại dấu vết gì trên thế gian. Tôi từ hư không đến. Tôi sẽ trở về hư không!”

Dù cho Ngài không muốn để lại một dấu vết nào trên thế gian này, nhưng công đức hoằng Pháp tại Tây Phương, phiên dịch kinh điển, thiết lập đạo tràng và học đường của Ngài lúc còn tại thế đã gieo hạt giống Bồ Đề và đã gây được ảnh hưởng sâu rộng đến các tầng lớp dân chúng Tây Phương. Những dấu ấn đó của Ngài sẽ không bao giờ phai mờ với thời gian !

Ngày 23 tháng 6 năm 1996, đúng một năm sau ngày Hòa Thượng Tuyên Hóa nhập Niết Bàn, Tổng Hội Phật Giáo Pháp Giới long trọng tổ chức Lễ Cung Thỉnh Xá Lợi Hòa Thượng về các Đạo Tràng. Hòa Thượng Tuyên Hóa đã vĩnh viễn ra đi, nhưng trong tâm trí mọi người vẫn âm vang lời di huấn của Ngài : “Hãy quét sạch tất cả các Pháp, ly khai tất cả các tướng”

18 Đại Nguyện Của Hoà Thượng Tuyên Hoá

Năm Hòa Thượng Tuyên Hóa mười chín tuổi thì thân mẫu Ngài tạ thế. Sau khi lo liệu chu toàn việc mai táng. Ngài tới Chùa Tam Duyên ở Hợp Nhĩ Tân lạy Hòa Thượng Thường Trí làm Thầy, chính thức xuất gia. Ít lâu sau, Ngài tới trước mộ phần của thân mẫu để thủ hiếu. Năm đó, nhân ngày vía Đức Quán Thế Âm Bồ Tát, ngày 19 tháng 6 âm lịch, Ngài đối trước Chư Phật và Chư Bồ Tát mười phương phát Mười Tám Đại Nguyện:

“Kính lạy mười phương Chư Phật, cùng Tam Tạng Pháp, Với Chư Hiền Thánh Tăng trong đời quá khứ và hiện tại,

Nguyện rũ lòng chứng giám :

Đệ tử là Độ Luân, Thích An Từ, Con nay phát tâm chẳng vì cầu phước báu của hàng Trời, Người, cùng Thanh Văn, Duyên Giác, hay của hàng Bồ Tát Quyền Thừa, mà phát Bồ Đề Tâm. Nguyện cùng tất cả chúng sanh trong Pháp Giới, Đồng thời chứng đắc, A-nậu-đa-la Tam-miệu Tam-bồ-đề

1. Nguyện rằng nếu có một vị thuộc hàng Bồ Tát ở mười phương ba đời, trong tận cùng hư không, biến khắp Pháp Giới, mà chưa thành Phật, thì con thề không giữ ngôi Chánh Giác.

2. Nguyện rằng nếu có một vị thuộc hàng Duyên Giác ở mười phương ba đời, trong tận cùng hư không, biến khắp Pháp Giới, mà chưa thành Phật, thì con thề không giữ ngôi Chánh Giác.

3. Nguyên rằng nếu có một vị thuộc hàng Thanh Văn ở mười phương ba đời, trong tận cùng hư không, biến khắp Pháp Giới, mà chưa thành Phật, thì con thề không giữ ngôi Chánh Giác.

4. Nguyên rằng nếu có một vị thuộc hàng Trời, Người ở trong Tam Giới, mà chưa thành Phật, thì con thề không giữ ngôi Chánh Giác.

5. Nguyên rằng nếu còn một Người ở trong mười phương thế giới chưa thành Phật, thì con thề không giữ ngôi Chánh Giác.

6. Nguyên rằng nếu có một vị Trời, Người hay A-tu-la, mà chưa thành Phật, thì con thề không giữ ngôi Chánh Giác.

7. Nguyên rằng trong thế giới loài Súc sanh mà còn một kẻ chưa thành Phật, con thề không giữ ngôi Chánh Giác.

8. Nguyên rằng trong thế giới loài Ngạ quỷ mà còn một kẻ chưa thành Phật, con thề không giữ ngôi Chánh Giác.

9. Nguyên rằng nếu trong thế giới loài Địa ngục, mà còn một kẻ chưa thành Phật hoặc Địa ngục chưa trống không, thì con thề không giữ ngôi Chánh Giác.

10. Nguyên rằng trong Tam Giới, nếu còn một ai đã từng quy y với con-dù là Trời, Người, A-tu-la, các loài bay, lặn, động vật, thực vật, linh giới, rồng, súc sanh, quỷ, hoặc thần mà chưa thành Phật, con thề không giữ ngôi Chánh Giác.

11. Nguyên hồi hướng, bố thí khắp nơi mọi phước lạc mà con đáng được hưởng, cho tất cả chúng sanh trong Pháp Giới.

12. Nguyên rằng một mình con sẽ nhận chịu hết tất cả khổ nạn của chúng sanh trong toàn Pháp Giới.

13. Nguyên rằng con sẽ phân linh thành vô số để phổ nhập vào tâm của những chúng sanh nào không tin Phật Pháp, làm cho họ bỏ ác hướng thiện, sám hối tội lỗi, biết tự sửa mình, quy y Tam Bảo, rồi cuối cùng đều được thành Phật.

14. Nguyên rằng chúng sanh nào thấy mặt con, hoặc chỉ nghe tên con, đều phát tâm Bồ-đề, chóng đắc thành Phật Đạo.

15. Nguyên rằng luôn tôn kính điều Phật dạy và thực hành mỗi ngày ăn một bữa vào lúc giữa trưa.

16. Nguyên giác ngộ loài hữu tình, nhiếp thọ rộng khắp các loài căn cơ.

17. Nguyên trong đời này con sẽ đắc Ngũ nhãn, Lục thông, phi hành tự tại.

18. Nguyên rằng tất cả nguyện trên đều được thành tựu viên mãn.

Và cuối cùng :

*Chúng sanh vô biên thệ nguyện độ.
Phiền não vô tận thệ nguyện đoạn.
Pháp môn vô lượng thệ nguyện học.
Phật đạo vô thượng thệ nguyện thành."*

Kệ Hồi Hưởng

Nguyện đem công đức này
Trang nghiêm Phật Tịnh Độ
Trên đền bốn ân nặng
Dưới cứu khổ tam đồ
Nếu có ai thấy nghe
Đều phát lòng Bồ Đề
Hết một báo thân này
Cùng sanh cõi Cực Lạc.





Nam Mô Hộ Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ Tát



TỔNG HỘI PHẬT GIÁO PHÁP GIỚI

Vạn Phật Thánh Thành

Dharma Realm Buddhist Association

The City of Ten Thousand Buddhas

Tổng Hội Phật Giáo Pháp Giới (trước đây là Tổng Hội Phật Giáo Trung Mỹ) do Hòa Thượng Tuyên Hóa sáng lập tại Hoa Kỳ vào năm 1959. Hội ra đời với mục đích truyền bá giáo nghĩa chân thật của Đức Phật đến toàn thế giới. Nhiệm vụ của Hội là phiên dịch kinh điển, hoằng dương Chánh Pháp và xiển dương nền giáo dục đạo đức.

Các thành viên của Hội tu tập trên căn bản Sáu Đại Tông Chỉ do Hòa Thượng Tuyên Hóa định ra: không tranh,

không tham, không mưu cầu, không ích kỷ, không tự lợi,
không dối trá.

Ngoài ra còn thực hành Ba Đại Tông Chỉ:

Dù lạnh chết, không phan duyên.

Dù đói chết, không hóa duyên.

Dù nghèo chết, không cầu duyên.

Tùy duyên không biến đổi; không biến đổi, tùy duyên.

Giữ vững Ba Đại Tông Chỉ.

Xả mình vì Phật sự.

Tạo mạng là bổn phận.

Chánh mạng là việc Tăng.

Gặp sự việc, hiểu đạo lý.

Hiểu đạo lý, áp dụng vào sự việc.

Truyền thừa mạch huyết Tổ Sư tâm truyền.

(Đóng tử bất phan duyên,

Ngạ tử bất hóa duyên,

Cùng tử bất cầu duyên.

Tùy duyên bất biến, bất biến tùy duyên,

Bảo định ngã môn tam đại tông chỉ.

*Xả mạng vi Phật sự,
Tạo mạng vi bốn sự,
Chánh mạng vi Tăng sự.
Tức sự minh lý, minh lý tức sự,
Thối hành Tổ Sư nhất mạch tâm truyền). (1)*

Nhiều năm qua, Hội đã thành lập nhiều đạo tràng như Vạn Phật Thánh Thành, Pháp Giới Thánh Thành với tầm vóc quốc tế, không phân biệt tín ngưỡng, không phân biệt đảng phái. Hội vô cùng hoan nghênh tất cả những ai dẫn mình trên con đường nhân nghĩa, đạo đức, chân lý với mục đích minh tâm kiến tánh - tới các đạo tràng như trên để cùng nhau nghiên cứu học hỏi và tu trì.

Chú thích:

(1) Nguyên văn Hoa ngữ:

凍死不攀緣，餓死不化緣，窮死不求緣；
隨緣不變，不變隨緣，抱定我們三大宗旨。

捨命為佛事，造命為本事，正命為僧事；
即事明理，明理即事，推行祖師一脈心傳。



CÁC ĐẠO TRÀNG VÀ CHI NHÁNH

Vạn Phật Thánh Thành Dharma Realm Buddhist Association & The City of Ten Thousand Buddhas 4951 Bodhi Way, Ukiah, CA 95482 U.S.A. Tel: (707) 462-0939 Fax: (707) 462-0949 <http://www.cttbusa.org> Email: cttb@drba.org

Học Viện Dịch Kinh Quốc Tế The International Translation Institute 1777 Murchison Drive, Burlingame, CA 94010-4504 U.S.A. Tel: (650) 692-5912 Fax: (650) 692-5056

Chùa Phật Giáo Berkeley Institute for World Religions (Berkeley Buddhist Monastery) 2304 McKinley Ave., Berkeley, CA94703 U.S.A. Tel: (510) 848-3440 Fax: (510) 548-4551

Chùa Kim Sơn Gold Mountain Monastery 800 Sacramento Street, San Francisco, CA94108 U.S.A. Tel: (415) 421-6117 Fax: (415) 788-6001 108

Chùa Pháp Giới Thánh Thành City of the Dharma Realm 1029 West Capitol Ave., W. Sacramento, CA95691 U.S.A. Tel: (916) 374-8268 Fax: (916) 374-8234

Chùa Kim Thánh Gold Sage Monastery 11455 Clayton Road, San Jose, CA95127 U.S.A. Tel: (408) 923-7243 Fax: (408) 923-1064

Chùa Kim Luân Gold Wheel Monastery 235 N. Ave. 58,
Los Angeles, CA90042 U.S.A. Tel: (323) 258-6668 Fax:
(323) 258-3619

Chùa Long Beach Long Beach Monastery 3361 East
Ocean Boulevard, Long Beach, CA90803 U.S.A. Tel: (562)
438-8902 Fax: (562) 438-8902

**Chùa Phước Lộc Thọ Blessings, Prosperity & Longevity
Monastery** 4140 Long Beach Boulevard, Long Beach,
CA90807 U.S.A. Tel: (562) 595-4966 Fax: (562) 595-4966
109

Hoa Nghiêm Tinh xá Avatamsaka Vihara 9601 Seven
Locks Road, Bethesda, MD 20817-9997 Tel: (301) 469-
8300 Fax: (301) 469-8300

Chùa Kim Phong Gold Summit Monastery 233 First
Ave. West, Seattle, WA98119 U.S.A. Tel: (206) 284-6690
Fax: (206) 284-6918

Chùa Kim Phật Gold Buddha Monastery 248 East 11th
Ave., Vancouver, B.C., V5T 2C3 Canada Tel: (604) 709-
0248 Fax: (604) 684-3754

Chùa Hoa Nghiêm Avatamsaka Monastery 1009 Fourth
Ave., S.W. Calgary AB, T2P 0K8, Canada Tel/ Fax: (403)
234-0644

**Hội Phật Giáo Pháp Giới In Kinh Dharma Realm
Buddhist Books Distribution Society** 11th Floor, 85
Chung-hsiao E. Rd., Sec.6, Taipei, Taiwan, R.O.C. Tel:
(02) 2786-3022 Fax: (02) 2786-2674 110

Chùa Pháp Giới Dharma Realm Sagely Monastery 20, Tong-his Shan-chuang, Hsing-lung Village, Liu-kuei, Kaohsiung County, Taiwan, R.O.C. Tel: (07) 689-3713 Fax: (07) 689-3870

Chùa Di Đà Amitabha Monastery 7, Su-chien-hui, Chih-nan Village Shou-feng, Hualien County, Taiwan, R.O.C Tel: (03) 865-1956 Fax: (03) 865-3426

Phật Giáo Giảng Đường Buddhist Lecture Hall 31 Wong Nei Chong Rd., Top Floor, Happy Valley, Hong Kong, China Tel: (852) 2572-7644 Fax: (852) 2572-2580

Chùa Bát Nhã Quán Âm Prajna Guanyin Sagely Monastery Batu 5 1/2 Jalan Sungai Besi, Salak Selatan, 57100 Kuala Lumpur, West Malaysia Tel: (03) 7982-6560 Fax: (03) 7980-1272

Chùa Pháp Giới Quán Âm Dharma Realm Guanyin Sagely Monastery 161, Jalan Ampang, 50450 Kuala Lumpur, Malaysia. Tel: (03) 2164-8055 Fax: (03) 2163-7118 111

Liên Hoa Tinh xá Lotus Vihara 136, Jalan Sekolah, 45600 Batang Berjuntai, Selangor, Malaysia Tel: (03) 3271-9439

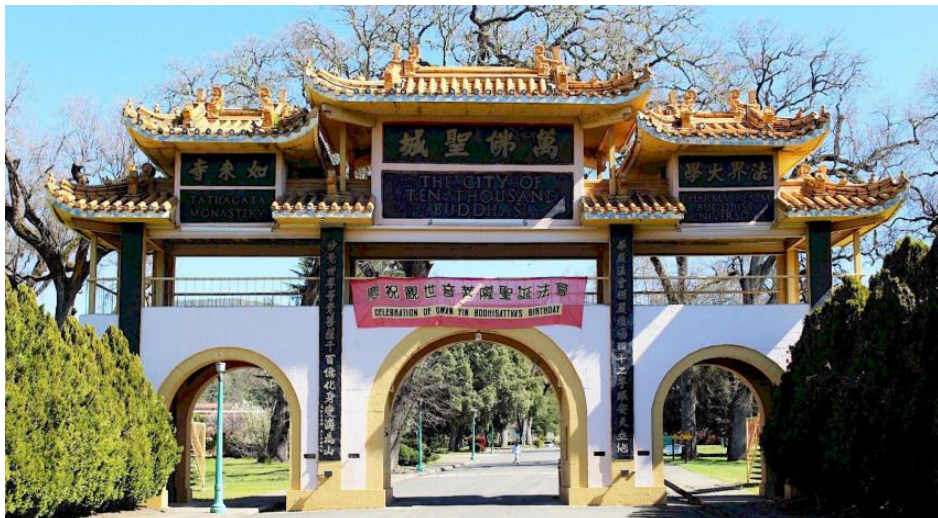
Chùa Quán Âm Guan Yin Sagely Monastery No. 166A Jalan Temiang, 70200 Negeri Sembilan, West Malaysia. Tel/Fax: (06) 761-1988

Phật Giáo Pháp Giới Mã Lai Malaysia Dharma Realm Buddhist Association Penang Branch 32-32C, Jalan Tan

Sri Teh Ewe Lim, 11600 Jelutong, Penang, Malaysia Tel:
(04) 281-7728

Chùa Pháp Duyên Fa Yuan Sagely Monastery 1, Jalan
Utama, Taman Serdang Raya, 43300 Seri Kembangan,
Selangor, Malaysia Tel: (03) 8948-5688

Chùa Kim Ngạn Gold Coast Dharma Realm 106
Bonogin Road, Mudgeeraba, Queensland 4214, Australia
Tel/Fax: (61) 755-228-788, 755-227-822 112



Câu đối trên cổng Vạn Phật Thánh Thành

華嚴法會楞嚴壇場四十二手眼安天立地 (bên phải)

Hoa Nghiêm Pháp Hội Lăng Nghiêm Đàn Tràng Tứ Thập Nhị

Thủ Nhãn An Thiên Lập Địa

(Hoa Nghiêm Pháp Hội Lăng Nghiêm Đàn Tràng Bốn Mươi Hai

Thủ Nhãn dựng trời lập đất)

妙覺世尊等覺菩薩千百億化身變海為山 (bên trái)

Diệu Giác Thế Tôn Đẳng Giác Bồ Tát Thiên Bách ức Hóa

Thân Biển Hải Vi Sơn

(Diệu Giác Thế Tôn Đẳng Giác Bồ Tát Ngàn Trăm Ưc Hóa

Thân biển biển thành non)

Hòa Thượng Tuyên Hóa viết ngày 4 tháng Năm, 1980



TỔNG HỘI PHẬT GIÁO PHÁP GIỚI

Vạn Phật Thánh Thành

Dharma Realm Buddhist Association

The City of Ten Thousand Buddhas